

Một câu chuyện trinh thám với diễn biến nhịp nhàng,  
nhưng tình tiết gay cấn, hấp dẫn. – Nhà văn Ưông Triều



NGÔI MỘ  
BÍ ẨN

VŨ KHÚC

NGÔI MỘ BÍ ẨN

—★—

Tác giả: Vũ Khúc

Thể loại: Trinh thám, Điều tra Hình sự

Nhà xuất bản: NXB Lao Động

Nguồn text: Waka

Đóng ebook: @nguyenthanh-cuibap

—★—

VCTVEGROUP

# CHƯƠNG 1

---

Năm dọc theo trục đường quốc lộ 32 thuộc hữu ngạn sông Hồng, xã Vân Trung có cả thảy chín trăm ba mươi hộ, hơn năm nghìn nhân khẩu, được xem là xã lớn trong huyện Hoài Nhân, ngoại thành Hà Nội. Địa giới hành chính của xã trải rộng ra bốn phía nhưng khu vực quần cư đông nhất nằm trên tam giác Bon Phấn là rẻo đất được hình thành bởi đoạn gấp khúc đột ngột của sông Tích Giang, một phụ lưu của sông Hồng. Tam giác Bon Phấn có một mặt là quốc lộ 32, hai mặt còn lại đều là sông nước, tiện cả về đường thủy lẫn đường bộ nên từ xưa đã là vùng đất trù phú, buôn bán tấp nập. Vốn khu vực này có tên gọi chính thức là thôn Xuân Vi. Nhưng trong khoảng chục năm đổ lại, nhiều gia đình ở rẻo đất phù sa màu mỡ đã khá giả với nghề làm phân bón nên khách buôn đặt luôn cho cái tên “tam giác Phân Bón” vừa dễ nhớ lại có tính trực quan sinh động. Những người làm nghề trong vùng thấy cái tên này tuy kêu nhưng khi in lên danh thiếp lại thiếu tính trang nhã nên nói lái đi thành Bon Phấn, lâu dần thành tên gọi phổ thông mọi người đều biết. Trẻ con trong làng thích lắm vì tên này nghe vừa lạ vừa Tây mà đọc lên thì ai cũng hiểu ngay ý nghĩa của nó là gì. Thậm chí gần đây huyện Hoài Nhân còn đề nghị chính quyền thành phố Hà Nội đưa tên tam giác Bon Phấn vào bản đồ và lắp đặt những biển báo chỉ đường cho khách thương lái từ những nơi xa xôi tìm được đúng địa chỉ.

Diện tích của tam giác Bon Phấn không thể nói là lớn, chỉ khoảng ba kilômét vuông nhưng nhà cửa san sát, cuộc sống sung túc, toàn bộ đường trong vùng đều được rải nhựa phẳng lì bằng chính tiền đóng góp của cư dân địa phương. Xe máy tay ga chạy trên đường còn nhiều hơn số trâu bò của cả huyện. Đây là bọn trẻ con kháo nhau thế chứ ai chả biết đó là chuyện bực

phét? Nhưng ngay cả những người lớn tuổi đức cao vọng trọng thỉnh thoảng vẫn nhắc đến lời thối phồng đó theo kiểu nửa đùa nửa thật như một minh chứng cho sự giàu có của địa phương.

Huyện Hoài Nhân mặc dù cách trung tâm Hà Nội chỉ khoảng ba mươi kilomet nhưng phong cảnh hữu tình, có sông Tích Giang, núi Búp Măng, động Bạch Ngọc, được xem là một trong những thắng địa nổi tiếng ở đồng bằng Bắc Bộ. Núi Búp Măng có thành phần chủ yếu là đá vôi, cao bảy trăm mét, đáy nở, hông thon, phần trên thóp lại, nhìn xa xa giống hệt gốc măng non khổng lồ đang nhú lên khỏi mặt đất. Trong núi có động Bạch Ngọc. Động này ăn sâu trong lòng núi, ngoài phần động thạch nhũ chính lớn như một tòa nhà ba tầng còn có rất nhiều nhánh nhỏ tỏa ra xung quanh. Không ai biết chính xác những nhánh này dài bao nhiêu và dẫn đi đâu, nhưng những câu truyện truyền kỳ trong làng kể rằng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, nhiều du kích quân đã tận dụng địa thế bí mật của động Bạch Ngọc để làm nơi trú ẩn chống càn quét của thực dân. Nay thỉnh thoảng người ta vẫn tìm thấy những chiếc bi-đông nước làm bằng nhôm đã mờ hết chữ khắc trên vỏ, dép cao su và giày mỳ nát. Những kỷ vật thời chiến này được để riêng ở một góc trong động, tạo nên bầu không khí đầy tính huyền thoại, hằng năm thu hút rất đông khách du lịch. Làm hướng dẫn viên không chuyên trong những tháng nông nhàn trở thành nghề tay trái đem lại nguồn thu nhập khá dĩ cho khá nhiều thanh niên địa phương.

Cuộc sống vừa sôi động vừa thanh bình của tam giác Bon Phấn cứ thế trôi qua, những tưởng cũng vĩnh hằng như dòng nước trên sông Tích Giang.

Nhưng đúng vào thời điểm khó ngờ nhất thì tai họa ập đến. Hôm đó là một ngày tháng Sáu đẹp trời, mùa hè đến mang theo làn nắng ấm áp, tiếng ve sầu rả rích, và cả lũ học trò tai quái chỉ thua mỗi ma quỷ về độ nghịch ngợm. Trường học đóng cửa, bỗng chốc trẻ con xuất hiện đầy đường. Thăng Dũng còi đã học đến lớp bốn mà chỉ cao có một mét ba hôm đó tha thần tìm bạn chơi mà mãi không thấy ai. Trời nắng quá, chắc giờ này bọn nó trốn trong nhà hết rồi. Đang đi, Dũng còi bỗng phát hiện ra nhà ông Tuấn kiệt hình như

không có ai ở nhà. Không phải ông họ Tuấn, tên Kiệt, mà tên đầy đủ là Nguyễn Đức Tuấn, nhưng bọn trẻ con ghét ông Tuấn keo kiệt nên ngầm đặt cho cái biệt danh mà khi ghép vào lại nghe rất khí thế như vậy. Nhà ông Tuấn có một khu vườn rất rộng trồng đủ các loại cây ăn trái, cây nào cũng ngon, cũng sai quả, chắc vì đất tốt. Lúc này cây ổi trong vườn hẳn đã ra nhiều quả lắm rồi. Dũng còì từng có lần lấy hết dũng khí vào xin ăn nhưng bị ông Tuấn huýt sáo đuổi ra khỏi cửa, nên nó cạch mặt nhất định không thềm xin lần nữa. Nhưng có ai cấm nó hái trộm vài quả cơ chứ? Mắt Dũng lăm la lăm lét, nhìn trước nhìn sau. Khi chắc chắn không có ai, nó liền nhảy phóc qua hàng rào thấp lè tè vốn chỉ được dựng lên để ngăn trâu bò đi lạc chứ không có tác dụng ngăn kẻ trộm. Thằng bé ranh ma chạy một mạch ra đằng sau nhà. Đang chạy nó bỗng sợ mất vía khi nhìn thấy bà Nga vợ ông Tuấn đang co giật như người động kinh ở bên cạnh vòi nước máy. Bà rướn cổ lên cố thở bằng mồm, miệng chảy ra nhiều bọt dãi trông rất kinh khủng. Nhìn thấy Dũng, bà Nga lấy hết sức bảo nó chạy đi gọi người lớn. Không phải đợi nhắc đến lần thứ hai, Dũng còì nhanh nhẩu chạy đi, vừa chạy vừa la còn hơn cháy nhà.

Chẳng mấy chốc tin đồn nhà ông Tuấn bà Nga “có chuyện” đã lan ra khắp xã Vân Trung. Mọi người bỏ hết công hết việc chạy đến xem chuyện đó là chuyện gì. Những gì hiện ra trước mắt họ thật kinh khủng vượt quá mọi sự tưởng tượng. Nhà ông Tuấn có tất cả bốn người, thì hai người là vợ chồng ông Tuấn đang trong trạng thái nguy kịch, hai người còn lại là bố mẹ đẻ ông Tuấn đã chết từ lúc nào. Dân làng lập tức đưa vợ chồng ông Tuấn lên xe ô tô phóng ra bệnh viện lớn gần nhất là bệnh viện đa khoa quận Hà Đông. Tại đây các bác sĩ chẩn đoán hai người bị trúng chất kịch độc cần phải lập tức cứu chữa. Nhưng các bác sĩ chưa kịp tiêm thuốc thì ông Tuấn đã giật đùng đùng rồi lăn ra chết. Chỉ có bà Nga là qua được cơn nguy kịch. Mặc dù kiệt sức, bà Nga vẫn cố nhóm dậy để kêu lên “Thằng Tùng giết cả nhà tôi” trước khi gieo mình xuống giường lịm đi.

Lực lượng công an xã nhanh chóng được báo động. Trưởng công an xã là ông Huỳnh Ngọc Thăng đang cuốc đất trồng rau trong vườn nhà, khi nghe tin

dữ dội và triệu tập lực lượng công an viên đến hiện trường. Gọi là “lực lượng” cho oai chữ đội ngũ công an xã chỉ có cả thầy vòn vẹn bốn người, cộng thêm ông Thắng vào nữa là năm. Ngay lập tức những người công an không chính quy này nhận ra quy mô vụ việc vượt xa năng lực giải quyết của họ. Với nhân sự ít ỏi trong tay, ông Thắng chỉ có thể làm được điều duy nhất là bảo vệ hiện trường, và cấp báo lên tuyến huyện. Đến đầu giờ chiều hôm đó công an huyện Hoài Nhân đã tiếp quản vụ án, và cũng không mất thời gian để họ phát hiện ra rằng nghi can số một theo lời tố giác của bà Nga là Vũ Khắc Tùng đã không còn xuất hiện tại địa phương. Việc điều tra được tiến hành một cách khẩn trương cho thấy Tùng biến mất đúng vào buổi sáng gia đình ông Tuấn bị hại. Công an huyện Hoài Nhân xác định nghi can đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Do việc truy bắt người vượt quá phạm vi năng lực của đội hình sự cấp huyện, nên chính quyền huyện Hoài Nhân hỏa tốc làm đơn đề nghị thành phố Hà Nội cử lực lượng xuống điều tra làm rõ vụ án và bắt giữ hung thủ.

## CHƯƠNG 2

---

Chiếc xe của cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Hà Nội chạy bon bon hướng ra vùng ngoại ô. Trên xe có ba người ngồi. Những tay giang hồ cộm cán ở Hà Nội không lạ gì ba người này, đó là những thành viên ưu tú của cơ quan hình sự mà chỉ cần nhắc đến tên cũng khiến không ít kẻ phải khiếp vía. Người ngồi ghế lái là đại úy Trần Trọng Hoàng, đội trưởng đội trọng án số một. Hoàng được đồng đội đặt cho biệt danh Hoàng “gấu” vì cơ thể anh to lớn dềnh dàng như con gấu. Hoàng cao một mét tám mươi lăm, bắp tay bắp chân vạm vỡ, mày rậm, hàm vuông, đẹp trai theo kiểu đàn ông. Sức mạnh thể chất hiếm có cùng sự quyết đoán đã biến anh trở thành hung thần của đám giang hồ sống nhờ nghề dao búa. Đất Hà Nội không thiếu những kẻ vào tù ra tội, sẵn sàng chém người chỉ vì vài đồng bạc lẻ, những Chí Phèo thời nay không sợ bất cứ thứ gì chỉ sợ bị đồng bọn chê hèn. Thế nhưng chỉ cần chất giọng trầm thấp khàn khàn rất đặc trưng của Hoàng cất lên: “Sự số 7 đây” là những kẻ vừa mới tỏ vẻ hung hăng ngang tàng kia đã lập tức cắm đầu cắm cổ chạy như ma đuổi.

Thế nhưng có một người không hề ngán uy thế hét ra lửa của viên đại úy, không những thế còn thường xuyên xem anh là đối tượng trêu chọc. Người đó chẳng phải ai khác mà chính là đồng đội đang ngồi cạnh Hoàng ở hàng ghế đầu, nữ đại úy Nguyễn Ngọc Lan, người phụ nữ duy nhất của đội cảnh sát hình sự. Đừng thấy vóc dáng cô mảnh mai mà nhầm. Ngọc Lan là cao thủ tứ đẳng huyền đai Taewkondo, có thể chặt vỡ gạch bằng cạnh bàn tay. Cô yêu thích súng và sử dụng thành thạo mọi loại súng tiêu chuẩn được trang bị cho lực lượng cảnh sát dù đó là súng lục ổ xoay hay súng ngắn bán tự động K54, K59.

Ngồi ở hàng ghế sau, đại tá Phạm Chí Vĩnh, trưởng phòng điều tra tội phạm về trật tự xã hội, tên thường gọi PC45, đang nghiên cứu hồ sơ vụ án mạng xã Vân Trung. Sự hiện diện của anh làm hai người cấp dưới không khỏi băn khoăn. Đơn giản, họ nghĩ rằng thủ trưởng đi chuyến này không khác gì mang dao mổ trâu đi giết gà. Một vụ án mà kẻ sát nhân đã lộ mặt như thế này, có cần một nhân vật đã trở thành huyền thoại của PC45 đích thân xuất mã hay không?

Vĩnh quả thực là con người của những chiến công. Anh được phong danh hiệu Anh Hùng lực lượng vũ trang nhân dân, hai lần nhận huân chương chiến công hạng nhất, được thăng hàm đại tá và giữ chức trưởng phòng PC45 khi mới hơn bốn mươi tuổi. Vĩnh là ngôi sao sáng của đội cảnh sát điều tra hình sự thành phố Hà Nội vốn không thiếu nhân tài.

Nhìn qua gương chiếu hậu thấy thủ trưởng đã gấp hồ sơ lại, đại úy Nguyễn Ngọc Lan liền quay xuống hỏi:

- Đã có kết luận của pháp y chưa anh?

Vĩnh gật đầu:

- Có rồi. Tất cả nạn nhân đều được xác định trúng độc xyanua. Nồng độ xyanua trong máu của người nhiễm độc nặng nhất lên đến hai mươi miligam trên một lít.

Thấy Hoàng ngồi đằng trước nhún vai tỏ vẻ không hiểu, Vĩnh giải thích:

- Xyanua là chất cực độc, độc hơn nhiều so với thạch tín. Chỉ cần hai đến ba miligam là đủ gây chết người. Lượng độc tố này thừa sức giết chết mười người đàn ông khỏe mạnh.

- Hung thủ ra tay dã man thật!

- Đúng vậy, rất tàn nhẫn, chất độc được phát hiện trong nồi canh sườn. Buổi trưa hôm đó bà Nga là người nấu cơm. Theo thông tin ở đây thì cái chết xảy ra rất nhanh. Mẹ chồng của bà Nga sức khỏe kém nhất, chết đầu tiên. Sau đó đến bố chồng. Ông Tuấn khỏe mạnh, trụ lại lâu hơn, nhưng cuối cùng cũng không qua khỏi. Hiện nay bà Nga đã qua cơn nguy kịch và bắt đầu phục



hồi sức khỏe.

- Có vẻ như bà ấy không bị nặng lắm.

- Theo biên bản lấy lời khai thì bà Nga bận phơi quần áo nên chưa kịp ăn mấy đã phát hiện ra điều bất thường. Bà ấy nói rằng có nhìn thấy người tên Vũ Khắc Tùng lảng vảng quanh nhà trong lúc nấu cơm. Người này, theo báo cáo, có hiềm khích với vợ chồng bà. Ngay khi vợ chồng ông Tuấn, bà Nga được đưa vào bệnh viện, Tùng đã lập tức bỏ trốn. Chúng ta đã phát lệnh truy nã toàn quốc nhưng chưa tìm được hắn ta.

Hoàng nói:

- Theo em vụ án này đã rõ ràng. Chúng ta tóm được tên Tùng là xong. Vụ này để hai bạn em làm là được rồi, anh đâu cần phải đích thân đến đây làm gì?

Lan ngồi bên cạnh lắc đầu:

- Sao anh lại nghĩ đơn giản quá vậy? Chúng ta còn chưa bắt được Tùng và chưa lấy lời khai, không thể khẳng định chắc chắn anh ta là kẻ giết người được.

Hoàng cười:

- Công việc điều tra này không hợp khẩu vị của anh. Nó quá rắc rối. Anh là tuýp người thích hành động. Nếu giao cho anh một bọn cướp thì anh sẽ tóm gọn chúng ngay. Nhưng giao cho anh điều tra xem kẻ thâm hiểm nào đã ra tay đầu độc thì quá bằng thách đố. Anh không hiểu sao anh Vĩnh lại kéo anh đi làm cùng vụ này.

Lan bĩu môi định nói trêu câu gì đó thì Vĩnh xen vào:

- Anh gọi hai em đi cùng là có lý do. Anh cho rằng đây là vụ án mạng có tính chất phức tạp, không đơn giản như báo cáo gửi lên, nên cần có sự hợp sức của các thành viên ưu tú của phòng. Lúc đầu đọc qua nội dung vụ án anh cũng nghĩ như Hoàng. Nhưng khi tìm hiểu thêm về vụ án thì lại phát hiện ra một thông tin có thể liên quan. Đây là nội dung bài báo được đăng trên tờ An ninh thủ đô hai năm trước. Thực ra gọi nó là bài báo cũng hơi quá, nó chỉ là

một mẫu tin nhỏ đăng trong mục An ninh đời sống. Anh đã in nó xuống từ trên mạng internet.

Vĩnh lấy từ trong cặp một tờ giấy khổ A4. Anh vuốt phẳng tờ giấy và đọc:

Ngày 21/7, ông Thái Bá Cang bị phát hiện chết trong nhà riêng. Kết quả khám nghiệm cho thấy ông Cang bị ngộ độc xyanua. Chất độc được tìm thấy trong ấm nước chè. Bà Ngô Thị Hà, vợ ông Cang cho biết toàn bộ số tiền gia đình cất trong nhà đã biến mất. Ngoài ra ngôi nhà không mất thêm vật dụng gì khác.

Ông Cang từng có thời gian hành nghề đào đãi vàng. Tháng trước ông trở về quê với mục đích ổn định cuộc sống. Cái chết của ông Cang khiến người dân thôn Vĩnh Lợi hết sức hoang mang. Hiện công an huyện Hoài Nhân đang tiến hành điều tra làm rõ vụ việc.

Đọc xong, Vĩnh nói rõ hơn:

- Xã Vân Trung có chín thôn. Thôn Vĩnh Lợi nằm ngay gần thôn Xuân Vi. Gần đây thôn Xuân Vi được biết đến nhiều hơn với tên gọi không chính thức là tam giác Bon Phấn. Đây cũng chính là nơi xảy ra vụ án mạng mà chúng ta đang điều tra.

Hoàng nhe răng ra cười:

- Tam giác Bon Phấn? Nghe hài thật.

- Đó là cách nói lái. Bon Phấn là vùng đất nổi tiếng về nghề sản xuất phân bón, giống như Bát Tràng với nghề làm đồ gốm vậy. Những người nông dân quê anh không ai không biết đến phân bón Bon Phấn.

Lan hỏi:

- Vụ mà anh kể với vụ án chúng ta đang điều tra có gì liên quan đến nhau?

- Có thể thấy ngay vụ án ở thôn Vĩnh Lợi là giết người cướp của chứ không phải tự sát. Giết người bằng thuốc độc là phương pháp không mấy phổ biến, đặc biệt là ở khu vực nông thôn. Anh đã kiểm tra hồ sơ. Trong hai mươi năm qua, huyện Hoài Nhân chỉ xảy ra hai vụ giết người bằng thuốc độc và trùng hợp thay chất độc dùng trong cả hai vụ đều là xyanua. Thời gian xảy ra

hai vụ cũng khá gần nhau. Cần lưu ý rằng hiện nay công an huyện Hoài Nhân vẫn chưa tìm được kẻ giết ông Cang.

- Ý anh là gì?

- Anh sẽ không ngạc nhiên nếu hung thủ của hai vụ này là một. Phương pháp gây án giống nhau, khoảng cách địa lí và thời gian đều rất gần nhau. Những điểm tương đồng giữa hai vụ án quá rõ ràng không thể bỏ qua.

- Nhưng Tùng đã giết cả nhà ông Tuấn. Chẳng lẽ hắn cũng là thủ phạm giết ông Cang hay sao?

- Chúng ta còn chưa chắc chắn Tùng có phải là thủ phạm vụ án mạng vừa xảy ra hay không. Hiện mới có lời khai một phía của bà Nga, các chứng cứ buộc tội còn chưa đầy đủ. Tất nhiên khả năng cao Tùng chính là thủ phạm, vì nếu không hắn đã không phải bỏ trốn ngay khi phát hiện ra bà Nga vẫn còn sống.

Nếu Tùng là thủ phạm giết hại ông Tuấn thì một cách tự nhiên chúng ta sẽ phải tìm hiểu sự liên quan của hắn với cái chết của ông Cang hai năm trước. Có một cách làm rõ điều này là xác định mối quan hệ giữa hai người. Mối quan hệ giữa hai bên càng thân thiết, thì càng có khả năng Tùng là thủ phạm giết người.

- Sao anh lại nói vậy? Điều đó nghe có vẻ vô lý.

- Nghe thoáng qua thì như vậy, nhưng nghĩ kỹ thêm một chút em sẽ thấy rõ như ban ngày. Nội dung bài báo nói về vụ án thôn Vĩnh Lợi tuy sơ sài nhưng vẫn để lại một số manh mối quan trọng. Cái chết của ông Cang cho thấy hung thủ là người quen biết, thậm chí rất thân thiết với nạn nhân. Phải thân thiết thì mới có thể ngồi uống nước chè với nhau, và nhân cơ hội đó đầu độc được. Chi tiết tiền cất giấu bị mất nhưng đồ đạc trong nhà không tổn hại cho thấy hung thủ biết rõ ông Cang để số tiền lớn trong nhà, và ngay từ đầu hắn đã lên kế hoạch để cướp đoạt số tiền này. Điều đó càng củng cố thêm giả thiết hung thủ là người hết sức gần gũi với nạn nhân.

- Thế nếu Tùng không quen biết với ông Cang thì sao?

Vĩnh nhìn qua cửa sổ, hướng về ngọn núi hình búp măng đã hiện ra mờ mờ ở đằng xa.

- Đó là một câu hỏi thú vị. Nếu hai người không quen biết nhau thì sao? Anh cũng chưa nghĩ được câu trả lời cho tình huống này, nhưng có linh cảm rằng vụ án mạng xã Vân Trung không đơn giản như những gì được báo cáo. Và đó chính là lý do mà chúng ta có mặt ở đây đây các bạn trẻ.

## CHƯƠNG 3

---

Xã Vân Trung hiện lên tuyệt đẹp dưới ánh nắng mặt trời mùa hạ. Sông Tích Giang như một dải lụa đính kim cương lấp lánh nằm vắt ngang một cách hờ hững trên một vùng đất xanh mướt màu lúa non. Gần đó là một ngọn núi đá vôi hình búp măng có phần chóp đỉnh vươn lên đến tận mây. Phần chân núi phình tương, chiếm cứ một vùng đất rộng đến hàng kilomet vuông. Những cánh cò trắng bay qua bay lại tạo nên khung cảnh đồng quê nên thơ.

Giữa vẻ đẹp mộc mạc của vùng nông thôn, tam giác Bon Phấn hiện lên như một sự đối lập không thể trái ngược hơn với toàn thể khu vực xung quanh. Những ngôi nhà cao tầng được xây san sát, kiến trúc mang đầy tính đô thị khiến vùng đất ba cạnh này trông như một bản sao vùng nội đô, trong khi những thôn gần đó vẫn còn nhiều nhà cấp bốn, thậm chí nhà lợp ngói và mái tranh. Anh quan sát chăm chú vùng đất xảy ra vụ giết người khi chiếc xe của đội cảnh sát điều tra rời khỏi quốc lộ 32 để rẽ vào con đường nhỏ trải nhựa phẳng lì. Vĩnh không khỏi thán đánh giá con đường này đi còn êm hơn nhiều so với đường quốc lộ. Ở hai bên đường, chỉ trong chốc lát anh đã đếm được không dưới mười lăm cơ sở sản xuất phân bón, phần lớn trong số đó có quy mô bề thế, người ra kẻ vào trông hết sức nhộn nhịp. Tiếng máy chạy ầm ầm khiến anh tự hỏi làm sao người dân ở đây có thể chịu được tình trạng ô nhiễm âm thanh này quanh năm suốt tháng.

Sau một hồi hỏi han và đi mò đường, cuối cùng chiếc xe của đội điều tra cũng dừng lại trước một tòa nhà hai tầng khang trang, có băng rôn đề dòng chữ rất to: Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vân Trung. Trước cửa trụ sở, hai người đàn ông đã đứng đợi sẵn ở đó từ lúc nào. Đội điều tra xuống xe, tự giới

thiệt bản thân. Người đàn ông đứng tuổi mặc áo sơ mi trắng bỏ ngoài quần hồ hời bắt tay Vĩnh:

- Rất mừng vì các đồng chí từ trên Hà Nội đã đến. Chúng tôi mong anh suốt. Tôi là Nguyễn Chí Công, chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vân Trung. Còn đây là anh Thắng, trưởng công an xã.

Ông Thắng người thấp đậm, răn rỏi, có vẻ ngoài đặc trưng của một lực điền vẫn còn sung sức. Vĩnh nhắc rằng xã Vân Trung cũng thuộc thành phố Hà Nội. Ông Công cười: “Chúng tôi quen nói như thế rồi. Tỉnh Hà Tây được sáp nhập vào Hà Nội đã gần chục năm nhưng cách gọi cũ vẫn chưa bỏ được.” Vĩnh đề nghị:

- Thời gian không có nhiều. Chúng tôi muốn đến ngay hiện trường vụ án.

Mọi người đều đồng tình với đề nghị của Vĩnh. Hai cán bộ Ủy ban nhân dân xã dẫn đội điều tra đi bộ đến ngôi nhà xảy ra vụ án mạng. Dọc đường, những đứa trẻ mặc quần áo đẹp tò mò nhìn theo đoàn người. Một vài đứa bạo dạn còn dắt díu nhau bám theo khiến ông Công phải quay lại đuổi chúng về nhà. Bọn trẻ cười phá lên và chạy tản ra xung quanh. Ông Công nói với Vĩnh:

- Trường học nghỉ hè, tự nhiên xã nhộn nhịp hẳn lên. Nhiều lúc đến khổ với bọn chúng. Nhiều gia đình mất cả giấc ngủ trưa vì trẻ con nghịch ngợm. À chúng ta đến nơi rồi đấy. Chỗ này được gọi là ngã tư Thân, là nơi có vị trí đẹp nhất thôn. Nhà Tuấn nằm ngay điểm giao cắt giữa hai con đường lớn trong thôn.

Ngôi nhà nơi xảy ra vụ án mạng cao ba tầng, diện tích mặt sàn không lớn nhưng ngoài nhà ở, gia đình ông Tuấn còn có một khu vườn rất rộng, trồng nhiều cây ăn trái. Ngôi nhà hiện nay đã bị niêm phong để phục vụ công tác điều tra. Một tấm vải bạt lớn màu xanh nước biển phủ kín cửa ra vào. Ông Công nói:

- Đừng nghĩ nhà nó đơn sơ thế này mà nhầm. Tuấn là đứa giàu nhất làng đấy. Nhưng nó khác người ở chỗ có tiền thì đem cất ngân hàng chứ không xây nhà cao tầng, mua xe ô tô đắt tiền. Tính nó kỳ quặc lắm.

- Anh ta làm nghề gì mà giàu vậy?

- Trước đây Tuấn cũng hành nghề sản xuất phân bón nhưng sau đó thấy lợi nhuận thấp mà lại vất vả nên chuyển sang cho các cơ sở sản xuất vay tiền.

- Anh ta là người cho vay nặng lãi à?

- Không hẳn vậy. Nó lấy lãi cao hơn ngân hàng nhưng không cao như chợ đen. Cho vay cao quá thì lãi lớn trong khoảng thời gian ngắn nhưng không bền. Tuấn muốn nuôi các con nợ để làm béo bản thân. Nó không định ăn một phát thật đầy rồi sau này chẳng còn gì ăn nữa.

- Nếu anh ta lấy lãi thấp thì làm sao lại giàu có như vậy?

- Ấy đấy, cái tài của thằng Tuấn là nó có đôi mắt xanh. Mắt nó nhìn gái chuẩn mà nhìn dự án còn chuẩn hơn. Sản xuất phân bón cần vốn đầu tư lớn, các ông ngân hàng sợ mất tiền nên thẩm định rất kỹ, mà càng kỹ thì càng mất thời gian, nhiều lúc đến khi biết dự án có khả năng sinh lời cao thì thời cơ qua mất rồi, người muốn vay không còn nhu cầu vay nữa. Tuấn thì khác. Nó chỉ cần hỏi vài ba câu là có thể quyết định ngay có nên cho vay hay không. Nó cho vay lần nào là trúng lần ấy, không sai bao giờ. Hình như lần cuối cùng nó nhầm lẫn đã là chuyện cách đây mấy năm. Có lần nó nói với tôi từ vụ thất bại đó mà nó học được nhiều điều. Nó cho vay nhanh và rất bạo tay nên mọi người cứ lũ lượt xếp hàng trước cửa nhà nó vay tiền. Dần dần nó trở thành chủ nợ của cả cái vùng này. Các hộ sản xuất ai cũng vay tiền nó không ít thì nhiều. Bản thân tôi cũng nợ Tuấn ít tiền. Ở đây, người duy nhất có thể sánh với nó về độ giàu có là Lê Phương Đông, một người làm nghề cung cấp nguyên liệu sản xuất phân bón.

- Thế thì cái chết của anh Tuấn hẳn sẽ làm cho không ít người mừng thầm?

- Cái Nga còn sống thì họ vẫn phải trả tiền thôi, có thoát được đâu!

Vĩnh ghi thông tin vào một cuốn sổ tay nhỏ. Vĩnh đi một vòng quanh nhà xem xét. Anh chỉ tay vào một gian nhà nằm tách biệt với khu nhà chính:

- Kia có phải là gian bếp không?

- Đúng vậy.

- Bếp nằm trong vườn. Địa thế ở đây thật trống trải. Không khó để ai đó bỏ thuốc độc vào nồi canh.

- Rất đơn giản là khác. Cái Nga phải thường xuyên chạy đi chạy lại nên không để mắt hết được.

Vĩnh bước vào trong khu bếp. Đó là một gian phòng đơn sơ với ba mặt tường, mặt còn lại để trống hoác không có cửa ra vào, bên trong những bức tường bị ám khói chuyển màu đen kịt. Cũi được xếp thành đống lớn ở góc khu bếp.

Vĩnh nhận xét:

- Điều kiện vật chất của gia đình anh Tuấn giống như một hộ nông dân nghèo nào đó chứ không phải của người đang chi tiền cho cả làng. Tôi cũng đã gặp nhiều người tiết kiệm, nhưng tiết kiệm có lẽ không phải là từ thích hợp để mô tả cuộc sống này. Vào nhà thôi! Chúng tôi có mang theo chìa khóa.

Hoàng mở cửa vào nhà bằng chiếc chìa khóa anh nhận được từ đội cảnh sát điều tra huyện Hoài Nhân. Khi chiếc cửa sắt bị đẩy sang một bên, luồng khí nóng lưu cữu trong nhà lập tức phả vào mặt nhóm công tác tạo nên cảm giác ngọt ngọt khó thở. Đợt khí nóng giảm bớt, Vĩnh bước vào. Anh lập tức chú ý tới chiếc tủ kính đặt ở ngay sau cánh cửa ra vào, trong đó bày biện các loại văn phòng phẩm.

Thấy Vĩnh nhìn chiếc tủ kính với vẻ tò mò, ông Công giải thích:

- Cái Nga ở nhà mãi không có việc gì làm. Nó kêu chán nên Tuấn cho tiền mở cửa hàng tạp hóa ngay tại nhà. Nga bán hàng ở gian ngoài cùng. Gian trong tầng một là phòng ăn. Tầng hai là phòng ngủ của vợ chồng Tuấn. Tầng trên cùng là phòng của bố mẹ Tuấn.

Đi tiếp vào gian trong, Vĩnh nhìn thấy bức ảnh cưới cỡ lớn của vợ chồng ông Tuấn choán hết một bức tường. Trong bức ảnh, ông Tuấn mặc áo dài màu vàng nhạt đứng hơi nghiêng về phía người vợ đang ngồi trên ghế, miệng



nở nụ cười gượng gạo như thể việc tạo dáng chụp ảnh là một thách thức không nhỏ với ông ta. Người đàn ông này có khuôn mặt nhỏ, miệng nhỏ, lỗ mũi hẹp, đôi mắt hình tam giác lộ vẻ hà khắc. Người vợ mặc áo dài thêu hình rồng phượng màu đỏ, trên đầu đội chiếc khăn đóng cũng màu đỏ to hơn nhiều so với của chồng, tay cầm một chiếc quạt vẽ hình hoa sen. Bà trang điểm khá nhạt, cổ tay đeo một chiếc vòng trang sức rẻ tiền. Vĩnh có cảm giác mơ hồ rằng mặc dù người phụ nữ này đang cười nhưng đôi mắt lộ vẻ buồn bã. Anh nhận xét:

- Chị Nga quả thực rất xinh đẹp.

Ông Công cười hở cả hàm răng khắp khểnh:

- Hồi trẻ nó đẹp nhất xã đấy. Bây giờ vẫn còn rất mặn mà. Mà thực ra hơn bốn mươi tuổi thì làm gì mà đã già? Ra ngoài đường vẫn nhiều người bám theo tán tỉnh lắm. Tuấn không cho vợ đi làm mà bắt ở nhà bán hàng cũng một phần vì máu ghen. Thằng này ghen thì thôi rồi, vỡ nhà vỡ cửa.

- Họ không có con sao?

- Nghe nói thằng Tuấn vô sinh. Dân làng đồn thế, không biết có đúng không. Chúng tôi chưa bao giờ hỏi nó chuyện này. Nó là đứa thâm hiểm, không thích kể cho người khác nghe chuyện của mình. Nói xấu người chết phải tội, nhưng đúng là trong làng không ai thích nó, dù ai cũng nhờ vả nó. Mà nó cũng cóc cần, chả có nhu cầu chơi với ai, suốt ngày chỉ xét nét vợ và lấy việc xoay vòng tiền làm niềm vui.

- Dường như cuộc sống của vợ chồng nhà này không mấy hạnh phúc?

- Thằng Tuấn đánh vợ suốt. Hễ thấy cái Nga được thằng nào khen xinh là mặt nó hầm hầm như thịt băm nấu cháo rồi lôi vợ về đánh. Tội nghiệp cho cái Nga. Xinh đẹp, chăm chỉ, khéo léo là thế mà bị đánh đập. Bố mẹ chồng nó cũng thuộc diện quái thai. Ôi chết! Phỉ phui cái mồm chứ, tôi bị cái tính thẳng ruột ngựa, nghĩ gì nói nấy, không giữ được trong lòng điều gì. Nhưng mà anh có tin được rằng bà cụ cả ngày chỉ ngồi yên một chỗ trên ghế nhìn chăm chăm vào con dâu không? Bố mẹ thằng Tuấn còn cấm con dâu không được

về thăm nhà. Sống như thế không phát điên mới lạ. Phải nói tính nhẫn nại của cái Nga thuộc loại phi thường. Nó tốt tính lắm, ai cũng yêu mến.

- Bây giờ cả nhà chồng đều chết hết, chị Nga còn trẻ, vẫn có thể đi bước nữa.

- Nếu được thế thì tốt cho nó anh ạ. Cuộc đời nó khổ nhiều rồi.

Vĩnh đi lên phòng vợ chồng ông Tuấn trên tầng hai. Căn phòng ngăn nắp, ít đồ đạc, chỉ có chiếc ti vi màn hình phẳng đặt trên một cái kệ đầu giường ngủ và một chiếc két sắt cỡ lớn, trông rất chắc chắn. Vĩnh lại gần chiếc két sắt, xem xét kỹ lưỡng.

- Tôi đoán trong này có giấy tờ làm ăn của anh Tuấn.

Ông Công gật đầu:

- Chắc vậy.

- Chúng ta cần mật khẩu và chìa khóa để mở két. Cái này có lẽ chị Nga biết.

Vĩnh tiếp tục quan sát ngôi nhà. Anh thấy một chiếc bàn trang điểm nhỏ để gần cửa sổ. Từ cửa sổ có thể nhìn ra sông Tích Giang đang cuộn sóng trắng xóa.

Trên bàn trang điểm, Vĩnh cầm lấy bức ảnh của bà Nga lên xem. Anh đưa cho Hoàng, hỏi:

- Cậu có nhận thấy điều gì kỳ lạ không?

Hoàng tò mò nhìn bức ảnh chụp người phụ nữ đang đứng ven sông, tay phải vuốt mái tóc bị gió thổi làm cho rối tung, miệng nở nụ cười duyên dáng. Anh lắc đầu:

- Em không thấy có gì khác thường cả.

Lan đứng bên cạnh xen vào:

- Sếp hỏi anh Hoàng về phụ nữ thì thà hỏi đầu gối cho nhanh. Trong bức ảnh này chị Nga vẫn đeo nguyên si cái vòng giống như trong bức ảnh cưới.

Hoàng vẫn chưa hiểu:

- Thì sao?

Lan cười, nháy mắt:

- Đầu óc anh Hoàng xử lý thông tin nhanh như máy tính thời tiền sử ấy nhỉ.

Vĩnh liền giải thích:

- Cậu chưa lấy vợ nên có lẽ không biết. Bức ảnh này rõ ràng được chụp gần đây, hoặc ít nhất cũng phải sau thời điểm chụp ảnh cưới mười năm. Cứ nhìn sự thay đổi trên khuôn mặt chị Nga là biết. Nhưng chị ấy vẫn đeo cùng một cái vòng tay. Không người phụ nữ nào lại đeo một cái vòng tay trong suốt mười năm cả. Nếu có điều kiện, họ sẽ thay đổi đồ trang sức thường xuyên. Cái vòng này thoát nhìn cũng không có gì đặc biệt.

Hoàng nhún vai:

- Thì sao anh? Có thể đó là một kỷ vật của chị ấy?

- Cậu chạm đúng điểm mấu chốt đấy. Cái vòng tay này có lẽ mang ý nghĩa đặc biệt nào đó, nên chị Nga mới giữ bên mình một cách trân trọng như thế.

Vĩnh quay sang ông Công hỏi:

- Bố mẹ của chị Nga đã mất chưa?

Ông Công trả lời:

- Tôi nghe nói họ vẫn đang sống ở Nghệ An. Bà mẹ đã ra bệnh viện Hà Đông để chăm sóc cho cô con gái.

- Thế thì không phải là di vật của bố mẹ. Giả thiết dễ chấp nhận nhất là chiếc vòng này hẳn phải là kỷ vật của mối tình đầu. Và mối tình này có lẽ cực kì sâu đậm đến nỗi chị Nga đã đi lấy chồng đến mười mấy năm rồi vẫn khư khư giữ nó bên người.

Hoàng tỏ vẻ không đồng tình:

- Điều đó có gì quan trọng? Em không hiểu sao anh lại chú ý đến những chi tiết ngoài lề này như vậy? Chị ấy đeo cái vòng nào thì kệ chị ấy chứ. Chúng ta đến đây là để truy tìm hung thủ vụ giết người. Thủ phạm của vụ này

rõ ràng là thằng Tùng, không còn nghi ngờ gì nữa. Bắt nó là ra được hết.

Vĩnh mỉm cười:

-Ồ đấy, chúng ta còn chưa đi vào chủ đề chính. Tôi được báo cáo rằng Tùng có hiềm khích với gia đình anh Tuấn. Đó cụ thể là hiềm khích gì?

Trưởng công an xã Vân Trung, ông Huỳnh Ngọc Thăng từ đầu đến giờ chỉ im lặng, lúc này mới lên tiếng:

- Nói cũng khó tin, tất cả vụ này lại bắt đầu chỉ vì một con chó. Trước đây Tuấn có nuôi một con chó vàng để giữ nhà. Sủa thì thôi rồi, cách xa một trăm mét cũng nghe thấy. Nhà Tuấn có hai mặt giáp đường, người qua kẻ lại thường xuyên, nên con chó cũng sủa liên tục. Ngày sủa, đêm càng sủa to hơn. Thằng Tùng mắc chứng khó ngủ, nghe tiếng chó sủa không sao ngủ được. Nó bảo Tuấn làm thịt con chó nhưng Tuấn không chịu. Tết vừa rồi, thằng Tùng đánh bả làm con chó lăn quay ra chết. Vì chuyện này mà Tuấn vác dao sang đòi chém. Hai bên suýt đánh nhau to, may mà hàng xóm can được. Chúng tôi đã tổ chức hòa giải nhưng hai đứa có vẻ vẫn hậm hực nhau lắm. Khi làm vườn, Tuấn huýt sáo chửi đồng sang, Tùng đáp lại bằng cách vứt rác sang trước cửa nhà Tuấn. Hai nhà hễ chạm mặt ngoài đường là lờm nguýt. Bữa tiệc rượu nào có Tuấn thì không có Tùng mà có Tùng thì không có Tuấn. Nhưng chuyện đến mức chết người như thế này thì chẳng ai ngờ được.

Vĩnh lại gần cửa sổ:

- Từ đây có nhìn được nhà Tùng không?

Ông Thăng gật đầu, chỉ tay vào ngôi nhà hai tầng nằm đối diện bên kia đường, trên nhà đề tấm biển “Cửa hàng sửa xe Tùng Phương”:

- Nhà nó đấy. Vợ nó bế con về bên ngoại rồi. Tạm thời không còn ai ở nhà nữa.

- Tùng làm nghề sửa xe đạp, xe máy à?

- Đúng vậy. Nó ghép tên mình với tên đứa con trai để đặt cho cửa hàng.

- Hai nhà cùng kinh doanh ở tầng một, lại đối diện nhau như thế này, nhất cử nhất động đều quan sát được. Để đầu độc, Tùng sẽ phải đi qua đường ngay

trước mắt chị Nga, chọn thời điểm thích hợp bỏ thuốc độc vào nồi canh, rồi lại quay về, cũng ngay trước mắt gia đình thù địch với mình. Điều đó nghe có vẻ bất hợp lý, trừ phi hôm đó Tùng đóng cửa hàng, chờ thời cơ.

- Hôm đấy nó làm việc như thường lệ. Tôi biết vì hôm đó tôi mang xe đến thay dầu.

- Thay dầu xe máy thì cũng nhanh thôi.

- Đúng thế, nhưng hôm đó không chỉ có tôi mà còn mấy người nữa cũng đang chờ.

- Thế thì khó hiểu thật. Anh ta đầu độc bằng cách nào? Tùng có phải là người thâm hiểm không?

- Tính thẳng Tùng cục chứ không thâm. Nó là dạng người bông bột. Thật tiếc là nó lại hành xử như vậy. Gặp người lớn, nó chào hỏi lễ phép lắm.

- Bông bột là một trong những lý do phạm tội phổ biến nhất đấy. Có thể anh ta đã gây tội ác trong một phút thiếu suy nghĩ. Hai năm trước, một người đàn ông sống ở thôn Vĩnh Lợi tên Thái Bá Cang đã bị chết vì ngộ độc xyanua. Ông Cang với Tùng có quen thân với nhau không?

Ông Thăng ngẫm nghĩ một lúc rồi lắc đầu:

- Tôi không nghĩ vậy. Thôn Vĩnh Lợi với tam giác Bon Phấn bị chia cắt bởi sông Tích Giang. Hai gia đình lại không có liên hệ họ hàng gì với nhau. Ông Cang đi đào vàng từ lúc thăng Tùng còn ẵm ngửa, ông ấy về chỉ được một thời gian ngắn là chết. Khả năng hai người biết nhau gần như không có.

Lan đứng ở bên cạnh, nghe thế cười:

- Thông tin này làm khó anh Vĩnh rồi.

Ông Thăng tỏ vẻ không hiểu. Lan giải thích:

- Anh Vĩnh nghi ngờ hai vụ giết người này có liên quan đến nhau.

- Ồ, ra là vậy. Nhưng chắc không phải đâu. Tùng không phải là dạng giết người hàng loạt. Tôi biết nó từ lúc còn bé. Trong thời gian vừa qua nó không có biểu hiện gì khác thường cả.

Vĩnh gật gù, ghi lại thông tin này vào cuốn sổ tay. Anh nói:

- Không còn gì để điều tra ở đây nữa. Tôi muốn gặp cậu bé đã phát hiện ra vụ việc này.

Ông Công lên tiếng:

- Thằng Dũng còi. Để tôi dẫn anh đến gặp nó. Giờ này chắc nó đang ở nhà, hoặc tha thân ngoài bờ sông, là chỗ bọn trẻ con hay tụ tập.

Bốn người đi xuống dưới nhà. Ông Công dẫn đường đi tắt qua vườn. Bỗng Vĩnh ra hiệu:

- Đợi chút, ngôi mộ nào thế này?

Ở góc vườn nổi lên một ụ đất không có bia, bên cạnh để một bát hương. Chỉ còn trơ khấc những chân nhang cắm thưa thớt. Ông Trung giải thích:

- Đầu năm nay lúc đang đào đất Tuấn phát hiện thấy xương người. Đào sâu xuống thì tìm được rất nhiều xương. Cái Nga lo sợ nên mời thầy địa lý đến xem. Thầy bảo đất này âm khí nhiều, phải làm lễ trừ tà. Thằng Tuấn không chịu vì tốn kém, nên gia đình làm cái mộ nhỏ cho người chết khỏi phá.

Vĩnh đứng trước ngôi mộ, trán nhăn lại. Trời nóng, nhưng mặt đất vẫn mềm xốp. Anh có thể cảm nhận luồng khí nóng bốc lên từ bên dưới khiến việc hít thở trở nên khó khăn. Những cành cây trong vườn lay động theo gió phát ra tiếng kêu xào xạc.

## CHƯƠNG 4

---

Con chuồn chuồn ớt đậu trên cành cây khô ven sông, thân hình mảnh mai, bốn cánh trong suốt mỏng dính, cơ thể bất động như hóa đá. Ở phía sau, cách khoảng năm mét, một cơ thể nhỏ bé, đen nhẻm, đang rón rén bước đến. Đó không phải ai khác mà chính là Dũng còi, cậu bé không bao giờ chịu ngồi yên. Dũng không biết bơi, hay nói đúng hơn là cậu chưa biết bơi, vì chỉ ít phút nữa thôi là cậu sẽ biết, sau khi đã bắt được con chuồn chuồn và cho nó cắn cái rốn lồi của cậu. Điều đó Dũng được bố kể cho biết kèm theo tiếng cười hô hố như máy nổ. Dũng không hiểu sao bố cậu lại có vẻ gian xảo khi nói câu đó nhưng cậu rất mừng rỡ vì hóa ra để biết bơi lại đơn giản đến thế, chứ không phải mất công tập mấy ngày hè dưới sông và uống no bụng nước. Trong lòng Dũng tràn trề quyết tâm hiện thực hóa ước mơ bơi lội. Chuồn chuồn, mà chạy đi đâu?

Nhưng số phận đã quyết định rằng Dũng chưa thể biết bơi trong ngày hôm nay. Vì đúng lúc thảng bé giơ tay ra định chộp lấy con chuồn chuồn đang thiu thiu ngủ thì Dũng bất ngờ bị vấp và kêu lên một tiếng “ối” đầy đau đớn. Bị đánh thức bởi tiếng động bất ngờ, con chuồn chuồn vội bay vọt lên và phi thẳng ra nơi linh tính cho nó biết rằng đó chính là địa điểm an toàn nhất. Trong đầu chẳng nghĩ gì nhiều ngoài sự tiếc nuối, Dũng dợm đuổi theo. Đúng lúc ấy một cánh tay mạnh mẽ rần rỏi nhắc bổng nó lên. Rồi tiếng người đàn ông quát:

- Cẩn thận. Chỗ này đất lún, cháu rơi xuống sông bây giờ.

Dũng lấm lét nhìn người đàn ông:

- Chú Khải, cháu chỉ muốn bắt con chuồn chuồn để biết bơi thôi.

- Thật ngốc nghếch, đó chỉ là chuyện đùa cợt. Nó cắn cháu sưng bụng cũng không bơi được đâu.

Dũng có vẻ chưa bị thuyết phục, nhưng nó sợ không dám cãi lại. Người đàn ông đứng trước mặt nó rất cao lớn, dáng vẻ dữ dằn, không thân thiện chút nào. Lúc đó bỗng có tiếng người nói lao xao. Bốn người đàn ông và một cô gái trẻ xinh đẹp tiến lại gần chỗ Dũng và chú Khải đang đứng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vân Trung, ông Nguyễn Chí Công bước nhanh tới, hỏi:

- Có chuyện gì thế Khải? Chúng tôi hỏi bố mẹ Dũng thì được biết thằng bé đang chơi ở đây. Vừa khéo lại gặp cả anh nữa.

- Chào bác chủ tịch. Thằng bé này lại gần bờ sông. Em phải giữ nó lại.

Ông Công gật gù:

- Bọn trẻ con nghịch ngợm có biết gì đâu. Chỗ này đất nhìn thì cứng nhưng ở dưới là bùn lầy, thụt chân vào đó là không rút lên được. Đã từng có người chết ở đây rồi.

- Đúng thế, theo em bác nên cho người gắn cái biển cảnh báo ở đây, đề phòng trẻ con và khách du lịch không biết. Các anh này là ai thế?

Khải nhìn hai người đàn ông lạ mặt một cách cảnh giác. Ông Công vội giới thiệu:

- Đây là anh Vĩnh, điều tra viên từ Hà Nội cử xuống. Còn đây là anh Hoàng và cô Lan, phụ tá cho anh Vĩnh. Đoàn đang tìm hiểu vụ gia đình Tuấn bị đầu độc chết.

- Còn tìm hiểu cái gì nữa? Thằng Tùng là thủ phạm rõ ràng rồi còn gì. Bắt được nó là xong.

Vĩnh mỉm cười:

- Chúng tôi cũng đang truy bắt Tùng. Tôi nghe giọng anh hơi lạ, hình như anh không phải người gốc ở đây?

Khải gật đầu:

- Đúng vậy. Tôi quê ở Hải Dương.



- Người Hải Dương hay nói ngọng “l” với “n”, nhưng tôi thấy anh phát âm rất chuẩn. Lúc đầu nghe anh nói nặng nặn, tôi cứ tưởng quê anh ở miền Trung cơ đấy.

- Chuyện đó là thường mà. Đâu phải cứ Hải Dương là nói ngọng đâu. Tôi đi làm thuê ở nhiều nơi, phát âm khang khác cũng không có gì lạ.

Ông Công xen vào:

- Khải đến định cư ở xã này được hai năm nay rồi. Cậu ấy rất chăm chỉ, đàng hoàng, lại nhạy bén kinh doanh nữa. Thấy chỗ này khách du lịch nhiều nên mở cửa hàng cho thuê cần câu và thuyền chèo. Khải kinh doanh phát đạt lắm. Cửa hàng rộng lớn mang tên Đại Thủy đằng kia là của một mình cậu ấy đấy.

Mắt Vĩnh bỗng trở nên sáng quắc:

- Hai năm? Thật là trùng hợp. Xin lỗi, tôi hơi tò mò một chút. Anh có quen biết ông Thái Bá Cang người thôn Vĩnh Lợi không?

- Thái Bá Cang? Lâu quá tôi cũng không nhớ rõ lắm. Hình như có lần tôi gặp anh ấy rồi thì phải.

- Ông Cang chết đúng vào thời điểm anh đến thôn này.

- À, tôi nhớ ra rồi. Đúng là tôi có gặp anh ấy một lần ở Ủy ban nhân dân xã lúc tôi đi làm giấy tờ. Anh ấy có vẻ là người tử tế. Sau đó mấy hôm tôi nghe nói anh ấy qua đời. Thật tiếc quá. Người tốt lại hay mất sớm.

- Trước đây anh làm nghề gì?

- Làm công nhân ở các khu công nghiệp, làm thợ xây dựng, đủ cả.

- Anh đã bao giờ khai thác vàng chưa?

- Chưa, nghề đó nguy hiểm, tôi không làm.

- Nguy hiểm nhưng nếu trúng mỏ vàng thì lại kiếm bộn tiền. Đầu tư mua thuyền câu và xây dựng khu nhà lớn như thế kia không tốn dưới mấy trăm triệu, hẳn bố mẹ anh cũng thuộc tầng lớp khá giả, chứ không thì với số tiền công nhật của thợ xây dựng làm sao anh có thể tiết kiệm được nhiều như thế?

- Sống tản tiện thì cũng tích góp được mà. Có ông bán vé số còn mua được cả xe ô tô Audi. Chăm làm được hưởng phúc thôi.

- Nói thế nghe đơn giản quá. Nhà của anh ở đâu?

- Anh thấy cái nhà sơn màu xanh dương ở cạnh cửa hàng cho thuê thuyền chứ? Nhà tôi đấy.

- Lúc đi ngang tôi thấy cửa không khóa. Anh không sợ trộm vào lấy đồ à?

- Trong nhà chả có vật gì đáng giá. Ti vi không có, tiền cho các việc xoay vòng cất vào trong két để ở phòng làm việc, mà phòng này thì có khóa rất chắc chắn. Trong nhà chỉ có một cái máy giặt và tủ lạnh để thức ăn. Nếu chẳng trộm vào khênh được hai thứ nặng trình trịch đó đi thì tôi cũng phục chúng nó tài. Tôi sống một mình nên cũng không có gì phải lo lắng cả.

- Ở tuổi này mà anh vẫn chưa lập gia đình ư?

Khải chưa kịp trả lời, ông Công đã nói thay:

- Chưa. Chẳng này gái theo đây, nhưng nó kén cá chọn canh lắm, mãi vẫn chưa tìm được người ưng ý. Tôi có bảo mày cũng lớn tuổi rồi, không lấy vợ sớm đi thì sau này muốn đẻ con cũng không kịp đâu, nhưng tính nó cũng gàn.

Khải cười trừ:

- Chuyện tình yêu là duyên số, làm sao mà cưỡng ép được hả bác. Phải tùy vào số phận thôi.

Vĩnh gật đầu:

- Tình yêu đúng là không nên ép buộc. Biết đâu người trong mộng lấy chồng đã lâu bất ngờ không còn chồng nữa thì sao?

- Tôi không hiểu anh muốn nói gì. Tôi không có người trong mộng nào cả.

- Đây là tôi thuận mồm nói thế thôi. Anh có danh thiệp không, tôi muốn xin một cái. Đây rồi. Tên anh là Bùi Hữu Khải, giám đốc công ty cho thuê thuyền và đồ câu. Số điện thoại di động cũng ghi trên này luôn. Cảm ơn anh. Bây giờ tôi phải đi đây. Biết đâu có dịp chúng ta lại gặp nhau nữa.

Vĩnh chìa tay ra bắt. Khải bắt tay và tiễn anh với nụ cười niềm nở. Vĩnh đi

ra phía cậu bé gầy nhom từ nãy đến giờ vẫn đang ngồi nói chuyện ríu rít với Lan, đề nghị mọi người đến một khu đất có bóng cây râm mát. Vĩnh bắt chuyện với vẻ thân thiện:

- Cháu tên là Dũng đúng không?

Dũng gật đầu:

- Vâng.

- Bác thấy cháu có vẻ rất thông minh đấy.

- Câu ấy bác nói với mẹ cháu nhé? Mẹ cháu vẫn chê cháu là thằng ăn hại. Nuôi mãi không lớn. Có phải bác đang muốn nhờ cháu làm gì không đấy?

- Sao cháu lại hỏi thế?

- Khi nào mẹ cháu muốn sai việc, bao giờ mẹ cũng khen cháu ngoan. Câu đầu tiên bác đã khen cháu, chắc là muốn nhờ việc gì khó lắm nhỉ?

Vĩnh phì cười vì sự láu lỉnh của thằng bé. Anh lắc đầu:

- Không phải thế đâu. Bác có một cái kẹo này, mua ở Nhật đấy, cháu có thích không?

- Cháu thích lắm. Bác có mấy cái?

Vĩnh sờ túi quần:

- Tiếc quá, bác chỉ mang đi có một cái thôi.

- Lần sau bác mang nhiều nhiều vào nhé. Ăn nhiều mới có sức mà làm hộ bác được.

- Bác đã nói là không nhờ cháu làm việc gì mà. Bác muốn hỏi cháu vài việc thôi.

- Thế mà không tính là nhờ à? Nói chuyện với bác tốn sức lắm. Cháu bắt đầu thấy mệt rồi đấy. Cháu bóc cái kẹo này ra ăn nhé?

Vĩnh đưa kẹo cho Dũng. Anh tự hỏi cậu bé gầy còm đang đứng trước mặt anh có đúng là mới mười tuổi không mà ăn nói ghê gớm như thế. Câu nào cũng dồn anh vào thế bí. Dù vậy, anh vẫn rất thích vẻ lém lỉnh của chú nhóc.

- Cháu ăn xong chưa?

Dũng gật đầu.

- Hôm nọ cháu vào nhà chú Tuấn. Mà cháu gọi chú Tuấn là chú hay bác nhỉ?

- Bác. Bác ấy nhiều tuổi hơn bố cháu. Nhưng bố cháu toàn gọi bác ấy là thằng. Như thế có phải là hỗn không?

- Gọi như thế cũng hơi mất lịch sự, cháu ạ.

- Bác nói câu ấy với bố cháu nhé. Cháu mà nói thế kiểu gì cũng bị chửi là trứng khôn hơn vịt, gà con lại đòi trèo lên lưng đại bàng. Bố cháu tự ví mình là đại bàng, mặc dù trông cũng không giống thế lắm.

- Chuyện này... ta sẽ bàn lúc khác nhé.

Vĩnh liếc nhìn hai người phụ tá đang bò ra cười. Anh thấy mình phải vào vấn đề chính ngay.

- Khi vào nhà bác Tuấn, cháu thấy những gì ở đó?

- Cháu thấy cô Nga, cháu gọi thế vì cô ấy ít tuổi hơn bố cháu nằm ở gần vòi nước. Cháu tưởng cô ấy chết rồi, hóa ra chỉ sắp chết thôi. Cô ấy bảo cháu đi gọi người lớn, thế là cháu chạy đi luôn.

- Chỉ thế thôi à? Cháu không thấy điều gì khác thường à?

- Cháu thấy điều khác thường là cô Nga tự nhiên lại lăn quay ra ở vòi nước. Nhà cháu cũng có vòi nước, nhưng không ai uống nước trong vòi mà lại bị như thế cả.

- Ủ, nói thế cũng đúng. Rồi sao nữa?

- Lúc đó đường cũng vắng người. Cháu thấy có một cô đi đằng trước nên chạy đến bảo dừng lại cháu nhờ có việc nhưng cô ấy không thèm quay lại. Rồi chán. Ai nhờ cháu việc gì cháu cũng làm hết sức mà lúc cần nhờ thì người ta lại lờ đi. Cũng có thể cô ấy điếc. Sau đó cháu chạy đến nhà cô Minh...

- Chờ chút đã. Cháu nói rằng có người bỏ đi mặc kệ cho cháu kêu gào à? Người đó trông như thế nào?

- Cô ấy tóc dài, mặc áo tím, rất cao. Dáng đi lạ lắm, cứ khực khực như con

chó bị gãy xương ấy.

- Đó là dáng đi của người đi giày cao gót. Nhưng đi giày đó ở làng quê thì bất tiện lắm. Cô ấy cao bằng nào?

- Cao hơn bác, nhưng không cao bằng chú này.

Dững chỉ tay vào Hoàng. Vĩnh ghi chi tiết này vào sổ tay.

- Cháu nghĩ cô ấy bị bệnh rụng tóc giống bố cháu. Lúc cô ấy bỏ chạy, mái tóc bị rơi xuống làm cô ấy phải đội lại lên đầu.

Mọi người trong đội điều tra nhìn nhau. Lan thốt lên:

- Tóc giả?

Vĩnh gật đầu.

- Sau đó thì sao?

- May quá lúc đó cô Minh lại có nhà. Cô ấy nghe cháu nói vội chạy sang nhà bác Tuấn kiệt...

- Tuấn kiệt?

- Bác ấy keo kiệt nên chúng cháu gọi như thế. Mà sao bác cứ ngắt lời cháu liên tục thế nhỉ?

Vĩnh vội xuống giọng làm hòa:

- Bác xin lỗi. Cháu nói tiếp đi.

- Nói chuyện với bác mệt thật đấy! Kiểu này bác có cho cháu ba, bốn cái kẹo cũng chả bỏ. Cháu kể tiếp nhé! Cô Minh chạy sang thấy cô Nga sùi bọt mép thì sợ quá không biết làm gì liền chạy sang nhà bác Tài, bác Tài gọi xe cấp cứu nhưng phải một lúc lâu xe mới đến. Lúc đó ở đây đã đông như họp chợ, cháu chưa từng thấy vụ nào đông người như thế, hội làng cũng không náo nhiệt bằng. Xe cứu thương đến bấm còi mãi mà không ai chịu dẹp đường, cứ đứng nói chuyện, chả hiểu chuyện gì.

- Cái đó gọi là hiếu kì, không tốt đâu cháu ạ.

- Bác nói đúng đấy. Mẹ cháu cũng nói như thế, dù chính mẹ cháu đứng ở đây còn lâu hơn người ta.

- Ờ. Đôi khi chúng ta phân biệt được điều tốt với điều xấu, nhưng làm được điều đúng đắn rất khó. Dù thế nào, cũng phải làm người tốt cháu nhé! Bác không hỏi gì nữa đâu, cháu chạy đi chơi đi. Đừng ra bờ sông, nguy hiểm lắm.

- Cháu chơi ở đây suốt mà, có sao đâu. Chào các bác, các chú nhé. Cháu đi đây.

Khi cái dáng loishi của thằng nhóc đi khuất, Vĩnh quay sang nói với ông Công và ông Thắng:

- Tôi muốn hỏi về người tên Khải mà chúng ta vừa gặp. Các anh có lưu hồ sơ của anh ta không?

Hai cán bộ xã Vân Trung nhìn nhau. Ông Công nói:

- Hai năm trước Khải đến xã Vân Trung mua đất làm nhà. Chúng tôi có hỏi giấy tờ nhưng Khải nói bị mất hết giấy tùy thân. Trong thời gian ở đây nó không làm gì vi phạm pháp luật cả. Ngược lại, Khải là người hiền lành, nhiệt tình với công việc của xã, đóng góp rất tích cực cho các chương trình xây dựng trường học, hiến máu nhân đạo. Ở đây mọi người đều quý cậu ấy.

- Hàm anh ta bạnh ra như thế là mẫu người quyết đoán, tính cách mạnh mẽ. Khi nhắc Dũng lên, trông anh ta rất hung tợn. Tôi không nghĩ dùng từ hiền lành là thích hợp để mô tả người đàn ông này.

Ông Công gật đầu:

- Có lẽ vậy, nhưng quả thật hai năm sống ở đây anh ta chưa từng gây sự với ai.

- Được rồi. Hôm nay chúng tôi đã thu được rất nhiều thông tin có giá trị. Bây giờ tôi sẽ đến bệnh viện hỏi chuyện chị Nga. Rất cảm ơn các anh đã nhiệt tình hỗ trợ. Tôi sẽ còn phải nhờ các anh phối hợp trong các công việc sắp tới.

Ông Công siết chặt tay anh:

- Vụ án này đang làm rúng động toàn xã, toàn huyện. Tôi nghe nói người dân trên cả nước cũng hết sức quan tâm. Tôi rất mong các anh sớm bắt được

thằng Tùng, trả lại công bằng cho những người đã chết.

Vĩnh lắc đầu:

- Chưa chắc Tùng đã là thủ phạm đâu. Nhưng các anh yên tâm, dù tên giết người là ai, chúng tôi cũng nhất định bắt hắn phải trả giá cho hành động sát nhân tàn bạo của mình.

## CHƯƠNG 5

---

Chiếc xe của đội hình sự hướng về phía quận Hà Đông. Đường vắng, xe chạy rất nhanh. Vĩnh lơ đãng nhìn qua cửa sổ. Ánh nắng mặt trời chiếu xuống những cánh đồng lúa nước ven đường tạo ra vô số chớp sáng chói mắt trên mặt đồng ruộng. Thời tiết nóng nực, xe chạy bon bon, nhưng Vĩnh không có cảm giác buồn ngủ. Anh giở sổ tay, xem lại những thông tin ghi nhận được trong buổi sáng hôm nay. Từ trên ghế lái, Hoàng hỏi vọng xuống:

- Sao anh lại nói Tùng chưa chắc đã là thủ phạm vụ này?

Vĩnh hỏi ngược lại:

- Thế này nhé, tôi đóng vai luật sư bào chữa và cậu sẽ đóng vai công tố viên. Lý do gì để cậu nghĩ rằng Tùng là thủ phạm?

- Tất cả mọi bằng chứng đều chống lại hắn. Tùng là người có hiềm khích sâu sắc với gia đình nạn nhân. Hắn có động cơ giết người. Bà Nga đã chứng kiến hắn lảng vảng trước nhà lúc bà ấy đang nấu ăn. Khi biết bà Nga và ông Tuấn còn sống, hắn lập tức bỏ trốn biệt tích. Nếu không làm gì sai trái, sao hắn phải bỏ trốn? Mọi thứ đã quá rõ ràng.

- Nếu chỉ xét đoán thông tin bề ngoài thì có vẻ như vậy, nhưng trong chuỗi mắt xích hành động của tội phạm có rất nhiều chi tiết bị thiếu, không giải thích được. Thứ nhất, cơ quan điều tra không tìm ra chất xyanua trong nhà Tùng. Vợ Tùng khai rằng chưa từng thấy bất cứ thứ gì tương tự như xyanua ở nhà. Nếu vợ Tùng khai thật, thì hắn lấy đâu ra công cụ để gây án? Thứ hai, làm thế nào để hắn đổ được gói bột xyanua vào nồi canh nhà bà Nga nếu nhất cử nhất động của hắn đều bị gia đình bên kia theo dõi sát sao? Hãy nhớ rằng hai nhà ghét nhau như nước với lửa. Thật khó tin Tùng băng được qua đường



để đổ gói bột vào nồi canh mà không ai để ý, không ai biết.

- Anh nói băng qua đường cứ như băng qua quốc lộ vậy. Chỗ đấy là đường làng, chỉ rộng khoảng bảy mét thôi, bước vài bước là qua rồi. Bà Nga bận bịu với khách hàng thì chỉ trong chốc lát là Tùng bỏ được thuốc độc vào nồi canh rồi trở về mà chẳng ai biết. Hơn nữa, điều quan trọng nhất là tại sao hãn phải trốn nếu hãn vô tội? Đến trẻ con cũng biết rằng hành động đó chính là tự tố cáo bản thân mình với người khác.

- Quả thật đây là một chi tiết đáng suy ngẫm. Tại sao hãn lại phải trốn vì xét cho cùng, bà Nga có bắt tận tay, day tận trán việc hãn bỏ thuốc độc vào nồi canh đâu? Kể cả nếu bị tố cáo, hãn cứ chối phắt thì cũng rất khó kết tội. Với cả, hai ngày trôi qua kể từ khi vụ án xảy ra, chúng ta đã phát lệnh truy nã toàn quốc, hình ảnh về hãn được đăng trên báo và truyền hình, các con đường ra vào chủ chốt trong địa bàn đều bị kiểm tra, hơn nữa hãn trốn chạy trong tình trạng vội vàng, chắc không kịp chuẩn bị đồ đạc theo người. Nhưng cho đến nay hãn vẫn bặt vô âm tín, cứ như thể đã bốc hơi khỏi mặt đất vậy. Thật kỳ lạ.

Lan hỏi:

- Có lẽ nào hãn trốn vào những hang nhỏ trong lòng núi Búp Măng không? Em được biết các hang hốc ở đây rất dày đặc và có nhiều cửa vào.

- Không thể nào. Ai tiếp tế đồ ăn cho hãn trong suốt thời gian vừa qua? Công an huyện Hoài Nhân vẫn đang theo dõi chặt chẽ gia đình Tùng. Không có biểu hiện gì cho thấy họ đang liên lạc với hãn cả. Trốn trong hang có môi trường ẩm ướt, tối tăm, không có lương thực, quần áo thì chỉ hai ngày là kiệt sức.

Dứt lời, Vĩnh không nói gì thêm và lại chìm vào trạng thái suy tư.

Bệnh viện Đa khoa quận Hà Đông chật kín bệnh nhân. Những người bệnh chờ khám hết đứng lại ngồi dọc theo dãy hàng lang được lát gạch men trắng. Tâm trạng căng thẳng của những người bệnh phải chờ lâu cộng thêm với thời tiết nắng hầm hập càng khiến bầu không khí của bệnh viện trở nên ngột ngạt.

Được các y tá chỉ đường, ba cảnh sát viên của chúng ta cuối cùng cũng vượt qua mê cung những căn phòng giống hệt nhau để tới được nơi bà Nga đang điều trị. Đó là một căn phòng rộng có bốn giường bệnh. Vĩnh nhận thấy người anh tìm đang nằm trên chiếc giường trong cùng. Nhìn thoáng qua, Vĩnh đã phải công nhận rằng người phụ nữ này thậm chí còn đẹp hơn nhiều so với ảnh chụp. Cô ta không có dấu hiệu gì cho thấy đã ngoài bốn mươi tuổi. Sự mệt mỏi làm sắc mặt cô nhợt nhạt đi nhiều nhưng làn da vẫn còn mịn màng và cánh mũi vẫn đẹp như vẽ dù có vẻ không phải là sản phẩm của phẫu thuật thẩm mỹ. Lông mày thanh mảnh tự nhiên. Đôi mắt tròn to, ẩn chứa vẻ dịu dàng động lòng người. Nhưng giờ đây đôi mắt đẹp này còn có thêm vẻ hoảng hốt như con chim gặp cành cong. Ngồi kế bên giường, một người phụ nữ lớn tuổi đang khuyên ăn cháo nhưng Nga nhất quyết từ chối. Vĩnh để ý thấy Nga đang đeo chiếc vòng cổ tay giống hệt với chiếc vòng trong những bức ảnh chụp tại nhà.

Vĩnh bước lại gần, lên tiếng:

- Cháu chào cô, chào chị Nga. Cô hẳn là mẹ ruột của chị Nga?

Bà cụ nhìn anh với vẻ hiền từ:

- Vâng, đúng thế anh ạ. Các anh bên công an phỏng?

- Dạ. Cháu tên Vĩnh, thuộc phòng cảnh sát điều tra công an thành phố Hà Nội. Đây là Hoàng, Lan, đồng đội của cháu.

- Các anh đến hỏi con tôi mấy lần mà vẫn phải hỏi nữa ư?

- Vẫn còn có thông tin phải làm rõ, cô ạ.

Bà cụ đứng lên, nhường ghế cho Vĩnh:

- Mời anh ngồi đây. Tôi ngồi kế bên giường chị này được rồi.

Vĩnh cảm ơn và ngồi vào chiếc ghế nhựa xanh bên cạnh giường bệnh. Anh mỉm cười với người phụ nữ đang nhìn anh với vẻ căng thẳng:

- Chào chị Nga, chị thấy trong người thế nào rồi?

- Cảm ơn anh đã hỏi thăm, em thấy đỡ hơn mấy ngày trước nhiều. Các anh đã bắt được Tùng chưa?

- Chưa chị ạ, chúng tôi vẫn đang truy tìm.

Nga thở dài, vẻ mặt rất đáng thương. Vĩnh nói:

- Chúng tôi có một số thông tin cần hỏi chị. Mong chị hợp tác.

- Anh cứ hỏi, biết gì em sẽ nói.

- Chị nói rằng đã thấy Tùng lảng vảng quanh nhà hôm xảy ra vụ đầu độc. Cụ thể chữ “lảng vảng” ở đây nghĩa là như thế nào?

- Nó đi qua đi lại trước cửa nhà em với vẻ trêu người. Chồng em quát, bảo cút đi. Nó về nhà nhưng được một lúc lại ra trêu.

- Như thế là lúc nào anh ta cũng ở trong tầm mắt của chị?

- Có lúc em bận bán hàng, không nhìn được.

- Nhưng chồng chị ở ngay đó. Hẳn đã nhìn thấy hết mọi hành động của anh ta?

- Em không biết. Có thể như thế, có thể không.

- Nếu chồng chị theo dõi anh ta chặt chẽ, làm sao anh ta hạ độc được nhỉ?

- Cũng có lúc anh Tuấn nhà em nhãng đi chứ. Anh ấy ngồi xem số sách suốt, không để ý việc bên ngoài mấy.

- Chị có nghĩ rằng nếu anh ta muốn đầu độc nhà chị, anh ta phải hành động một cách kín đáo, chứ không đại gì gây sự chú ý như thế không?

- Tùng là thằng dở người, hành động của nó đôi lúc rất khó hiểu.

- Hàng xóm nói anh ta là người bộc trực, thẳng tính, được nhiều người quý mến.

- Ai quý mến chứ nhất định không phải nhà em. Mà nó cũng chẳng quý gì nhà em.

Vĩnh giờ hồ sơ vụ án, lấy ra một tờ giấy in kết quả chẩn bệnh:

- Bác sỹ cho biết tất cả mọi người trong gia đình chị đều có nồng độ xyanua trong máu từ mười đến hai mươi miligam trên một lít. Riêng chị chưa đến 2 miligam. Mức nhiễm độc này đủ khiến cho chị mệt mỏi, co giật, thậm chí hôn mê, nhưng nếu được điều trị kịp thời sẽ không nguy hiểm đến tính

mạng. Bát canh sườn bị đổ một lượng cực lớn xyanua, nhiều đến mức có thể giết chết cả một con trâu rừng loại lớn. Thật may mắn và cũng thật lạ là chị lại không bị làm sao cả.

- Khi nấu cơm xong, em đóng cửa hàng, định đem quần áo đi phơi, nhưng không hiểu sao chậu quần áo tự nhiên biến đâu mất. Em tìm mãi mới phát hiện ra nó nằm ở bức tường đằng sau gian bếp. Chắc có thằng bé nào nghịch ngợm đem đóng quần áo đó giấu đi.

- Chị có phát hiện bị mất chiếc áo nào không?

- Không anh ạ.

- Chị nói tiếp đi!

- Em tìm được đồng quần áo vội mang đi phơi. Phơi xong vào nhà vừa ăn được mấy miếng cơm thì mẹ chồng em đã ngã lăn ra đất. Em tưởng mẹ em xỉu vì trời nóng quá, mẹ em mấy lần có triệu chứng say nắng như thế rồi nên vội chạy ra chỗ vòi nước định lấy một chậu nước mát cho cụ rửa mặt. Ai dè đang vắn nước thì chính em cũng chóng mặt và ngã lăn quay ra. Lúc đó em tự biết có chuyện không ổn rồi nhưng không có chút sức lực nào để chạy đi kêu cứu. Chuyện sau đó thì các anh biết cả rồi ạ.

- Nhà nấu xong cơm sao chị không ăn ngay mà lại đi phơi quần áo làm gì?

- Em muốn tận dụng trời nắng cho quần áo nhanh khô.

Bà cụ già từ nãy đến giờ vẫn ngồi nghe một cách lặng lẽ trên chiếc giường bệnh bên cạnh liền lên tiếng giải thích hộ con gái. Bà cụ tuy người miền Trung nhưng không sử dụng phương ngữ nên nói khá dễ nghe:

- Có nhiều chuyện khó nói ra lắm anh à. Bà cụ thông gia nhà tôi phải cái hay xét nét con dâu. Nó bỏ quần áo đấy vào ăn thế nào cũng bị mắng là lười, rồi có khi mấy ngày sau cũng chẳng được yên. Có những lần ốm sốt cũng có được nghỉ tý nào đâu? Làm quần quật hết việc nọ đến việc kia, tôi nhìn thấy mà chảy nước mắt. Người mất thì cũng đã mất rồi, nhưng nói thật với anh là suốt thời gian con tôi làm dâu nhà người ta, tôi được thăm cháu đúng một lần. Mà cũng bị lờm nguýt dữ lắm. Còn con bé này thì chưa về thăm mẹ đẻ được

một ngày nào. Khổ lắm anh ạ.

Nga nhìn mẹ tỏ vẻ không hài lòng:

- Mẹ này, sao chuyện đó cũng đi nói với người khác. Con có gì khổ đâu ạ? Anh Tuấn đối với con cũng rất tốt.

Bà cụ xì ra một tiếng tỏ rõ vẻ phản đối, nhưng cũng không nói gì thêm nữa.

Vĩnh chuyên đề tài:

- Chị có biết người nào tên Bùi Hữu Khải không?

Vẻ lúng túng hiển hiện trên nét mặt trước khi Nga cố làm ra vẻ bình tĩnh:

- Không.

- Thế thì lạ thật. Anh ấy sống ở ngay tam giác Bon Phấn cùng với gia đình chị, hai nhà cách nhau chỉ khoảng mấy trăm mét.

- Ồ, à, em nhầm. Em bị mệt quá nên lú lẫn. Anh Khải thì em biết, thỉnh thoảng có gặp nhau ở ngoài đường.

- Chỉ gặp ở ngoài đường thì làm sao chị biết tên anh ta là Khải?

- Em nghe người khác nói. Chỗ đấy nào có rộng lớn gì cho cam, mọi người biết nhau hết cả.

Vĩnh nhìn chăm chú người phụ nữ, cố tìm ra sự thật đằng sau lời nói đó. Nga nhìn lại anh không chớp mắt. Im lặng kéo dài. Cuối cùng Vĩnh lên tiếng:

- Chị Nga này, có điều này tôi phải hỏi lại cho rõ. Tôi được biết anh Tuấn tuy là con thứ trong nhà nhưng lại nhận trách nhiệm phụng dưỡng bố mẹ. Ngôi nhà mà anh chị ở do anh Tuấn mua đất và xây lên. Bây giờ anh Tuấn và bố mẹ đều đã chết, ngôi nhà hiện nay anh chị đang ở sẽ thuộc về chị, đúng không?

- Ngôi nhà đó do chồng em đứng tên. Bây giờ anh Tuấn đã mất, em là chủ của ngôi nhà.

- Anh Tuấn còn có họ hàng gần nào không?

- Có nhiều chứ.

- Nếu chị mất đi thì sao?

- Anh trai và những người cháu của anh ấy sẽ trở thành người thừa kế của ngôi nhà và tất cả tài sản bên trong.

- Bao gồm cả các khoản tiền mà anh ấy cho người khác vay?

- Đúng vậy.

- Chúng tôi muốn xem xét giấy tờ làm ăn của anh Tuấn.

- Giấy tờ để hết trong két sắt anh ạ.

- Tôi đoán trong két có tiền và những tài sản có giá trị mà chị không tiện cho người khác thấy. Khi nào chị ra viện, mong chị lấy giấy tờ đưa cho chúng tôi xem.

Nga do dự một lúc rồi nói:

- Bác sĩ bảo em còn phải ở đây thêm mấy ngày nữa. Đợi đến khi em ra viện sợ ảnh hưởng đến việc điều tra của các anh. Đây là chìa khóa két, còn trên tờ giấy này có ghi mật khẩu.

Vĩnh nói lời cảm ơn rồi nhận lấy tờ giấy và chìa khóa. Anh lại hỏi:

- Chị định tính thế nào với ngôi nhà này?

- Em sẽ bán nó đi, tìm chỗ khác để ở. Em không muốn sống một giây phút nào ở căn nhà đó nữa.

- Tôi sợ rằng chị bán vào lúc này sẽ không được giá đâu.

Nga cười chua xót:

- Em đoán dân trong xã bây giờ đi ngang qua nhà em còn sợ, nói gì đến việc mua lại. Nhưng bán mất giá cũng phải bán thôi.

- Tôi thấy trong vườn nhà chị có một ngôi mộ nhỏ. Đó là mộ của ai thế? Thường người ta không đặt mộ trong vườn, mà phải chuyển ra nghĩa trang. Tôi thấy gần khu nhà chị có nghĩa trang của xã mà.

Nga run người lên:

- Ở dưới đất nhà em có nhiều mồ mả. Cậu nói nhà em là đất dữ. Anh Tuấn không tin, nhưng cậu nói đúng thật. Cậu nói cái gì cũng đúng. Em không

muốn sống ở đó chút nào, nhưng anh Tuấn không nghe lời em. Anh ấy cũng không muốn tốn tiền làm lễ dùi hài cốt đi, nên nhà em phải tạm để lại đấy. Em làm bát hương cúng cho người chết khỏi hại gia đình em, mà cuối cùng cũng không thoát.

- Ai xem cho chị?

- Cậu Trình ở thôn Tiên Phong.

Vĩnh gật đầu, ghi lại thông tin vào cuốn sổ tay. Đúng lúc đó một cô y tá mang theo khay đựng kim tiêm và bình nước thuốc bước vào, nói:

- Xin mời người nhà tránh giùm sang một bên. Đến giờ truyền dịch cho chị Nga rồi ạ.

Bà cụ già nói "Vâng, phiền chị giúp cháu nó." rồi ra cửa đứng đợi. Vĩnh lập tức theo sau. Anh gọi chuyện:

- Cháu thấy chị Nga đeo cái vòng tay cũ quá rồi. Sao chị ấy không thay đi cô nhi?

Bà cụ như được chạm đúng mạch, liền than thở một tràng:

- Cái vòng đấy là do thằng Thái Hòa tặng cho nó đấy. Thằng Hòa là mối tình đầu của nó. Hồi đó chúng nó yêu nhau lắm. Tôi cũng quý thằng Hòa, nó là đứa trung thực và chăm chỉ nhất làng, nhưng khổ nỗi gia đình nó nghèo quá, đến đồ ăn cũng chả có, thế thì làm sao nuôi nổi vợ hả anh? Rồi sau này còn con cái, bố mẹ già yếu chăm sóc thế nào? Tính đi tính lại, thấy không có tương lai gì, vợ chồng tôi bắt chúng nó phải chia tay. Khổ, con Nga khóc hết nước mắt. Bây giờ nghĩ lại thấy thương nó quá, nhưng hồi đấy chúng tôi cứ tin rằng làm thế mới là đúng, thế mới tốt, nên nó khóc lóc van xin cũng mặc kệ. Sau đấy gia đình tôi quen biết thằng Tuấn. Tuấn si mê con Nga như người nghiện thuốc phiện ấy. Gia đình nó thì giàu có, không phải lo chuyện tiền bạc. Chúng tôi khuyên con cưới thằng Tuấn. Nói mãi, ép mãi nó mới chịu, nhưng kể từ đấy nó ít nói hẳn, không còn là nó trước kia nữa. Những tưởng từ khi lấy chồng cuộc sống nó sẽ hạnh phúc hơn, mà không ngờ đó lại là sự khởi đầu của địa ngục. Con rể tôi giàu nhưng xét về tính keo kiệt nếu nó đứng thứ

hai thì không ai dám đứng thứ nhất. Chẳng thấy nó mua cho cái Nga thứ gì, đã thế còn không cho đi làm. Hai ông bà thông gia là người tốt, nhưng nói thật hai cụ cũng quá khắt khe. Bây giờ thì mọi chuyện lại như thế này. Bốn mươi tuổi, chồng chết, con không có. Oan nghiệt, oan nghiệt quá anh ạ!

- Anh Thái Hòa là người cùng quê với chị Nga đúng không?

- Nó là dân thôn Kim Đình, cùng xã với gia đình tôi.

- Cô có nhớ anh Thái Hòa trông như thế nào không?

Bà cụ định lên tiếng trả lời, nhưng đúng lúc đó Nga nói vọng ra, giọng đầy vẻ sốt ruột:

- Mẹ đừng nói nhiều. Chuyện cũ của con mà cứ kể lung tung là sao? Các anh ấy còn nhiều việc quan trọng phải làm, đâu thể cứ nghe mẹ nói chuyện mãi được.

Nghe tiếng con gái gắt gỏng, miệng bà cụ đã mở ra lại vội khép vào. Vĩnh quay lại bên giường bệnh, mỉm cười:

- Tôi chỉ tò mò chút thôi. Nếu chuyện về anh Thái Hòa không có gì bí mật thì có gì mà chị phải giấu.

Đôi mắt Nga chớp lên, sắc lạnh, khác hẳn với vẻ hiền dịu mà cô thể hiện từ nãy đến giờ:

- Không có cái gì bí mật ở đây cả và cũng chẳng có gì để giấu, em chỉ không muốn nói về điều này. Đó là một kỉ niệm đã qua em không muốn nhắc lại. Bên công an các anh có quyền tra hỏi chuyện riêng tư của công dân từ khi nào vậy?

Biết không khai thác được gì thêm, Vĩnh chào từ biệt:

- Chỉ là ít chuyện bên lề thôi mà. Cảm ơn cô, cảm ơn chị nhiều. Mong chị sớm bình phục sức khỏe.

Bà cụ vội giữ tay anh lại, vồn vã:

- Các anh đi vội thế. Ở lại đây uống nước đã.

- Thôi cô ạ. Cháu còn nhiều việc phải làm. Để lúc khác cháu lại qua.



Vĩnh chào bà cụ và cùng các đồng đội đi ra khỏi phòng bệnh. Khi bước ra cửa, Vĩnh làm bộ vô tình quay lại. Anh nhìn thấy ánh mắt lo âu của người phụ nữ xinh đẹp đang dõi theo sau lưng anh. Thấy Vĩnh, Nga vội vã ngoảnh mặt đi chỗ khác.

Khi đã cách xa phòng bệnh, Vĩnh quay sang nói với Hoàng bằng vẻ mặt nghiêm nghị:

- Có việc này, tôi muốn cậu lập tức đi làm ngay. Cậu về Nghệ An, đến quê của Nga, tìm cho tôi tất cả thông tin về người đàn ông tên Thái Hòa. Tốt nhất là tìm được ảnh chụp. Tôi muốn kiểm tra xem người này với Bùi Hữu Khải có phải là một không.

Hoàng hỏi với vẻ ngạc nhiên:

- Tại sao anh lại quan tâm đến chuyện đó thế? Hai người này là một hay không phải là một thì có liên quan gì đến vụ án chúng ta đang điều tra?

Vĩnh lắc đầu:

- Mọi thứ hiện ra rành rành mà cậu còn không thấy sao? Người đàn bà này không đơn giản tí nào. Tất cả mọi thứ xung quanh cô ta đều vô cùng mờ ám. Chuyện đồng quần áo bị ai đó giấu đi nghe hết sức vô lý. Cô ta nấu cơm cho cả nhà ăn, cả nhà chết hết chỉ có mình cô ta còn sống. Riêng chi tiết này đã cho thấy có cái gì đó không bình thường rồi. Cô ta nói dối về việc không quen biết Hữu Khải, chỉ để ý một tí là nhận ra được ngay, và Hữu Khải lại nói dối về quê quán của mình. Cái giọng vẫn còn dấu vết trợ trợ đó mà là giọng Hải Dương sao? Đánh chết tôi cũng không tin được. Cả hai người bọn họ đều nói dối. Nhưng tại sao họ phải nói dối? Anh bạn, đây là vụ án rất phức tạp. Có những âm mưu đang bị che giấu, và nhiệm vụ của chúng ta là phải biết được họ đang tính toán điều gì. Nhưng trước hết, phải chứng minh Hữu Khải và Thái Hòa là một người đã. Cậu thu xếp đi ngay cho tôi. Thời gian không còn nhiều, chúng ta phải nhanh lên mới được.

Hoàng lại thắc mắc:

- Anh nói thời gian không còn nhiều là sao ạ?

- Tôi đã từng nghĩ rằng Tùng là thủ phạm, nhưng điều này hoàn toàn dựa trên mỗi lời cáo buộc của Nga. Có dấu hiệu cho thấy người phụ nữ này nói dối rất nhiều thứ, và tôi sẽ không ngạc nhiên nếu cô ta nói dối nốt về hành động của Tùng hôm đó. Tôi e rằng nếu hung thủ thực sự không phải là Tùng, thì tính mạng của cậu ta đang lành ít dữ nhiều. Nếu không phải cậu ta bỏ trốn, thì có thể đã bị thủ tiêu. Chỉ hy vọng lần này linh cảm của tôi sai.

Lan ở bên cạnh khích lệ:

- Đạo này em thấy anh Hoàng mờ thừa hơi nhiều, có lẽ ít vận động. Anh đi xa cũng là một cách luyện tập hay lắm đấy. Nghệ An có nhiều món ngon, anh đừng để bị sa đà vào chuyện ăn uống nhé.

Hoàng cười, muốn nói câu gì đấy, nhưng nghĩ mãi vẫn không biết nói gì. Ba người ra xe trở về trụ sở.

## CHƯƠNG 6

---

**B**uổi chiều tối hôm đó, Vĩnh trở về số 7 Thiên Quang. Tòa nhà ba tầng xây theo kiểu Pháp này trước đây là bản doanh của Đại đội hình cảnh Bắc Bộ, tiền thân của phòng cảnh sát hình sự Hà Nội ngày nay. Những bức tường màu vàng nhạt qua bao nhiêu năm vẫn đứng đó, lạng lẽ mà vững chắc, tựa như bức thành trì không thể lay chuyển, bảo vệ nền an ninh của thủ đô.

Về phòng làm việc, Vĩnh lập tức triệu tập cuộc họp của phòng cảnh sát điều tra. Anh trình bày những thông tin tìm hiểu được trong ngày, sau đó kết luận:

- Vụ án này có nhiều chi tiết cần phải được làm sáng tỏ. Hiện nay nổi lên hai giả thiết. Một là Vũ Khắc Tùng đích thực là thủ phạm vụ án. Động cơ của Tùng là hằn thù cá nhân. Chúng ta vẫn đang truy lùng anh ta, theo dõi các địa điểm anh ta có thể đến lẫn trốn, và khuyến gia đình vận động đầu thú nếu nghi phạm liên lạc về nhà. Giả thiết thứ hai, Trần Thu Nga mới chính là người đầu độc cả nhà chồng. Động cơ của Nga là gia đình lục đục, bất hòa, cuộc sống không hạnh phúc. Nếu Bùi Hữu Khải và Thái Hòa là một người, thì Nga có thêm động cơ giết người để được sống với người tình cũ. Tôi đã chỉ đạo đồng chí Hoàng về Nghệ An làm rõ nhân thân con người có tên Thái Hòa. Trong khi đó ở đây, chúng ta cần phải xác minh các nghi vấn liên quan đến Nga và Hữu Khải. Mọi người có đề xuất gì không?

Đại úy Nguyễn Ngọc Lan lên tiếng với vẻ bức xúc:

- Sao chúng ta không tách bà mẹ khỏi cô con gái để hỏi cho rõ, mà phải cử anh Hoàng về tận Nghệ An làm gì cho vất vả.

Vĩnh cười thầm, tự nhủ không phải lúc này chính cô đã hưởng ứng việc để

Hoàng đi hay sao? Bây giờ khi không có anh ta thì lại tỏ vẻ ảm ức thay. Đội điều tra vẫn vun vén cặp trai tài gái sắc với nhau, nhưng trong khi Hoàng cứ lờ đờ không tỏ thái độ gì thì Lan một mực tuyên bố rằng trừ khi đàn ông trên đời chết hết cô mới chịu lấy anh chàng thô kệch này.

Vĩnh nói:

- Dù bà mẹ có xác nhận thì chúng ta vẫn phải có bằng chứng rõ ràng. Lời khai của nhân chứng không bao giờ được xem là nguồn duy nhất. Hơn nữa, cô con gái đã có dấu hiệu cảnh giác. Không dễ để tách mẹ con họ ra được. Các đồng chí có ý kiến gì thêm không?

Vẫn lại là Lan phát biểu:

- Cậu bé Dũng nói rằng khi chạy ra ngoài kêu cứu, cậu có thấy một người phụ nữ lạ mặt đang bỏ đi. Khi Dũng gọi cô ta còn đi nhanh hơn. Thật lạ khi một người lớn lại mặc kệ lời cầu cứu của một đứa bé, nhất là khi đó lại là phụ nữ. Hành động của cô ta rất giống người đang bỏ trốn. Liệu có khả năng người phụ nữ đó liên quan đến vụ án này không?

- Ý em nói đó có thể là thủ phạm?

- Hoặc đồng phạm. Dũng nói rằng cô ta rất cao, cao gần bằng anh Hoàng. Ở quê con gái mà cao như thế thật hiếm có.

- Tầm vóc đó vừa khéo lại tương đương với Bùi Hữu Khải. Với cả cũng ít có người phụ nữ nào sống ở nông thôn đội tóc giả.

- Liệu có khả năng Hữu Khải giả trang thành phụ nữ đứng ở gần đó quan sát. Khi thấy màn kịch đã thành công thì anh ta bỏ đi.

- Lập luận đó không phải không có lý. Nga uống phải thuốc độc, dù cô ta đóng kịch hay không thì lượng thuốc đó cũng khiến cô ta kiệt sức. Cô ta cần phải sớm được đưa đến bệnh viện để được điều trị. Sự có mặt của Khải sẽ là phương án dự phòng trong trường hợp không ai phát hiện ra tình trạng trúng độc của gia đình ông Tuấn.

- Nếu đó là sự thật, chúng ta có thể hỏi nhân viên trong công ty của Khải về sự vắng mặt của anh ta trong khoảng thời gian mấy tiếng buổi trưa hôm

đó. Dũng nói người phụ nữ đó tóc dài, mặc áo tím. Ta có thể dò hỏi những cửa hàng bán tóc giả và cửa hàng quần áo tại đó xem có người nào mua những đồ như thế không. Huyện Hoài Nhân không lớn, cửa hàng bán tóc giả và quần áo phụ nữ chắc chắn không nhiều, sẽ không mất thời gian để kiểm tra thông tin này.

Vĩnh gật đầu, thừa nhận đề xuất này khả thi:

- Đồng chí Lan hãy tiến hành điều tra theo hướng này. Em có thể gọi thêm người đi cùng nếu cần. Tôi tuyên bố thành lập chuyên án có mật danh “Chuồn chuồn ớt”. Các đồng chí hãy hết sức cố gắng để sớm phá vụ án, bắt hung thủ đền tội.

Lan thắc mắc:

- Tại sao anh lại đặt tên cho chuyên án là “Chuồn chuồn ớt”?

Vĩnh mỉm cười:

- Vì con chuồn chuồn này đã vô tình giúp tôi tìm ra Hữu Khải. Không có nó, có lẽ chúng ta sẽ mất thêm rất nhiều thời gian mới phát hiện ra anh ta.

Buổi tối hôm đó Vĩnh gọi điện về nhà nói anh sẽ về muộn. Vợ anh hỏi trên có cần phải mang đệm vào cơ quan nằm cho ấm không, vì có thấy anh ngủ ở nhà bao giờ đâu. Vĩnh cười nói không cần, trời nóng thế này nằm ra sàn cho mát. Vĩnh ngồi trong phòng làm việc đọc lại hồ sơ vụ án. Đột nhiên có tiếng gõ cửa. Vĩnh nói:

- Mời vào.

Người gõ cửa là Ngọc Lan. Vĩnh hỏi:

- Có chuyện gì thế?

Lan bước vào, hai tay chắp sau lưng. Cô hỏi với vẻ tinh nghịch:

- Thủ trưởng có nhớ hôm nay là ngày gì không?

Vĩnh nhìn lịch. Anh không hiểu ý cô nói.

- Anh không nhớ rồi. Nhưng đúng ngày này cách đây năm năm là lúc em được phân công về phòng mình. Khi đó chính anh là người phản đối mạnh

mẽ nhất.

Vĩnh phá lên cười:

- Ô, vậy là mấy năm trời canh cánh trong lòng, hôm nay tới tính số đấy hả? Lúc đó anh nghĩ em không phù hợp với đội. Trông em mảnh dẻ quá, lại xinh đẹp nữa nên có khi đi bắt cướp, cướp thì không bắt được mà lại tự hại bản thân mình. Yêu cầu trước hết đối với mỗi lính hình sự là phải có khả năng tự vệ trước khi trông chờ đồng đội.

- Nhưng bây giờ anh đã thay đổi quan điểm?

- Phải, anh không biết rằng em bắn súng giỏi hơn tất cả các thành viên khác trong phòng. Thế là đủ tiêu chuẩn rồi.

- Anh nói thế thì em yên tâm rồi. Đây, em có quà cho anh.

Lan đưa cho Vĩnh món quà mà cô vẫn giấu từ nãy đến giờ sau lưng. Vĩnh nhận lấy gói quà nhỏ, tò mò:

- Sao anh lại có quà thế này?

- Thì nhân dịp kỷ niệm năm năm em về công tác dưới quyền anh mà.

- Thế có phải hơi ngược đời không? Lẽ ra kỷ niệm năm năm em về công tác phòng mới là bên phải chúc mừng chứ.

- Chẳng ngược đời gì cả. Em thích tặng quà thì em cứ tặng thôi. Anh mở ra xem đi.

Vĩnh bóc lớp giấy bọc bên ngoài. Món quà bên trong là một con dao bấm cỡ nhỏ. Vĩnh dùng ngón tay đẩy cần gạt. Lưỡi dao màu đen sắc lẹm bật lên kêu tách một tiếng.

- Dao bấm của Pháp đấy. Em thấy anh đi điều tra không bao giờ mang theo vũ khí, nhờ có chuyện gì thì làm thế nào, thế nên em mua cho anh con dao này phòng thân. Con dao rất nhỏ, cất giấu dễ dàng, phù hợp cho cận chiến.

- Chuyện gì có thể xảy ra với thủ trưởng của cô được chứ? Từ trước đến nay đã bao giờ anh gặp nguy hiểm đâu? Nhưng dù sao cũng cảm ơn em. Con dao này rất đẹp.

- Và tiện dụng nữa. Em nói câu này thủ trưởng đừng giận, nhiều khi em thấy anh tự tin vào trí tuệ của mình quá nên có nhiều hành động mạo hiểm. Anh phải cẩn trọng hơn mới được. Nghề của chúng ta nguy hiểm vô cùng, sơ sẩy là mất mạng ngay.

- Ồ được rồi, anh sẽ rút kinh nghiệm chuyện này.

Lan ngồi xuống ghế trước bàn làm việc của Vĩnh. Cô im lặng một lúc rồi hỏi:

- Anh có biết tại sao em xin về đây không?

- Không phải em nói em thích nghề điều tra hình sự sao?

- Tất nhiên là như thế. Nhưng còn một lý do khác. Hồi đó em có cơ hội về đội điều tra tỉnh Bắc Ninh là chỗ quê nội, nhưng em đã xin được công tác ở đây. Điểm tốt nghiệp của em rất cao nên khi đăng ký nguyện vọng cấp trên cũng dễ ủng hộ hơn.

- Thế lý do chính là gì?

- Vì anh đấy. Anh là thần tượng của em. Nói đúng hơn là thần tượng của tất cả lũ học viên ngây thơ trong Học viện Cảnh sát nhân dân đang cần một ngôi sao sáng dẫn đường. Anh không biết đâu, các thầy cô trong Học viện đều rất khâm phục anh, nói rằng anh là trường hợp duy nhất từ trước đến nay được thăng hàm đại úy ngay sau khi tốt nghiệp. Kể từ khi nghe kể về anh, em đã biết mình sẽ phải về công tác ở lực lượng cảnh sát hình sự Hà Nội.

Vĩnh bất chợt cảm thấy lúng túng. Anh không biết rằng cô bé này lại hâm mộ mình đến thế. Anh làm bộ thờ dài tiếc nuối:

- Chết thật, sao em không nói sớm? Nghĩ lại anh thấy mình đối xử với em nghiêm khắc quá. Chắc thần tượng sụp đổ rồi hả?

Lan lắc đầu:

- Đâu có. Không có sự chỉ bảo của anh, bao giờ em mới trưởng thành được? Em chỉ muốn được làm việc với anh mãi.

Vĩnh càng lúng túng tợn. Là người hoạt bát nhưng lúc này anh nghĩ mãi không biết nói gì. Bầu không khí bỗng trở nên gượng gạo. Lan cười khanh

khách, nói to:

- Thôi em về đây. Anh cũng nhanh về đi không chị ấy đợi. Anh đã làm việc cả ngày rồi.

Vĩnh nhìn theo bóng viên nữ cảnh sát khuất sau cánh cửa. Anh cất con dao bấm vào túi quần, lắc đầu giũ bỏ những cảm xúc kỳ lạ vừa rồi, và tiếp tục nghiên cứu hồ sơ vụ án.



## CHƯƠNG 7

---

Chiếc xe khách cà tàng của công ty vận tải Thiên Phúc từ từ lăn bánh khỏi bến xe Nước ngầm. Ngồi trên xe, Hoàng tự nhủ đây không thể gọi là “chạy”, thậm chí cũng chưa phải “đi”, từ chính xác nhất để miêu tả quá trình di chuyển từ này đến giờ là “bò”. Nó bò với tốc độ có thể so sánh với loài rùa mà phải là rùa cụ, rùa kị. Chiếc xe cụ rùa này đã cũ lắm rồi, các chi tiết máy móc có vẻ sắp rơi ra mỗi nơi mỗi chiếc, mỗi khi tài xế đạp chân phanh là cả thân xe rung lên bần bật như thể bị sốt rét cấp tính. Mùi xăng dầu tỏa ra nồng nặc, ngồi ở cuối xe cũng ngửi thấy. Chiếc xe cố chen qua con đường đặc kín xe máy, xe đạp, xe ô tô con, xe buýt, lắc lư tránh các bà bán bánh mì, các tay phe vé và cả những hành khách bắt xe khác. Phụ lái là một thanh niên trẻ măng, lúc này đang giương to đôi mắt nhìn soi mói vào đám người đứng lố nhố bên dưới, hy vọng sẽ thấy một cánh tay nào đó giơ cao đòi lên xe, nhưng nhìn mãi cũng không thấy có ai. Cậu chàng chửi thề luôn miệng, hết chửi cái ngày khốn kiếp chẳng ra gì, số phận hẩm hiu phải làm nghề phụ lái đến cả đám người ngu ngốc sượng mà không biết đường hưởng, mặc dù không ai rõ những người bị chửi kia sung sướng ở điểm nào. Hoàng nghe những lời chửi bậy tuy thô tục nhưng rất có vần điệu, nếu bỏ qua phần ý nghĩa thì cũng cảm thấy êm tai. Anh vén rèm, lơ đãng nhìn những chiếc xe đạp đang tranh nhau vượt qua chiếc xe khách. Đừng thấy chiếc xe bò lê bò lết thế này mà nhàm. Khi đi hết cung đường quanh bến xe và vào đường cao tốc, tài xế sẽ đạp lún chân ga và cứ giữ như thế suốt hành trình cho đến khi có ai đó bắt xe dọc đường hoặc xe chạy vào bến. Xe khách trên đường cao tốc có thể ví như tàu lượn, hiểu theo nghĩa đen là chúng phóng bạt mạng và hiểu theo nghĩa bóng là chúng tạt ngang, tạt ngửa, đánh võng như tàu lượn. Chỉ có điều tàu lượn

trong công viên chạy trên đường ray cố định còn với xe khách thì đâu cũng là đường, đúng chiều hay ngược chiều cũng thế. Hoàng nghiệm ra rằng đã đi xe khách thì nên ngủ, vì nếu tỉnh táo hành khách yếu tim có thể sợ vỡ mật khi nhìn chiếc xe lao vun vút và kim chỉ cây số nhảy vọt lên con số 120 đến 140 kilomet trên giờ, bất kể đường đông hay vắng.

Hoàng chợp mắt, cố gắng chìm vào giấc ngủ. Nhưng mãi không ngủ được. Hình bóng cô gái mặc quân phục đang nhìn anh trên trục cứ lảng vảng mãi trong đầu. Anh tự hỏi không biết giờ này Lan đang làm gì? Đôi mắt bồ câu đen láy kia thật đầy tính mê hoặc, chẳng bao giờ anh dám nhìn lâu vào đó. Hoàng thở dài. Lẽ ra anh nên nói cho cô ấy biết mình nghĩ gì. Anh đâu phải là kẻ nhút nhát hay mới biết yêu lần đầu. Nhưng việc thổ lộ sao mà khó khăn, khó hơn nhiều so với uống hết một chai vodka hay đối mặt với họng súng.

Hoàng cứ nghĩ miên man hết chuyện này sang chuyện khác. Điều đó khiến anh thấy thời gian trôi đi thật nhanh, và con đường thì dường như trở nên ngắn hơn. Đầu giờ chiều anh đã đến bến xe Vinh và từ đó anh bắt xe ôm về xã Lộc Sơn ở gần cầu Thuận Hóa. Càng gần đến đích đường càng gập ghềnh khó đi. Có vẻ như xã Lộc Sơn là xã nghèo, nhiều đoạn đường rải nhựa bị vỡ, thỉnh thoảng xe máy phải đi vòng vèo tránh ổ gà, ổ trâu. Có những chỗ ổ voi mặt đường vỡ toác như cái hố, xe không đi được đành phải dắt bộ. Gần đến nơi thì hết đường nhựa, chuyển sang đường đất. Hoàng ngồi trên xe ê hết cả mong. Anh thở phào khi bác xe ôm thông báo đã đến nơi. Anh nhận ra bác tài có vẻ còn mừng hơn cả anh. Hoàng thanh toán tiền xe ôm, rồi vào Ủy ban nhân dân xã Lộc Sơn xuất trình giấy giới thiệu của cơ quan. Anh đề nghị chính quyền xã hỗ trợ tìm gia đình Thái Hòa.

Tiếp anh là một người đàn ông ở độ tuổi trung niên có hàng răng vàng lờm khờm như cánh đồng lúa vừa trải qua cơn bão. Người đàn ông dẫn anh đến khu vực để hồ sơ. Ông lôi từng chồng giấy tờ phủ đầy bụi xuống, lật giở liên hồi. Sau đó ông kết luận:

- Xã Lộc Sơn không có ai tên là Thái Hòa.
- Thế trước đây thì sao?

- Trước đây là bao nhiêu năm?

- Mười, mười lăm năm.

Người đàn ông trợn mắt:

- Thế thì chịu. Thứ nhất, nếu có hồ sơ cũng phải mất hàng tháng mới có thể lần lại thời gian lâu như thế. Thứ hai, chúng tôi không còn lưu hồ sơ.

- Tại sao lại không lưu?

- Ba năm trước trụ sở Ủy ban nhân dân xã bị cháy, bao nhiêu giấy tờ mất hết cả rồi.

- Thế thì phải làm thế nào?

- Anh đến nhà các hộ dân mà hỏi xem có ai còn nhớ không.

Lần đầu tiên kể từ khi bắt đầu cuộc hành trình, Hoàng đau khổ nhận ra công việc này có thể vất vả như thế nào.

Kim Đình tuy được phân loại là thôn nhưng lại là vùng bán sơn địa nên các ngôi nhà phân tán trên một diện tích rất rộng. Nhiều gia đình nằm trên các sườn đồi trọc. Con đường dẫn lên đồi là con đường đất rất gập ghềnh. Hoàng lần mò từ nhà này qua nhà khác, hỏi han về một người đàn ông có tên Thái Hòa mười mấy năm trước từng sống ở đây. Cũng may anh có người bạn là dân xứ Nghệ nên nắm được một số từ cơ bản, những từ không thể tra được ở bất cứ cuốn từ điển tiếng Việt nào. Nếu không có kinh nghiệm này, hẳn anh đã không thể hiểu được người đối diện nói gì. Các cuộc đối thoại của anh thường diễn ra theo mô típ như thế này:

- Cô/chú/anh/chị có biết về người con trai tên Thái Hòa không?

- Mi nói rằng rứa? Thoại Hoa? Thoái Hóa?

- Cháu/em muốn hỏi về người tên Thái Hòa.

- Nỏ biết mô.

Mặc dù chỉ nghe được câu đợc câu cái, nhưng căn cứ vào ngôn ngữ cơ thể Hoàng cũng hiểu rằng không ai biết cả. Mất mấy tiếng đồng hồ lang thang khắp thôn, mồ hôi toát ra như tắm, hai bắp chân mỏi nhừ, cuối cùng anh cũng

gặp được một người có thông tin có ích. Đó là một cụ ông đang ngồi đuổi ruồi trước cửa. Cụ già lắm rồi. Mồm móm mém nhưng đôi mắt thì vẫn còn tinh nhạy. Khi nghe Hoàng hỏi, ông cụ nói:

- Tau biết thằng Hòa.

Nghe được câu nói đó, Hoàng mừng hóm tưởng như bắt được vàng. Anh chờ nghe ông cụ nói tiếp. Ông cụ nói tiếng Nghệ, nội dung như thế này:

- Hai mươi năm trước nó sống ở thôn này. Nhưng sau đó gia đình nó đã bỏ đi chỗ khác. Đó là một thằng bé tốt, nhưng quá lụy tình. Nó yêu một con bé ở thôn Ngân Xá, nhưng không đi đến đâu.

- Cụ có biết gia đình họ đi đâu không?

- Nghe nói là ở Vụ Bản, Nam Định.

- Cụ có nhớ gương mặt anh ta không? Có phải là người này không?

Hoàng giơ ảnh chụp Bùi Hữu Khải cho ông cụ xem. Ông cụ nhíu mày:

- Có nét giống. Nhưng tau không dám chắc. Lâu quá rồi, trí nhớ không còn như trước nữa.

Hoàng xin các thông tin về gia đình Thái Hòa. Lúc anh chào từ biệt và định bỏ đi, ông cụ nói với theo:

- Cần thận đấy.

Hoàng ngạc nhiên hỏi:

- Cụ bảo con cần thận là cần thận cái gì?

- Gia đình đó, họ không bình thường đâu. Đừng đến gặp là hơn.

Hoàng gắng hỏi thêm, nhưng ông cụ chỉ bảo “rồi mày sẽ biết”, sau đó tiếp tục ngồi đuổi ruồi, không trả lời nữa. Hoàng đành bỏ đi, trong đầu vẫn lờn vờn về lời cảnh báo của ông cụ.

Từ thôn Kim Đình, Hoàng cuốc bộ sang thôn Ngân Xá bên cạnh. So với Kim Đình, Ngân Xá trông đỡ nghèo hơn đôi chút, mặc dù đất đai khô cằn, chỉ toàn đá vôi sỏi. Hoàng hỏi đường đến nhà bố mẹ ruột bà Nga. Lần này mọi việc thuận lợi hơn, chẳng mấy chốc anh đã phát hiện ra ngôi nhà mình cần

tìm.

Bố của bà Nga tên Trần Văn Long. Biết Hoàng là cán bộ điều tra từ trên Hà Nội xuống, ông liền mời anh vào nhà uống nước. Ông cụ hỏi:

- Đứa con gái của tôi có khỏe không?

- Chị ấy không sao bác ạ. Số chị ấy vẫn còn may, không bị trúng độc nặng lắm.

- Tôi muốn ra thăm nó mà bị chứng cao huyết áp, không ngồi xe khách được. Con gái lấy chồng xa khổ thế đấy anh ạ.

Hoàng nói lời an ủi. Ngồi nói chuyện đông dài mấy phút, anh hỏi vào việc chính:

- Cháu được biết trước khi đi lấy chồng chị Nga có yêu một người tên Thái Hòa.

Ông cụ gật đầu, mặt buồn hẫng. Hoàng hỏi tiếp:

- Bác có biết anh Hòa bây giờ ở đâu không?

- Không, từ sau khi con Nga lấy chồng, tôi không nghe tin tức gì về nó nữa.

- Bác có nhớ mặt anh Hòa không? Có phải là người này không?

Ông Long đeo kính vào, nhìn bức ảnh một lúc rồi lắc đầu:

- Tôi không nhớ. Thú thật với chú, tôi chỉ nhìn thấy thằng này có đúng một lần lúc nó về nhà chơi. Mà gần đây già rồi, trí nhớ kém, đến mặt con gái còn quên thì mặt thằng Hòa làm sao tôi nhớ được.

Ông Long buông kính xuống, thở dài:

- Tháng trước con Nga gọi điện cho tôi. Nó khóc lóc trên điện thoại, bảo không thể sống thế này mãi được. Nó nói rằng nó sẽ đi đến một quyết định, và yêu cầu chúng tôi không được phản đối.

- Không được phản đối điều gì cơ?

- Tôi có hỏi, nhưng nó không nói. Nó bảo nó đã khổ cả đời, bây giờ nó sẽ làm lại từ đầu.

- Bác có thấy khó hiểu không khi một người phụ nữ có chồng nói sẽ làm lại từ đầu?

- Ai mà biết được. Bình thường nó hiền dịu lắm mà khi nói câu ấy giọng nó nghe khác hẳn. Tôi cũng không can, chỉ nói con phải suy nghĩ cho kỹ trước khi định làm việc gì.

- Sau rồi sao nữa?

- Vậy thôi. Rồi tôi nghe tai họa khủng khiếp đến với gia đình nó. Bà vợ tôi phải lóc cóc chạy ra tận Hà Nội. Khổ, cả đời bà ấy làm ruộng, đã bao giờ đi xa đến thế đâu. Không biết có xoay xử được không nữa.

- Cháu thấy bác gái xử lý mọi việc khéo lắm đấy.

- Được vậy thì tốt. Sau việc này tôi muốn đưa cháu về quê sống với bố mẹ. Chứ ở trên đây một mình làm sao nó chịu được.

Hoàng gật đầu tỏ ý tán đồng cho ông cụ vui lòng. Trong thâm tâm, anh tự hỏi không biết người phụ nữ đang tâm niệm đổi đời kia có chịu đồng ý về nhà với bố mẹ và sống nốt phần đời còn lại ở vùng đất nghèo này không.

## CHƯƠNG 8

---

Vĩnh và Ngọc Lan quay trở lại xã Vân Trung một lần nữa. Đến nơi, hai người tách nhau ra. Ngọc Lan đến công ty cho thuê đồ câu Đại Thủy để điều tra thời gian làm việc của Hữu Khải, còn Vĩnh đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Ông Công bận họp đảng ủy nên trưởng công an xã Huỳnh Ngọc Thăng phụ trách việc phối hợp với Vĩnh. Gặp Vĩnh, ông Thăng than thở:

- Vụ án mạng nhà Tuấn khiến cuộc sống khu vực này khác hẳn so với trước kia. Ai ai cũng lo sợ thằng Tùng sẽ quay trở về giết thêm người khác. Bây giờ những người từng có mâu thuẫn với Tùng không dám đi ra ngoài đường buổi tối. Trẻ con nghe đến tên nó còn sợ hơn ngáo ộp.

- Chúng tôi đang siết vòng vây quanh những kẻ bị tình nghi. Các anh phải làm công tác tư tưởng với dân trong xã để họ yên tâm.

- Chúng tôi có nói với người dân là các anh trên Hà Nội đang gấp rút điều tra vụ này nhưng mọi người vẫn rất lo lắng. Tình trạng trộm cắp vặt cũng gia tăng. Hôm nọ nhà bà Tú báo mất hai cái bánh mì. Nhà ông Ba bán đồ ăn sáng báo mất bốn cái bánh bao. Xưởng của ông Hòa thì mất một can axít photphoric. Mọi thứ cứ loạn hết cả lên. Ở đây công an xã ít người, lực mỏng, chỉ nhờ tinh thần tự giác của dân trong xã là chính chứ chúng tôi không bao hết tất cả mọi việc được.

- Trước đây đã bao giờ xảy ra tình trạng trộm cắp trong làng chưa?

- Có, nhưng ít thôi. Phần lớn là bọn trẻ con vặt trộm hoa quả trong vườn nhà người khác, hoặc thanh niên lấy trộm tiền chơi điện tử, mua quần áo. Việc mất can axít là điều chưa từng xảy ra. Đây là dung dịch nguy hiểm. Không hiểu bọn trộm lấy chúng để làm gì?

- Tôi không biết. Nhưng trong lịch sử đã có những tên tội phạm dùng axit để phân hủy xác nạn nhân. Chúng ngâm xác chết vào trong dung dịch axit và để thối trong nhiều ngày. Toàn bộ cơ thể, kể cả xương, gân, và tóc sẽ tan hoàn toàn.

- Câu chuyện anh kể nghe thật rùng rợn.

Vĩnh lại hỏi:

- Những điểm bị mất cắp nằm ở vị trí nào?

- Bà Tú, ông Ba bán hàng ở ven đường quốc lộ. Còn xưởng ông Hòa nằm trên ngã tư Thân, chỗ tập trung nhiều điểm sản xuất phân bón.

Vĩnh gật đầu ghi nhớ những lời ông Thăng nói. Hai người đi sang thôn Tiền Phong là một trong chín thôn thuộc xã Vân Trung. Thôn Tiền Phong chỉ cách tam giác Bon Phấn quốc lộ 32 mà khác một trời một vực. Thôn vẫn mang những nét nguyên sơ của làng quê Việt Nam điển hình. Những con trâu không người chăn dắt mặc sức gặm cỏ non ven đường, có con bước xuống ruộng ăn lúa nhưng bị người nông dân ném đá đuổi lên bờ. Ở đầu làng có giếng nước, có đình thờ thần, trước sân đình có cột cao treo cờ ngũ sắc. Tre và cây cổ thụ được trồng ở khắp nơi, tỏa bóng mát xuống vùng đất chưa được làm đường rải nhựa. Không gian yên tĩnh, thoáng đãng, khác hẳn sự nhộn nhịp tại tam giác Bon Phấn.

Đến trước một ngôi nhà gỗ rộng ba gian, mái lợp ngói, ông Thăng gọi lớn:

- Cậu có nhà không đấy? Cậu Trình ơi.

Thấy Vĩnh giương mắt tỏ vẻ khó hiểu, ông Thăng nói nhỏ vào tai anh:

- Thăng này nó bắt người khác phải gọi nó là cậu, không thì nhất định không chịu nói chuyện.

Nói rồi ông Thăng lại gọi to thêm mấy lần nữa. Được một lúc, từ trong vườn một người thanh niên gầy còm, cặp mắt đảo lên đảo xuống liên tục trông có phần giảo hoạt và hài hước chạy ra, vừa chạy vừa thở. Người này mặc quần đùi phôi bày cặp đùi que tằm, bên phía chân trái có vết răng chó cắn đã thành sẹo, cất giọng the thé hỏi:



- Chú Thăng gọi cậu đấy à?

Vĩnh suýt phì cười vì cách xưng hô hết sức trái khoáy trong câu hỏi của người thanh niên được gọi là cậu Trình này. Anh đoán rằng chữ “chú” ở đây là để gọi người lớn tuổi, chứ không phải chú em. Nhưng ông Thăng không tỏ ra lạ lẫm, ngược lại còn trả lời rất nghiêm túc:

- Có anh Vĩnh là trưởng phòng cảnh sát điều tra hình sự từ trên Hà Nội xuống, có chút việc muốn hỏi cậu.

Cậu Trình giương cặp mắt ti hí nhìn Vĩnh, nói với giọng cảnh giác:

- Có chuyện gì thế? Cậu đang cho gà ăn, bận lắm, không có thời gian tiếp cán bộ đâu.

Ông Thăng thuyết phục:

- Không mất nhiều thời gian đâu mà.

Cậu Trình vẫn ngúng nguẩy chưa chịu. Vĩnh phải giơ thẻ ngành ra, đề nghị:

- Chúng tôi muốn hỏi anh một số câu hỏi về vụ án mạng thôn Xuân Vi. Đề nghị anh hợp tác điều tra.

Cậu Trình giương mắt nhìn Vĩnh khó chịu. Anh sực nhớ ra câu nói lúc nãy của ông Thăng liền sửa lại:

- Hy vọng cậu Trình cung cấp những thông tin về vụ án.

Cậu Trình gật đầu, tỏ vẻ hài lòng ra mặt. Cậu dẫn hai người khách mà rõ ràng cậu không muốn tiếp đón này vào nhà. Cậu lấy ra một bộ ấm chén câu bản, vàng khè, nhìn đã thấy buồn nôn để rót nước chè không biết đã pha từ lúc nào, thậm chí chẳng buồn tráng cốc. Cậu đặt cốc nước trước mặt hai người khách nghe cạch một tiếng, rồi cất giọng the thé:

- Vụ nhà ông Tuấn cậu đã cảnh cáo từ lâu mà khinh thường không nghe, chết là đáng. Chỗ đấy âm khí dày, oán tích tụ thành khối, vong không tán mà tụ, người chết phá người sống, sống càng lâu càng có hại cho gia chủ. Cậu đã bảo dọn nhà đi chỗ khác hoặc làm lễ giải hạn, tốn có hai trăm triệu thôi mà tiếc tiền không chịu, bây giờ thì ở dưới âm phủ tha hồ mà đếm tiền tích góp

nhé.

Vĩnh ngạc nhiên hỏi lại:

- Lễ giải hạn nào những hai trăm triệu?

- Ồ, cái anh này. Cả khu đất đấy toàn xương là xương, có khi đến hai chục người chết dưới đấy. Phải dọn hết đồng xương đi chỗ khác rồi làm lễ tạ để tiền linh hồn người chết về cõi trời. Hai trăm triệu cho hai mươi bộ xương, vị chi là mười triệu một bộ, rẻ thối ra còn đòi hỏi gì nữa.

- Thế sự tình đầu đuôi nó ra làm sao?

- Chuyện xảy ra hồi đầu năm rồi. Hôm đó là tháng Một, trời chưa bao giờ rét thế, cậu đã mặc một áo ba lỗ, một áo phông, một áo len lại thêm cả áo khoác nữa mà vẫn lạnh run cầm cập. Được bao nhiêu chất bổ dưỡng từ quả trứng vịt lộn ăn bữa sáng đều phải dùng để chống rét cả. Cậu đang ngồi trong nhà thì nhận được tin báo của bà Nga nhờ cậu đến ngay có chuyện rất gấp. Cậu bảo gấp đến đâu cũng không thể đi được vì trời rất lạnh. Bà ấy cứ năn nỉ mãi thế là cậu bảo: xuất hành trong ngày Dương Công Ky là đại bất lợi, thời tiết lạnh là trung bất lợi, xe đạp cậu chưa tra dầu đi cọt kẹt khó chịu là tiểu bất lợi, với ba điều đại trung tiểu như thế giá tiền phải tính gấp đôi. Con mụ này keo kiệt không thua gì chồng, kỳ kèo một lúc cậu làm phúc giảm đi một phần ba rồi đạp xe đến đấy. Tính cậu thương người nên không làm khó ai bao giờ.

Trình nói hăng quá sùi bọt mép. Vĩnh nhận ra người thanh niên này thích khoe chữ nhưng lại hay nói sai thành ra trở nên lỗ bịch.

Ông Thăng đế vào:

- Thế mà tôi cứ tưởng đời thì đầu gối phải bò. Chắc nhà cậu hết thức ăn nên mới phải đi làm vào giáp Tết.

Nói rồi ông Thăng quay sang Vĩnh cười cười:

- Cậu Trình đây chưa vợ, chưa con, bố mất sớm vì nghiện rượu, mẹ bỏ đi lấy chồng khác từ lâu rồi. Bây giờ sống một thân một mình. Cậu thuộc diện hộ nghèo trong xã, năm nào cũng được nhận trợ cấp. Lúc nào phát tiền muộn

là cậu đến Ủy ban nhân dân xã ăn vạ ngay.

Cậu Trình lờm một cái rách đuôi mắt:

- Đừng tưởng bở. Nhà cậu thức ăn thừa mứa dùng không hết vứt đi cho gà ăn chứ ở đây mà đói.

- Thảo nào con gà nhà cậu còi thế.

- Nó còi vì điều kiện thổ nhưỡng không thích hợp cho phát triển thôi nhé.

- Ô, hóa ra nhà cậu giàu thế à? Thế từ năm sau cắt suất hỗ trợ nhé.

Cậu Trình tức sôi máu nhưng không biết làm thế nào, đành xuống giọng:

- Cẩn thận cái mồm, điều ngoa trời phạt đấy. Lại nói khi đến nhà bà Nga, mới phát hiện ra nhà này định đào giếng. Lúc đào sâu khoảng hai mét phát hiện ra xương người, đào rộng ra thì phát hiện nhiều xương hơn nữa. Vong linh vừa nhìn thấy cậu đến thì đã khóc như ri, cầu xin cậu dang tay cứu giúp để thoát khỏi cảnh chết đói chết khát nơi đất khách quê người.

- Cậu Trình nói chuyện được với vong sao?

Cậu Trình trợn mắt:

- Lại chả được. Hồi nhỏ cậu cũng là người bình thường như cán bộ thôi. Cũng ăn học đảng hoàng, sau mười hai năm đèn sách thi đỗ vào Học viện Nông nghiệp Việt Nam mãi trên tận Gia Lâm. Cậu học giỏi lắm nhé. Khi ra trường về quê cậu mở xưởng sản xuất phân bón nhưng mãi không thành công. Lúc đó cũng không hiểu sao mình thất bại hoài. Sau đó một hôm đang đi trên đường không cẩn thận cậu bị chó dại cắn. Đây này, vết cắn vẫn còn đây. Cậu về nhà ốm mất một tuần, khỏi ốm thì phát hiện ra mình có siêu năng lực có thể giao tiếp với vong. Khi đó mới biết mình không phải sinh ra để làm cái nghề sản xuất ra phân bón bán thiu mà để cứu đời giúp người.

Vĩnh cố nén cười:

- Thế là từ đây cậu hành nghề xem địa lý, phong thủy, tướng số phải không?

- Chứ lại không? Nói từ nãy đến giờ mà còn không hiểu thì cán bộ dốt để đâu cho hết.

- Hỏi khí không phải, Trình là tên cha sinh mẹ đẻ hay cậu tự đặt?

- Tên bố mẹ đặt cho là tên phạm tục không xứng với cậu nữa. Cậu lấy tên theo Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm. Ngày xưa có Trạng, bây giờ có Cậu, đều là thánh nhân cả.

Ông Thăng ngồi bên cạnh lại để vào:

- Năm cậu Trình bị chó dại cắn thì ở xã Nhân Hòa bên cạnh có cô Thủy Tiên rơi xuống nước chết đuối rồi lại sống lại, năm sau nữa ở xã Tiên Chi có ông Tuấn sau một đêm ngủ dậy bị thánh nhập suốt ngày lái nhái điều gì đó không ai hiểu. Huyện Hoài Nhân bây giờ thánh nhân như cậu Trình đây nhiều quá nên khách hàng bị chia sẻ, cả tháng không có ai thêm vào, trừ mấy bà già lười đi lại và mấy thằng học sinh sắp thi đại học muốn hỏi tài vận.

Cậu Trình lại lườm ông Thăng một cái rách khóe mắt lần nữa. Ông Thăng cứ ngồi tĩnh bơ uống nước.

Vĩnh lại hỏi:

- Khi phát hiện ra các bộ hài cốt gia đình ông Tuấn phản ứng ra sao?

- Ông Tuấn mặt xanh như đất nhái nhưng còn làm ra vẻ cứng, chứ bà Nga thì sợ mất vía, nằng nặc đòi chuyển nhà đi chỗ khác. Ông Tuấn không chịu. Bà Nga không thuyết phục được chồng, hỏi cậu có cách nào không? Cậu bảo có thể làm lễ giải hạn tiễn vong về nơi bình an. Nhưng ông Tuấn vẫn không chịu. Người đâu mà keo kiệt thế không biết. Tiền cất trong ngân hàng chắc tiêu mấy đời không hết mà ở cái nhà lụp xụp chó cũng không thêm vào, xe ô tô không có, đi con Future cũ làm ra vẻ ta đây tiết kiệm, ngứa mắt.

- Có thể ông Tuấn không tin vào chuyện vong linh chẳng? Người chết thì đã chết rồi, cứ để xương dưới đất cũng chẳng sao.

- Chết sạch tiết chứ ở đấy mà không sao. Không nghe cậu chỉ có chết.

- Cậu có đoán ra được tại sao ở đó lại có nhiều xương thế không?

- Đấy là đất dữ, ai sống ở đấy cũng chết.

- Không chắc đã đơn giản như vậy. Nhưng thôi chúng tôi hỏi xong rồi, rất cảm ơn cậu đã hợp tác.

Vĩnh đứng lên bắt tay chào nhưng cậu Trình tảng lờ. Vĩnh cười cười không nói gì rút tay về, rồi cùng ông Thắng đi ra ngoài. Trên đường, Vĩnh nói với ông Thắng:

- Trình là thằng lừa đảo.

- Chúng tôi cũng biết thế nhưng nó cũng chưa làm gì nên tội nên không có chứng cứ để bắt.

- Quan hệ giữa Trình với Nga thế nào?

- Nga rất tin Trình. Trình nói gì cái Nga cũng tin.

- Nga là một trong những nhân vật đáng nghi của vụ này. Cô ta có mối quan hệ mờ ám với Bùi Hữu Khải. Cuộc sống với gia đình nhà chồng của cô ta có vẻ cũng nhiều bi kịch. Nếu bị nhồi nhét vào đầu nỗi ám ảnh về ma quỷ thì người phụ nữ mê tín này có thể làm những điều không ai ngờ. Chúng ta phải theo dõi Nga thật kỹ.

- Anh nghĩ Nga là thủ phạm đầu độc gia đình nhà chồng ư? Điều đó không có khả năng. Nó rất hiền và lương thiện.

- Nếu có gì đó tôi rút ra được sau hai mươi năm làm cảnh sát điều tra hình sự thì đó là anh không thể loại trừ bất cứ khả năng nào. Tôi đã thấy những người bố giết con, con giết bố, vợ giết chồng, chồng giết vợ, mà nhiều hung thủ trong số đó được hàng xóm đánh giá là hiền lành, tử tế. Anh Thắng ạ, những người tốt cũng có thể phạm những tội ác tày trời nếu bị dồn nén. Về phần ngôi mộ, tôi thấy có điều gì đó khó hiểu. Đã có trường hợp nào trong xã mình phát hiện nhiều hài cốt tập trung đến thế chưa?

- Anh cũng biết rằng đất nước mình trải qua bao nhiêu năm chiến tranh, chỗ nào chẳng có xương người. Nhưng nhiều xương người như thế thì tôi cũng chưa nghe nói.

- Tôi muốn tìm hiểu kỹ về lịch sử xã Vân Trung. Liệu thư viện xã có những tư liệu tôi cần không?

Ông Thắng lắc đầu:

- Xã tôi không có thư viện anh ạ. Cũng định xây từ lâu rồi mà không có

tiền, không có đất. Với cả những tài liệu như anh nói kiếm đâu ra được? Vân Trung nào có phải trung tâm hành chính quan trọng gì cho cam. Lịch sử tầm năm mươi năm đổ lại thì có, mà cũng sơ lược thôi, còn trước đó thì tuyệt không có gì.

- Liệu có ai trong xã có thể cho tôi biết không? Một cụ già nào đó chẳng hạn?

Ông Thăng như chợt nhớ ra:

- Người như thế thì có đấy. Cụ Phạm Đình Khang năm nay đã gần một trăm tuổi là người cao niên nhất trong xã, có khi trong cả huyện luôn. Cụ sống ở đây từ thời còn bị thực dân Pháp đô hộ, đã chứng kiến tất cả mọi việc. Cụ Khang mà không biết thì chẳng còn ai biết nữa.

- Hay quá, hãy dẫn tôi đến gặp ông ấy.

- Nhà cụ Khang cũng ở thôn Tiên Phong này, cách đây một đoạn ngắn thôi.

Hai người đàn ông đi bộ trên một con đường đất nhỏ rồi rẽ vào một ngôi nhà nằm khuất sau vườn chuối. Ông Thăng gọi to:

- Chị Hoài ơi, có nhà không?

Lần này không phải đợi lâu đã có tiếng phụ nữ trả lời “có” rất to. Một người đàn bà gầy bé nhưng nhanh nhẹn bước ra, trên tay cầm con dao thái thịt, hất hàm hỏi:

- Chú Thăng đến có việc gì thế?

Ông Thăng giới thiệu Vĩnh:

- Đây là anh Vĩnh đến từ Trung ương. Bọn em có chút chuyện muốn hỏi cụ. Cụ đã dậy chưa?

Người đàn bà lém bẻm trả lời:

- Dậy từ đêm hôm kia rồi. Khõ, cả ngày có ngủ tí nào đâu, cứ thức suốt, mồm lẩm bẩm như ma làm. Chú định hỏi chuyện gì? Chú tôi mệt lắm, nay mai là chết, hỏi càng nhiều chết càng sớm, không có việc gì quan trọng đừng có làm phiền.

- Chuyện quan trọng mới hỏi chứ ai nỡ làm phiền sự nghỉ ngơi của cụ.

Bà Hoài liếc nhìn Vĩnh như để đánh giá con người anh có thể tin cậy được không rồi cầm con dao chỉ vào nhà:

- Vào đi. Các chú có mười lăm phút, rồi để ông nghỉ. Tôi còn đang dở tay.

Vĩnh vâng dạ rồi cùng với ông Thăng bước vào. Căn nhà tối om, ánh sáng bị bốn bức tường che chắn không lọt vào được. Vĩnh đứng một lúc mới có thể quen dần với khung cảnh tối tăm. Ở chiếc phản gần bàn thờ, Vĩnh thấy lờ mờ một khối nhô lên như thể có người nằm đó. Tiếng thở nhè nhẹ vang lên chứng minh suy đoán của anh đúng. Hai người lần mò đi lại phía chiếc phản. Ông Thăng chào:

- Con chào cụ ạ.

Cụ già vẫn nằm yên bất động, nhịp thở không thay đổi. Ông Thăng lại chào, lần này to hơn:

- Con chào cụ ạ. Cụ có khỏe không?

Ông cụ vẫn không có bất kỳ phản ứng nào. Bà Hoài nói vọng lên:

- Nói to lên, nói bé không nghe thấy gì đâu. Tai ông điếc, mắt ông mù, phải hét lên mới nghe thấy.

Lúc này Vĩnh đã hiểu ra tại sao người đàn bà này bé người mà giọng lại như chuông vỡ thế kia. Trong căn nhà này cách duy nhất để giao tiếp là nói to hết cỡ. Ông Thăng dùng hết sức gào lên:

- Cuuuuu ơi, cháuuuuuu Thắnnnnng đầyyyyyy.

Cụ già đang nằm trên phản kê "ôi" lên một tiếng rồi xoay mặt ra. Động tác của cụ từ tốn như một cuộn phim quay ở tốc độ cực chậm khiến Vĩnh có cảm tưởng cụ mãi mãi không bao giờ xoay được hết một góc 180 độ. Khi đã yên vị tư thế mới, cụ thều thào hỏi:

- Ai đấy?

Ông Thăng nói to:

- Cháu Thăng đây.

- Ai đấy?

Ông Thăng lại gào lên thật lực. Người không biết điều gì đang xảy ra có khi lại tưởng người đàn ông khỏe mạnh này định ăn thua đủ với cụ già gần đất xa trời nằm bẹp trên tấm phản.

Cụ già lúc lắc đầu làm những sợi tóc bạc trắng thừa thớt còn lại rung rung:

- Mệt. Về đi.

Vĩnh giật mình, anh vội đến gần và nói tướng lên:

- Cụ ơi, con muốn hỏi về lịch sử xã Vân Trung.

- Cái gì?

- Lịch sử xã ta.

Cụ già chớp chớp cặp mắt trắng dã, tỏ ra hoạt bát hơn hẳn. Có vẻ như cụ mừng rỡ vì có người muốn được nghe cụ kể chuyện. Cụ đã nằm trên tấm phản này trong khoảng thời gian đủ dài để một đứa trẻ lớn lên, lấy vợ và sinh con. Suốt từng ấy năm tháng cụ chỉ lặp đi lặp lại một nếp sinh hoạt nhàm chán là ăn, uống, đại tiện và tiểu tiện ngay trên tấm phản, và để cô cháu gái xấu người chả ai thèm rước đi dọn tất cả những gì cụ thải ra trong một tình trạng gần như bị cưỡng ép. Cụ không cần con bé làm những điều bẩn thỉu đó nhưng cụ quá yếu để có thể ngăn nó lại. Cụ đành nằm vật trên giường và dành tất cả sức lực tích góp được chửi mắng nó suốt ngày, đáng thương thay tất cả những gì cụ nhận được là vẻ ngây ngô giả điếc, tiếng nói như vỡ nhà vỡ cửa và sự chăm sóc nhiệt tình vô tận khiến cụ vừa đau đớn vừa chán nản. Đôi khi cụ cũng thử gợi chuyện với cô cháu gái về những vấn đề to tát hơn chủ đề cái bô nhưng sự lơ đãng của cô cho cụ thấy rõ một điều là cô không quan tâm. Thế là hằng ngày cụ đành thều thào nói chuyện với bức tường như người dở. Cụ những tưởng cụ sẽ phải tâm sự với bức tường đến khi cụ chết mà ngày đó – thì cũng gần lắm rồi thì đột nhiên có hai thằng bé đến và nói rằng chúng muốn nghe về lịch sử xã. Trời ơi lịch sử xã thì cụ biết nhiều lắm. Cụ sẽ kể cho chúng nó nghe. Cụ Khang cố rướn người lên, nhưng sự cố gắng quá sức này làm cụ ho sù sù không sao dừng được.



Cụ Khang cứ ho mãi. Những âm thanh nghèn nghẹn như bị vật gì đó chặn lại, không sao thoát ra khỏi lồng ngực. Vĩnh lo lắng, thử tìm cách vượt ngực nhưng cơn ho không đỡ hơn. Nghe tiếng ho của ông chú, bà Hoài chạy vọt vào trong nhà nhanh còn hơn mèo và lập tức đỡ cụ ngồi dậy, lấy tay xoa nhẹ trên làn da nhăn nheo ở lồng ngực. Một lúc sau tiếng ho dứt hẳn, cụ ông lại nằm xuống giường, thở dốc. Bà Hoài cau mặt, nói:

- Hết giờ, mời các chú về.

Vĩnh vội nói:

- Chị Hoài, em có việc rất quan trọng muốn hỏi cụ. Việc này có thể liên quan đến tính mạng con người.

- Chú cũng nhìn thấy sức khỏe của ông thế nào rồi đấy. Bây giờ mà nói chuyện tiếp thế nào ông cũng lăn quay ra mà chết.

- Vậy có cách nào không?

- Khi nào ông khỏe, chú có thể đến lần nữa.

Vĩnh thở dài, biết rằng cũng chỉ còn cách này. Anh viết số điện thoại của mình ra một tờ giấy rồi đưa cho bà Hoài:

- Phiền chị gọi giúp em khi cụ khỏe lại. Bất cứ lúc nào cũng được, em sẽ lập tức đến ngay. Việc này rất quan trọng.

Bà Hoài nhướn mày lên:

- Chú nhìn thấy nhà tôi có giống loại mắc điện thoại trong nhà không? Ông chú tôi cần yên tĩnh nên nhà không có ti vi, không có điện thoại.

Thấy Vĩnh tỏ vẻ thất vọng, bà Hoài xuống giọng:

- Thôi được, nếu chú cần thế thì khi nào cụ khỏe, tôi sẽ sang nhà hàng xóm gọi nhờ điện thoại báo cho chú biết.

Ra khỏi nhà bà Hoài, Vĩnh lấy điện thoại gọi cho Hoàng. Tiếng viên đại úy vang lên oang oang trong tai nghe:

- A lô, em nghe.

- Tình hình thế nào rồi?

- Báo cáo anh, gia đình Thái Hòa đã chuyển đi nơi khác từ cách đây hai mươi năm. Em đang tìm tung tích của gia đình Thái Hòa. Em có một số thông tin về anh ta, anh xem có thể nhờ chính quyền huyện Vụ Bản tìm giúp gia đình này được không.

- Hãy nhắn tin thông tin của cậu vào điện thoại cho tôi. Tôi sẽ đề nghị các đồng nghiệp bên Nam Định hỗ trợ cậu.

Hoàng thuật lại cuộc nói chuyện với ông Long. Vĩnh nhận xét:

- Các bằng chứng chống lại Nga đang trở nên rõ ràng hơn. Nhưng chúng ta cần một chứng cứ vững chắc. Hãy tiếp tục điều tra.

Vĩnh tắt máy. Điện thoại anh lại reo lên. Anh bấm nút máy nghe. Đầu dây bên kia là tiếng Ngọc Lan:

- Báo cáo thủ trưởng, em đã phát hiện ra một vài thông tin có thể có ích.

- Hãy về trụ sở Ủy ban xã, anh sẽ đến gặp em ở đó.

Khi Vĩnh về đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vân Trung, Ngọc Lan đã ngồi đợi sẵn từ lúc nào. Cô mặc quân phục màu cỏ úa, trông đứng đắn nghiêm túc nhưng vẫn toát lên vẻ xinh đẹp. Những công chức trẻ tuổi trong xã liếc nhìn viên nữ đại úy liên tục, thỉnh thoảng lại có tiếng xuýt xoa khen ngợi. Vĩnh lờ đi, coi như không thấy gì. Anh hỏi:

- Em phát hiện được điều gì rồi?

Ngọc Lan giở sổ tay, đọc thông tin ghi chép trong sổ:

- Báo cáo anh, nhân viên cửa hàng cho thuê đồ câu và thuyền xác nhận Hữu Khải có mặt ở cửa hàng trong khoảng thời gian từ 11 giờ trưa đến 2 giờ chiều. Hôm đó có nhóm du lịch nên họ rất bận, làm luôn chân luôn tay. Không lúc nào Khải chạy ra ngoài cả.

- Vậy là một cánh cửa đã bị đóng lại. Anh ta không thể là kẻ giả gái hôm đó. Mà biết đâu đó lại là một phụ nữ thực sự? Chỉ có điều chiều cao như vậy quả là hiếm có.

- Nhưng ngoài ra em cũng điều tra được một thông tin khác nữa. Khi đang nói chuyện với nhân viên cửa hàng thì có người đến hỏi Khải. Anh ta vội dẫn

người đó vào phòng làm việc, cứ như sợ em nhìn thấy. Em hỏi cô nhân viên thì biết đó là người môi giới bất động sản. Hình như Khải đang có ý định bán nhà. Anh ta không nói, nhưng nhân viên đoán ra được. Họ rất lo lắng vì điều đó.

- Đó là một thông tin đáng quan tâm. Anh ta định bỏ trốn à?

- Có khả năng là như vậy. Hành động của anh ta rất đáng ngờ. Nhân viên nói rằng đúng vào hôm gia đình Nga bị đầu độc, anh ta nói ngày mai công ty sẽ nghỉ không làm nữa. Nhưng sau đó anh ta lại gọi mọi người đi làm.

- Hành động của Khải có nhiều điểm khả nghi. Việc anh ta định bán cửa hàng và cho nhân viên nghỉ làm dường như là để chuẩn bị cho việc chạy trốn, nhưng một điều gì đó xảy ra làm thay đổi kế hoạch của anh ta. Hãy tiếp tục theo dõi Hữu Khải, đề phòng anh ta bỏ trốn. Nhân lực của chúng ta không đủ, tôi sẽ nói công an xã phối hợp theo dõi anh ta. Em làm tốt lắm.

Ngọc Lan mỉm cười. Cô hỏi:

- Anh Hoàng thế nào rồi anh?

- Sao em không trực tiếp nhắn tin cho Hoàng mà hỏi, hỏi qua anh làm gì?

- Ở, thủ trưởng lạ nhỉ. Anh ấy đang nhận nhiệm vụ công tác mà anh giao cho, làm sao em dám tò mò cơ chứ. Không hỏi anh thì em biết hỏi ai bây giờ.

- Cậu ấy đang tìm dấu vết gia đình Thái Hòa. Anh tin rằng vào cái ngày Hoàng tìm được gia đình Thái Hòa, chúng ta sẽ vén được bức màn bí mật của vụ án. Bây giờ chúng ta hãy kiểm tra sổ sách của nhà ông Tuấn xem có phát hiện được điều gì quan trọng không.

## CHƯƠNG 9

---

Trời đã về chiều nhưng ở ngã tư Thân, các xưởng sản xuất vẫn hoạt động nhộn nhịp. Những hộ gia đình sống hai bên đường bật đèn điện sáng trưng. Có điều càng đi gần về hiện trường vụ án càng ít bóng người. Tuyệt nhiên Vĩnh không thấy bóng dáng trẻ con lảng vảng quanh nhà ông Nguyễn Đức Tuấn, cứ như thể bọn nhóc cũng biết đây là đất xấu, phải cố gắng tránh đi thật xa vậy.

Lan nhìn ngôi nhà, lẩm bẫm:

- Trông nó u ám như nhà mồ ấy.
- Không có người ở nên em có cảm giác vậy thôi.
- Không hiểu sao kể từ lần đầu tiên bước chân vào ngôi nhà, em đã có cảm giác không thích.
- Điều đó dễ hiểu thôi mà. Mọi người đều ghê sợ nơi vừa xảy ra vụ giết người. Chúng ta vào thôi.

Vĩnh mở cửa chính, bật đèn. Ánh đèn điện chiếu rọi xung quanh, đem lại bầu không khí ấm cúng hơn đôi chút. Hai người bước vào nhà. Vĩnh đóng cửa lại rồi lên tầng hai. Lan đi theo sau lưng anh. Tiếng gió thổi qua các khe hở tạo nên âm thanh u u.

Vĩnh lấy chiếc chìa khóa mà bà Nga đưa cho, nhét vào lỗ khóa kết sắt rồi nhập mật khẩu. Chốt khóa bật ra. Bên trong két có rất nhiều tiền. Lan thì thào:

- Trời ơi, số tiền này phải lên tới hàng trăm triệu.
- Hàng tỷ thì đúng hơn. Nhìn mấy cọc tiền đô này xem. Tất cả đều là tờ

một trăm đô. Mà đây chỉ là tiền cho vay nóng của ông Tuấn mà thôi. Phần lớn tài sản chắc được cất giữ trong tài khoản ngân hàng. Sự giàu có của người đàn ông này thật khó tưởng tượng.

- Em cứ nghĩ trong két chỉ có giấy tờ và một ít tiền, không nghĩ là nhiều đến thế này. Vậy mà chị Nga dám giao chìa khóa cho chúng ta ư? Chị ấy không sợ chúng ta ăn cắp sao? Nếu em rút ra vài tờ hay thậm chí mấy chục tờ thì chị ấy cũng chẳng thể nào biết được. Số tiền ở đây quá lớn.

- Tiền mặt cũng chưa phải là vật giá trị nhất trong két đâu. Ở đây có rất nhiều sổ đỏ.

- Cửa ông Tuấn ư?

Vĩnh lật sổ đỏ ra xem.

- Có cái của ông Tuấn, nhưng phần lớn là của người khác. Họ dùng sổ đỏ làm vật thế chấp để vay tiền. Nếu không trả được nợ, họ sẽ mất nhà.

- Em đã hiểu tại sao bác chủ tịch nói ở đây ai cũng ghét ông Tuấn.

Vĩnh gật đầu, vẻ mặt trầm tư. Anh nói:

- Để lại tiền và sổ đỏ vào trong két. Chỉ lấy giấy tờ ra xem thôi.

Giấy tờ kinh doanh được để trong hai túi nhựa. Cả hai túi đều chật cứng. Vĩnh nhận xét:

- Chỗ này phải có cả trăm giấy cho vay. Có rất nhiều cái tên trong này.

- Chúng ta phải làm gì với đồng giấy tờ này?

- Hãy ghi lại những cái tên và số tiền nợ bên cạnh. Sau đó xem có cái tên nào đáng nghi không.

- Như thế nào là đáng nghi?

- Một cái tên nào đó quen thuộc, ví dụ Hữu Khải.

- Anh nghĩ Hữu Khải nợ ông Tuấn ư?

- Không, anh chỉ lấy ví dụ thôi. Một cái tên nào đó có thể khiến chúng ta phải kêu lên: Hóa ra là anh ta.

- Hoặc hóa ra là chị ta.

- Đúng vậy.

Lan lấy giấy bút và bắt đầu ghi lại thông tin thành hai cột. Cột bên trái ghi tên người nợ tiền, và cột bên phải ghi số tiền.

- Em không hiểu chúng ta làm việc này để làm gì. Anh nghi cặp đôi Nga - Khải là hung thủ, vậy thì chúng ta tìm hiểu các con nợ của ông Tuấn để làm gì?

- Theo em vấn đề khó khăn nhất trong vụ án này là gì?

- Chẳng phải xác định ai là hung thủ sao?

Vĩnh bật cười:

- Đúng vậy. Nhưng nói thế thì chung chung quá. Vấn đề trong vụ án này là nạn nhân có quá nhiều kẻ thù. Ai cũng có động cơ giết ông ta. Làm sao biết được trong số vô vàn kẻ tình nghi, ai là kẻ đã thực sự ra tay.

- Anh nghĩ một trong những người nợ ông Tuấn đã xuống tay ư?

- Anh không nghĩ thế. Chúng ta đưa ra nhiều giả thiết, và sau đó chọn một giả thiết có thể vén màn bí mật. Điều em nói là một giả thiết, nhưng là giả thiết yếu. Chẳng qua với tư cách là những điều tra viên, chúng ta không được quyền bỏ sót bất cứ chi tiết nào có liên quan đến vụ án.

- Hồi xưa chắc anh học giỏi toán lắm nhỉ.

- Nói chính xác thì anh là một người yêu môn toán. Anh thích cách tư duy lô-gic.

- Thảo nào trông anh hết sức mô phạm. Nếu không nói ra, có khi nhiều người lầm tưởng anh là giáo sư đại học.

- Anh xem đó là một lời khen.

- Anh cứ tự nhiên. Mà đó thực sự là một lời khen đấy. Trong vụ này anh nghĩ ai là thủ phạm?

- Anh nghĩ rằng người vợ ông Tuấn chính là kẻ giết người, với người tình Hữu Khải là kẻ đồng lõa.

- Em không nghĩ như vậy.

- Tại sao?

Lan ngừng viết, ngẩng đầu lên nhìn Vĩnh:

- Em tin cô ấy là người trong sạch khi nhìn vào mắt cô ấy. Cô ấy tạo cho em cảm giác tin cậy giống như anh với anh Hoàng vậy.

Vĩnh lắc đầu:

- Sau bao nhiêu năm làm điều tra viên, em vẫn suy nghĩ cảm tính như vậy ư?

- Em đang nói hết sức thành thật suy nghĩ của em cho anh biết.

- Để tin rằng ai đó trong sạch em phải có bằng chứng xác thực. Cũng giống như em tin anh với Hoàng, ít nhất điều đó cũng đã được chứng minh sau năm năm chúng ta làm việc với nhau.

- Em đã đọc một bài báo nói rằng sự tin tưởng có thể được tạo ra ngay từ phút gặp gỡ đầu tiên. Và đó là cảm giác chính xác nhất.

- Thật ngớ ngẩn.

- Tại sao chị Nga lại sẵn sàng giao chìa khóa két với hàng tỷ đồng cho anh trong khi chính anh yêu cầu chị ấy có mặt lúc mở két? Chị ấy đã tin anh ngay khi vừa nhìn thấy anh, cũng như em tin chị ấy.

- Thôi đủ rồi. Em viết tiếp đi.

Lan lại tiếp tục viết.

- Nhưng khi nhìn vào mắt Nga, anh có tin chị ấy thực sự phạm tội không?

- Đó là một câu hỏi anh sẽ không trả lời.

- Có nghĩa là bản thân anh cũng không tin chị ấy phạm tội? Anh đang cố chứng minh một điều chính anh cũng không tin.

- Buổi tối nay em làm sao vậy? Cách suy nghĩ của em thật kỳ cục. Nó không giống em ngày thường chút nào.

- Em cũng không biết. Nhưng căn phòng này tạo cho em một cảm giác kỳ lạ. Em chưa bao giờ ở trong một căn nhà vừa mới có tới ba người bị giết cùng một lúc.

- Đây chắc chắn là một trải nghiệm hiểm có mà anh cũng không muốn lặp lại. Được rồi. Chúng ta đã có một danh sách. Hãy xem nào.

Vĩnh đọc to:

*Trần Thanh Thủy: 50 triệu*

*Vũ Tuấn Sơn: 100 triệu*

*Hoàng Nhật Lệ: 200 triệu*

*Nguyễn Chí Công: 30 triệu*

Lan thì thào:

- Bác chủ tịch xã.

- Không có gì lạ. Tuấn là người giàu có nhất trong xã và ông ta sẵn sàng cho người khác vay. Chủ tịch xã cũng phải có lúc thiếu tiền chứ. Chính anh Công cũng đã nói từ trước rằng đang vay tiền Tuấn.

Huỳnh Ngọc Thăng: 30 triệu

Lan lại nói, vẫn với cái giọng gần như thì thào:

- Bác trưởng công an xã.

Vĩnh nhún vai, đọc tiếp:

*Trần Bá Nam: 300 triệu*

*Phạm Công Khanh: 250 triệu*

*Thái Bá Huân: 200 triệu*

*Bùi Hữu Khải: 200 triệu.*

Vĩnh bất chợt kêu “ồ” một tiếng. Anh ngừng đọc, vẻ mặt trở nên bối rối. Lan cười:

- Cuối cùng cũng có thứ phải làm cho anh ngạc nhiên. Lúc này anh vừa lấy ví dụ về Hữu Khải thì có ngay Hữu Khải. Anh Vĩnh, anh sao vậy?

Nghe Lan hỏi giật giọng, Vĩnh như choàng tỉnh khỏi cơn mơ:

- Tìm cho anh giấy tờ vay nợ của Hữu Khải.

Lan lấy từ trong túi nhựa ra một tờ giấy và đưa cho Vĩnh. Anh đọc lướt



qua một lượt.

- Hồi tháng Ba năm nay Hữu Khải vay Tuấn hai trăm triệu để mua thêm thuyền. Lãi suất là ba phần trăm một tháng. Thực đáng sợ.

Ba phần trăm một tháng là ba mươi sáu phần trăm một năm. Nói một cách đơn giản, cứ một năm, Khải phải trả cho Tuấn bảy mươi hai triệu đồng, mà đó mới chỉ là tiền lãi thôi.

- Lãi suất gì khủng khiếp như vậy? Làm sao anh ta có thể trả nổi?

- Vậy đấy. Thế mà ông Công nói rằng Tuấn cho vay thấp hơn nhiều so với thị trường chợ đen. Gớm đã! Xem những hợp đồng cho vay khác này. Mức lãi suất chỉ dao động từ một phẩy năm đến hai phần trăm một tháng. Điều đó có nghĩa là Tuấn buộc Khải phải vay tiền với mức lãi suất cao gấp đôi so với những người khác.

Vĩnh nhìn Lan, nhưng anh nói như thể cho chính mình nghe:

- Tuấn biết quan hệ giữa vợ mình và Khải. Tờ giấy vay nợ này là công cụ trả thù của anh ta.

Lan mở to đôi mắt:

- Có lẽ nào em nhầm? Người vợ bị phát hiện ra chuyện ngoại tình đã quyết định giết chồng để che giấu sự việc.

- Đó là một khả năng mà chúng ta không thể bỏ qua. Anh luôn nói rằng người tốt mà bị đẩy vào bước đường cùng thì cũng có thể phạm những tội ác tày trời. Có vẻ như đôi trai gái này đã bị dồn đến chân tường.

- Chúng ta phải làm gì tiếp theo bây giờ?

Vĩnh cầm lấy bản danh sách:

- Tiếp tục theo dõi Hữu Khải và Thu Nga. Ngoài hai người đó ra, ở đây có những cái tên rất thú vị. Chúng ta sẽ phải làm rõ vấn đề này.

## CHƯƠNG 10

Ngôi nhà bà Ngô Thị Hà nằm trơ trọi ở cuối thôn Vĩnh Lợi, cách nhà gần nhất đến mấy trăm mét. Nhưng bà cũng không vì thế mà sợ. Gia đình bà nghèo từ cái hàng rào mục nát nghèo đi, đến con gà con, chó cũng biết nhà này không có gì để ăn nên không bao giờ thêm bước chân vào. Trộm cắp thì thôi, càng không cần phải nói. Như bà Hà vẫn đùa là chúng nó vào như thế nào thì ra như thế ấy, mà chúng nó có lấy cái gì thì coi như dọn rác thay gia chủ vì trong nhà không có vật gì giá trị cả. Mà đúng thật, trong nhà chả có vật dụng gì ngoài cái bàn gỗ sứt sẹo dùng làm nơi ăn cơm. Nhà bà quanh năm suốt tháng cứ mở cửa thông thoáng, gió lùa từ đầu này sang đầu kia. Bà Hà năm nay đã gần sáu mươi, răng đen mắt toét, được xem là một trong những người xấu nhất trong thôn. Bà có một người con đi làm công nhân xa, một năm mới về nhà một lần, mỗi lần chỉ cho mẹ được năm triệu. Năm triệu đồng thời buổi này thì làm được cái gì? Bà cũng biết cuộc sống của nó khổ nên khuyên nó về quê, mẹ con rau cháo nuôi nhau. Nhưng cậu con trai vẫn quyết tâm bám trụ trên thành phố lớn, chết cũng không về.

Lại nói đến cái chết. Sau khi chồng chết, bà Hà đã chẳng còn biết sợ cái gì trên đời, kể cả cái chết. Có khi chết sớm bà lại được đoàn tụ với chồng. Mặc dù nói cho cùng, khi sống thì hai vợ chồng cũng có được ở gần nhau đâu. Chồng bà đi đào vàng gần hai mươi năm mới về, khi về vợ chồng phải đứng một lúc mới nhận ra nhau. Ông chồng cười thòi lòi ra cái lợi đã móm gần hết: “Con mụ mày vẫn xấu như ngày nào”. Còn bà thì khóc: “Sao lúc trước tôi thấy ông còn ba cái răng cửa, mà bây giờ rụng đâu hết mất rồi? Có phải trêu con nào bị nó vả cho gãy răng không?” Nói thế chứ bà biết thừa chồng bà thì có biết trêu ai, tính ông ấy hiền lành cả tin, bị đẩy đến chỗ xa nhà lang bạt nơi

rừng thiêng nước độc cũng chỉ vì miếng cơm manh áo cho vợ cho con. Nghĩ đến đây bà lại thở dài. Ôi, thế mà mọi chuyện cứ như vừa mới diễn ra ngày hôm qua.

Đang ngồi trong nhà đan cái mũ len cho cậu con trai, để mùa đông này nó có cái mà đội cho đỡ rét, bà Hà nghe tiếng kẹt cửa. Bà nói vọng ra:

- Nhà hết đồ ăn rồi. Không có gì để trộm đâu, đi đi.

Ông Thăng cười lên ha hả:

- Em Thăng đây. Khổ, ai thèm vào lấy trộm nhà chị làm gì. Có người đang muốn gặp chị đây này.

- Tôi thì ai muốn gặp? Đến chớ nhìn thấy tôi còn phải sợ mà chạy. Chú Thăng đừng có đùa với gái xấu nhé.

- Thật chứ lại đùa. Bọn em vào nhé.

Nghe giọng Thăng không có vẻ gì là đùa cợt, bà Hà ngạc nhiên nhìn ra sân. Có anh nào mặc áo sơ mi trắng đang đi vào cùng với Thăng. Bà lấy làm khó hiểu lắm nhưng vẫn bỏ cái mũ len đan dở xuống và đứng lên. Nhà không có chè, bà rót cho người khách lạ cốc nước lọc.

Người khách lạ không phải ai khác ngoài Vĩnh, nhân vật chính của chúng ta. Vĩnh nhìn chiếc cốc thủy tinh sứ mẻ nham nhở, tự hỏi mình sẽ đặt môi ở chỗ nào để khỏi rách mồm. Anh không tìm ra câu trả lời nên đành bỏ qua cốc nước, lên tiếng:

- Chào chị Hà. Em là Phạm Chí Vĩnh, cảnh sát điều tra thành phố Hà Nội.

Bà Hà lo lắng:

- Tôi làm gì sai mà các anh định đến bắt tôi sao?

Vĩnh xua tay:

- Không phải thế, chị hiểu nhầm rồi. Em đến để hỏi về việc chồng chị bị sát hại hai năm trước.

Người phụ nữ thở phào, rồi lại lập tức buồn rầu:

- Chồng tôi chết đã hai năm mà các anh vẫn chưa bắt được thủ phạm. Đêm

nào tôi cũng khẩn ông nhà tôi hiện về báo mộng kẻ nào đã hại ông ấy, mà chẳng thấy gì cả. Không biết có phải ở trên đây ăn sung mặc sướng, ông ấy quên mất con mụ vợ xấu xí này rồi không.

Ông Thăng cố gắng lắm mới không phá ra cười. Vĩnh nói một cách nghiêm túc:

- Thôi chị à, người mất thì đã mất rồi. Chị buồn rầu cũng không làm anh ấy sống lại được. Hãy cố sống vì con, vì cái.

- Thì tôi cũng nghĩ thế. Năm nào cũng đan cho nó cái quần, cái áo, mà nó chê xấu không mặc. Năm nay tôi quyết đan cái mũ, nó không đội tôi cũng chụp lên đầu, xem có tránh được không? Không phải mũ dùng bây giờ, mà là dịp Tết ấy. Tết nhất ai cũng mặc lớp áo ấm, chỉ mình nó chẳng có gì mặc chống rét. Gió thổi căm căm mà cứ phơi mặt ngoài đường.

Vĩnh gật gù. Anh quyết định nói về chủ đề chính:

- Lúc chồng chết, chị có ở nhà không?

- Tôi đi làm đồng về mới phát hiện ra anh ấy chết trong nhà. Sau đó tôi chạy ra ngoài hô hoán lên.

- Chị có biết anh Cang hẹn ai đến hôm đấy không?

- Không, ông ấy chẳng nói gì cho tôi biết cả. Bình thường chuyện gì ông ấy cũng kể hết cho tôi biết.

- Anh chị giấu tiền ở chỗ nào?

- Ở gầm giường chứ còn chỗ nào. Nhà tôi không có tủ, không có bàn, có mỗi gầm giường là giấu được thôi.

- Đúng là cũng không khó đoán lắm nhỉ. Có khả năng tên giết người cũng nhận ra được điều này. Anh Cang về được lâu không thì vụ án mạng xảy ra chị nhỉ?

- Làm gì đã lâu. Ông ấy vừa về được có mấy hôm. Đang tính xây cái nhà cấp bốn thay thế cái nhà dột này thì bị giết luôn. Thăng cướp mất dạy, nó chọn đúng thời điểm thế. Nếu nửa năm nữa nó mới đến, có phải mẹ con tôi bây giờ đã được ở trong nhà đẹp rồi không? Đúng là số nghèo thì nghèo cả

đời, anh ạ.

- Rõ ràng hẳn biết anh Cang vừa về, và mang theo một khoản tiền lớn. Lúc anh Cang về có nhiều người biết không?

- Có chứ, hàng xóm kéo đến ùn ùn hỏi han sức khỏe. Rồi ông ấy đi hỏi thầy, hỏi thợ xây nhà. Mọi thứ cứ rối tinh rối mù lên ấy.

Vĩnh gật đầu, lấy trong túi ra bức ảnh chụp Bùi Hữu Khải:

- Chị có biết người này không?

- Chú Khải, sao tôi lại không biết. Chú ý đào vàng cùng với chồng tôi, lúc về cũng về cùng đợt luôn. Chính chồng tôi nói với Ủy ban nhân dân xã để chú ấy được làm giấy tờ ở lại xã này. Chú Thăng có nhớ chuyện đó không?

Ông Thăng lắc đầu. Bà Hà gắt:

- Đầu óc chú cứ như bã đậu, chuyện gì cũng không nhớ.

Thế rồi bà thao thao nói tiếp:

- Chú ấy tốt lắm. Hai năm nay cứ vào ngày chồng tôi bị chết là lại đến đây thắp hương, rồi hỏi tôi có cần giúp đỡ gì không. Tôi đã nói không, mà lần nào chú ấy cũng dúm vào tay tôi mấy triệu rồi mới ra về. Người tốt như thế hiếm có quá anh ạ.

Vĩnh ghi thông tin này ra giấy.

- Chị có biết anh Khải quê ở đâu không?

- Nghệ An.

Ông Thăng nghe thế giật mình:

- Vô lý. Chính Khải nói với em quê nó ở Hải Dương mà.

- Thế thì chú bị ngãng tai nên nghe nhầm rồi. Chồng tôi sống với chú ấy mấy năm trời ở bãi vàng, lẽ nào lại nhầm được. Mà sao chú tưởng tượng hay thế. Cái giọng đó mà quê Hải Dương được à? Hải Dương có ai nói rõ âm “tr” như thế không?

Hai người đàn ông nhìn nhau. Vĩnh hỏi:

- Chị còn biết thêm điều gì về anh Khải không?

- Biết thêm gì nữa là sao?

- Ví dụ tại sao Khải không lấy vợ?

- À, tôi có hỏi, nhưng chú ấy không thích nói về chuyện này. Nếu tôi nhớ không nhầm thì chồng tôi có lần nói người yêu cũ của Khải bị tai nạn xe ô tô chết, nên cậu ấy không thiết lấy vợ nữa. Nghe thương nhỉ? Trông chú ý phong độ thế, lấy ai chả được. Gần đây có con Thu trông được lắm, mắt hơi lé tí thôi nhưng ngoan ngoãn, xốc vác, nhanh nhẹn. Tôi định dẫn chú ấy đi xem mặt mà chú ấy cứ gạt đi. Thế có chán không? Hay là chú ấy định chết già với cái cửa hàng cho thuê đồ câu đó?

Vĩnh gật đầu, đóng sổ tay lại. Anh nói với bà Hà:

- Em biết rồi. Cảm ơn chị đã dành thời gian.

- Chú đừng nói vãn vẻ thế, tôi nghe cứ gai người lên khó chịu chết đi được.

Vĩnh bật cười. Anh chào tạm biệt người phụ nữ, rồi cùng ông Thăng đi về. Anh nói với ông Thăng:

- Phiền anh mời Khải lên phòng làm việc của công an xã gặp tôi. Tôi muốn mượn chỗ của các anh để hỏi chuyện anh ta.

- Anh định bắt Khải sao?

- Khải đã trở thành nghi can số một của vụ giết ông Cang hai năm trước. Hành động quan tâm một cách bất thường đến người vợ góa của anh ta rất giống với người phạm tội bị lương tâm cắn rứt. Tôi cũng nghi anh ta là đồng lõa với Nga trong vụ án mạng nhà anh Tuấn. Tất cả mọi manh mối đều chỉ về phía anh ta. Anh ta là dân đào vàng. Dân đào vàng thường sử dụng xyanua để chiết vàng từ quặng, nên sẽ không có gì bất hợp lý nếu cho rằng Khải vẫn giữ một ít xyanua trong người. Có thể anh ta đã đầu độc ông Cang để cướp tiền, vì anh ta biết rõ người đàn ông này có tiền. Sau đó anh ta đưa xyanua cho Nga để giết gia đình nhà chồng. Hãy nghĩ mà xem, với gia tài của Tuấn để lại, hai người có thể sống an nhàn đến già.

- Nhưng chúng ta chưa có bằng chứng nào chứng minh những điều anh

nói cả.

- Đúng là thế đấy. Chúng ta chưa có gì trong tay cả. Vì thế nên mọi việc cần được tiến hành một cách thận trọng. Cần phải khai thác con người này một cách từ từ. Khải có vẻ là tuýp người rắn mặt, không dễ bắt nọn được anh ta đâu.

Ông Thăng gật đầu. Trước khi ông ta đi, Vĩnh hỏi một câu khiến ông ngỡ ngác:

- Hôm nay trên địa bàn có xảy ra vụ mất trộm nào không?

- Nhà ông Ba lại mất thêm hai cái bánh bao. Ông ấy nổi khùng lên, bảo sẽ găng máy quay để rình kẻ trộm. Tất nhiên ông ấy nói cho vui thôi, chứ lợi nhuận của cái quán bé tí đấy được bao nhiêu mà lắp camera. Xưởng ông Phú mất một can axít photphoric.

Vĩnh gật đầu:

- Tôi biết rồi. Anh đi gọi Hữu Khải đi.

Ông Thăng đến nhà Hữu Khải, vừa đi vừa tự hỏi tại sao Vĩnh lại quan tâm đến vấn đề trộm cắp trong xã một cách bất thường như vậy?

## CHƯƠNG 11

Mười năm làm trưởng công an xã cũng là mười năm ông Huỳnh Ngọc Thăng tận tâm với công việc. Tính ông như thế, đã nhận làm gì cũng phải làm cho hết sức, không làm được nữa thì xin nghỉ. Tác phong thẳng thắn ấy khiến ông được đảng viên trong xã tín nhiệm, bầu vào Ban chấp hành Đảng bộ, rồi sau đó được phân công làm trưởng công an xã. Khi nhận quyết định ông lo lắng, mấy đêm liền mất ngủ. Ông đã định từ chối chức vụ. Ông đến gặp ông Chủ tịch, trình bày mình xuất thân là nông dân, có vào Đảng thì cũng vẫn là nông dân, biết gì về ngành công an mà lại được cử phụ trách an ninh? Nhưng Chủ tịch xã nghe ông nói thế thì cười hề hề, bảo: Nói như anh thì tôi biết gì mà làm Chủ tịch? Đảng đã phân công nhiệm vụ thì phải làm. Anh không làm tức là không hoàn thành phận sự của người Đảng viên. Ông chủ tịch đã nói đến nước đấy thì ông còn làm gì được nữa? Thế là ông gắn với chức trưởng công an xã từ đó đến giờ.

Làm trưởng công an xã hóa ra cũng không phức tạp như ông tưởng. Xã Vân Trung nằm cách xa những tụ điểm ăn chơi phức tạp, cũng không có tình trạng nghiện ngập ma túy hay mại dâm, cuộc sống người dân yên ấm thanh bình, án hình sự hầu như không xảy ra. Thịnh thoảng có thằng trộm gà trộm chó, công an xã chưa biết tin, dân đã gô cổ thằng trộm giải lên đồn. Mà thằng trộm thì có phải đâu xa, cũng là con em trong xã cả. Tiếp nhận những trường hợp như thế, biện pháp của ông là gọi phụ huynh lên, yêu cầu gia đình sang xin lỗi, bồi thường cho hàng xóm, rồi cho thằng bé ngu dại về sau khi đã giáo huấn một chập. Thường thì bọn trẻ con phạm lỗi vì thiếu suy nghĩ chứ có đứa nào thuộc dạng đầu trộm đuôi cướp, tội phạm mang tính bản chất đâu? Bị nhốt vào đồn một đêm là chúng sợ đái ra quần, lần sau có rủ cũng cấm có táy



máy lần nữa. Ông Thăng lấy cái thế của người lớn, cái uy của Đảng viên, và sức mạnh của bộ máy công quyền mà ông nắm trong tay để giữ vững trật tự trị an. Thịnh thoảng có những vụ phức tạp như mâu thuẫn giữa gia đình Tuấn với Phong, ông cũng áp dụng biện pháp hòa giải, giáo dục là chính. Mọi việc rồi cũng đâu vào đó cả.

Nhưng đùng một cái, vụ đầu độc gia đình nhà Tuấn xảy ra như quả bom phá tan nát thanh bình của làng quê. Ông Thăng bị sốc nặng. Thực tình, làm sao những việc như thế lại có thể xảy ra ở quê hương ông được? Làm sao những con người trước đây vẫn là người tốt bỗng người chết, kẻ bỏ trốn, kẻ thì bị nghi là hung thủ giết người. Lần đầu tiên kể từ ngày làm trưởng công an xã, ông nhận ra công việc này có thể phức tạp đến mức độ nào.

Ông Thăng không thích nhiệm vụ mà mình vừa nhận được. Ông nhận ra chiếc thòng lọng đang siết chặt quanh đôi trai gái Bùi Hữu Khải - Trần Thu Nga, nhưng ông không muốn tin rằng hai người này đã thông đồng với nhau gây ra vụ án mạng kinh hoàng, dù trong thâm tâm, ông biết rằng khả năng này là có thật, và ngày càng rõ ràng hơn. Ông quý cả hai người. Làm sao họ có thể là những kẻ sát nhân tàn bạo như vậy được chứ? Hai đứa trông thật thà và hiền lành thế cơ mà. Có thể Khải không hiền lành cho lắm, và cũng không phải là người chịu khó hòa đồng hiểu theo nghĩa châu nhậu nào cũng có mặt. Ở cái xã này, từ chối đi nhậu cũng là từ thói thịnh tình của anh em. Nhưng bù lại nó là đứa tốt tính, thẳng thắn, rộng lượng. Còn Nga là cô gái hiền lành. Ông xem nó như đứa em gái của mình vậy.

Nhưng dù quý hai người họ thế nào, ông vẫn phải hoàn thành nhiệm vụ của một người phụ trách an ninh trong xã. Ông phải gạt tình cảm riêng để chứng minh họ có tội, nếu họ có tội thật. Nhưng ông biết mình sẽ rất vui sướng nếu ông có thể chứng minh điều ngược lại.

Đi hết con đường này là đến nhà Khải. Từ đằng xa ông đã nhìn thấy ngôi nhà sơn màu xanh dương và cửa hàng cho thuê đồ câu đề chữ Đại Thủy rất to. Ông nhìn thấy xe ô tô của Khải đang chạy chậm chậm từ phía ngược lại. Đến trước cửa nhà, chiếc xe dừng lại. Khải bước xuống mở cửa xe cho hai

người phụ nữ. Ông Thăng dụi mắt. Không, ông không nhìn nhầm. Đó là Nga và mẹ cô ta. Nhìn vào đồng hồ đặc họ mang theo, ông Thăng đoán rằng đây không phải là một chuyến đi chơi. Họ sẽ ở lại nhà của Khải. Ông bước nhanh về phía trước. Nhìn thấy ông, Khải cười thân thiện:

- Anh Thăng đi đâu đấy.

- Định qua gặp mày có tí việc. Chuyện gì thế này?

- Chuyện gì anh?

- Mày đưa mẹ con Nga về đây làm gì?

- Cô ấy được xuất viện rồi nhưng không có chỗ nào để ở. Nhà cô ấy đang bị niêm phong, không về được. Em đưa mẹ con cô ấy về nhà em ở tạm mấy hôm, chờ các bác trả lại nhà cho Nga.

Ông Thăng la lên:

- Chúng mày điên hết rồi sao? Không biết người ta đang theo dõi chúng mày từng chút một à? Còn cô Nga nữa. Chồng vừa chết đã đến nhà đàn ông độc thân ở, cô không sợ hàng xóm cười vào mặt cho à?

Nga nhỏ nhẹ:

- Em đã đến nước này lại còn phải sợ người khác nghĩ gì về mình hả anh. Em cũng không muốn thế này, nhưng thuê nhà trọ thì tốn lắm, em không có tiền. Anh Khải đối với em rất tốt, em không thể từ chối tấm lòng của anh ấy.

- Cô đã hơn bốn mươi tuổi rồi, mà sao nghĩ mọi chuyện đơn giản vậy. Nếu cần, cô có thể đến ở nhà tôi. Nhà tôi chỗ trống còn nhiều, đủ cho hai mẹ con sống ở đấy thoải mái.

- Em cảm ơn lòng tốt của anh. Nhưng em đã quyết định rồi anh ạ.

Ông Thăng không biết nói gì hơn. Lũ gốc này, sao cứ tự đưa đầu vào thòng lọng vậy. Ông đành nói với Khải:

- Chú đi theo anh ra trụ sở công an xã. Anh điều tra viên đến từ Hà Nội có chuyện muốn nói với chú đấy.

- Để thư thư đi anh. Bây giờ em phải thu xếp chỗ ở cho Nga.

- Không được, chú phải đi ngay lập tức. Đến đây mà tự biện hộ cho mình. Cái kiểu dửng dưng này có thể khiến chú nát thân ở pháp trường đấy. Mà hình như bây giờ người ta chuyển sang tiêm thuốc độc rồi nhỉ. Chết kiểu nào cũng chả sướng gì đâu.

Mặt Khải đanh lại:

- Cứ để anh ta chờ. Anh nói hộ em còn có việc bận.

Ông Thăng tức xạm mặt lại. Nhưng lúc đó Nga đã lên tiếng:

- Thôi anh đi đi. Chỉ có ít quần áo, có gì nhiều nhận đâu. Mẹ con em tự lo được.

- Không việc gì phải thế...

- Em muốn thế. Chẳng lẽ em muốn mà anh cũng không chịu à?

Khải giơ tay đầu hàng:

- Thôi được. Vậy em chịu khó thu xếp đồ đạc nhé, phòng của em anh đã dọn sẵn rồi, bày biện quần áo và đồ dùng là được.

Trụ sở công an xã Vân Trung là khu nhà chỉ có một tầng, nằm cách Ủy ban nhân dân xã khoảng một trăm mét. Khu nhà có diện tích khoảng một trăm mét vuông, chia thành các phòng làm việc. Vĩnh chọn phòng họp làm nơi xét hỏi. Anh đóng hết cửa sổ và bật đèn neon nhằm tạo cảm giác bức bối lên Khải. Đây là một thủ thuật hỏi cung mà các cán bộ điều tra thuộc nằm lòng. Trong môi trường kín và chật hẹp, đối tượng sẽ chịu áp lực tâm lý lớn hơn là trong không gian thoáng đãng, mát mẻ, và nhiều khả năng sẽ bị thúc ép nói ra các thông tin muốn che giấu.

Ngồi đối diện với Vĩnh, Khải tỏ ra hoàn toàn bình tĩnh. Anh ta nhìn thẳng vào anh, hỏi:

- Anh Vĩnh mời tôi lên đây có chuyện gì?

- Chúng tôi nhận được tố giác của quần chúng rằng anh đã nói dối về quê quán của mình. Anh không phải quê ở Hải Dương mà quê Nghệ An.

- Ai nói vậy?

- Điều đó anh chưa cần biết. Anh Khải, tôi hy vọng anh hiểu rõ lời tố giác này có ý nghĩa như thế nào. Anh đến đây không giấy tờ tùy thân, chính quyền cảm thông với hoàn cảnh khó khăn nên đã tạo điều kiện cho anh được ở lại. Sự hỗ trợ của địa phương đã giúp anh có chỗ ăn, ở, trở thành người thành đạt, được hàng xóm tôn trọng. Nhưng tất cả những điều này sẽ bị xóa sạch nếu chúng tôi phát hiện ra anh dối trá về nhân thân. Chúng tôi hoàn toàn có quyền nghi ngờ anh có quá khứ không trong sạch, và tạm giữ để điều tra chi tiết. Tôi khuyên anh hãy thành khẩn khai báo, điều đó chỉ có lợi cho anh.

Khải không nói gì. Gương mặt anh ta bỗng chốc trở nên lì lợm.

Ông Thăng ngồi bên cạnh khuyên bảo:

- Có gì thì cứ nói thật. Chuyện của mày bây giờ ai cũng biết rồi.

- Thôi được, bây giờ thì chuyện đó cũng không cần dấu. Đích thực quê tôi ở Nghệ An.

- Tại sao anh lại nói dối?

- Điều đó thì anh không cần biết.

- Đừng có chống đối. Anh thừa nhận mình đã khai báo không đúng sự thật về quê quán, chúng tôi có quyền nghi ngờ còn nhiều thứ khác anh cũng đang nói dối.

- Ví dụ như chuyện gì?

- Ví dụ như tên thật của anh. Anh không phải tên Bùi Hữu Khải, mà tên Thái Hòa.

Mặt Hữu Khải bỗng trở nên tức giận:

- Làm sao anh biết...? Các anh thật là một lũ khốn nạn.

- Anh đang phạm tội xúc phạm người thi hành công vụ đấy. Hãy cẩn thận lời nói.

- Tôi không phải Thái Hòa.

- Thế tên thật của anh là gì?

- Hữu Khải.

- Vẫn còn ngoan cố. Tôi yêu cầu anh cho tôi biết địa chỉ quê quán của anh để chúng tôi điều tra làm rõ.

- Gia đình tôi chết hết cả rồi. Ở quê tôi không còn ai thân thích. Các anh có đến điều tra cũng không ai xác nhận cho tôi cả.

- Điều đó vô lý. Anh cho tôi biết tên tuổi của bố mẹ anh, tôi sẽ xác nhận với chính quyền địa phương. Chắc chắn họ vẫn phải lưu hồ sơ theo hình thức nào đấy.

Khải lại lì mặt. Anh ta không nói gì nữa.

- Hữu Khải, hay bây giờ tôi nên gọi anh là Thái Hòa, quan hệ giữa anh với cô Trần Thu Nga như thế nào?

- Tôi với cô ấy là bạn.

- Chúng tôi nghi ngờ điều đó. Mẹ của cô Nga nói rằng hai người trước đây từng yêu nhau.

- Không đúng. Bà ấy nhầm sang người khác rồi.

- Chúng tôi sẽ mời mẹ cô Nga lên đây đối chất.

- Anh không có quyền làm thế.

- Tôi có đấy. Chúng tôi có thể làm mọi điều luật pháp cho phép để xác định anh thực sự là ai. Người có quá khứ trong sạch không có lý do gì nói dối về bản thân.

Im lặng kéo dài. Vĩnh nhận ra người đàn ông ngồi trước mặt anh bắt đầu có dấu hiệu căng thẳng. Trời rất nóng, không khí ngột ngạt khó chịu. Mồ hôi của Khải túa ra đầy mặt.

- Anh có biết ông Thái Bá Cang chứ?

- Có.

- Thế tại sao lúc đầu anh lại nói dối hai người không quen biết nhau?

Im lặng kéo dài.

- Lúc các anh bắt chợt hỏi về điều đó, tôi sợ mình sẽ bị liên lụy đến cái chết của anh Cang nên đã nói dối. Tôi đã thiếu sáng suốt.

- Dường như tất cả mọi thứ về anh đều đối trá. Ông Cang là người bảo lãnh cho anh làm giấy tờ định cư ở đây.

- Vậy thì sao?

- Tại sao ông ấy nhiệt tình với anh như thế?

- Anh Cang cũng giống như anh trai tôi vậy. Chúng tôi rất thân thiết với nhau.

- Ông ấy là dân đào vàng. Anh cũng từng đào vàng với ông ấy đúng không?

- Đúng vậy.

- Anh có sở hữu chất xyanua không?

- Không.

- Thật không? Xyanua là phương tiện chiết vàng thông dụng của các anh cơ mà.

- Đúng thế, nhưng đó là chuyện nhiều năm về trước rồi.

- Ông Cang là người thân thiết với anh chết vì bị ngộ độc xyanua chỉ mấy ngày sau khi về quê cùng với số tiền lớn mà ông ấy kiếm ra được trong thời gian đào vàng cùng với anh. Tình cờ là đó cũng là thời gian anh đến xã này. Gia đình ông Tuấn là chồng của cô Nga cũng chết vì xyanua. Anh đang nợ ông Tuấn một khoản tiền lớn. Vợ ông ấy có mối quan hệ đáng ngờ với anh. Anh có thấy lạ không?

Mắt Khải đỏ ngầu:

- Ý anh muốn nói gì?

- Anh có liên quan gì đến cái chết của ông Cang, gia đình ông Tuấn không?

- Không.

- Anh đang có ý định bán nhà đúng không?

- Ai nói với anh thế?

- Điều đó không quan trọng. Anh chỉ cần xác nhận đúng hay sai.

- Điều đó không đúng.

- Thật à?

- Thật.

- Anh biết chúng tôi có thể dễ dàng tìm được người môi giới nhà đất thường xuyên đến xưởng của anh chứ?

- Vậy thì anh đi mà tìm.

Vĩnh gằn giọng:

- Thành thật khai báo sẽ tốt cho anh đấy.

- Tôi đang hết sức thành thật.

- Anh không nói thật. Và cả cô Nga nữa. Đầu tiên cô ấy nói rằng không biết anh. Nhưng khi ra viện cô ấy lại đến nhà anh ở. Đừng nói dối tôi. Hai người có mối quan hệ rất mật thiết.

- Vậy thì sao?

- Như vậy anh thừa nhận anh với cô Nga có quan hệ trên mức xã giao thông thường?

Khải lặp lại câu hỏi với giọng dữ dội hơn, đôi mắt anh ta hằn lên các đường vân máu:

- Vậy thì sao?

- Chắc anh không nhận ra. Nhưng khi vào đây anh nói rằng anh với cô Nga không phải là tình nhân. Bây giờ anh lại thừa nhận.

- Có những điều tôi không muốn nói ra. Các anh không cần biết về chuyện riêng của tôi.

- Có chứ. Đây là một vụ án hình sự. Chúng tôi nghi ngờ cô Nga đầu độc cả gia đình nhà chồng và anh là đồng phạm của cô ta.

Khải hét lên một tiếng khủng khiếp và nhảy chồm qua bàn để bóp cổ Vĩnh. Vĩnh tránh người qua một bên khiến anh ta mất đà rơi xuống đất. Nhanh như cắt, Vĩnh ấn đầu gối lên lưng của Khải để giữ nguyên anh ta trên mặt đất và bẻ quặt cánh tay của Khải ra sau lưng.

- Hữu Khải, anh đã bị bắt về tội chống người thi hành công vụ. Các anh hãy còng tay anh ta lại, đề phòng anh ta bỏ trốn.

Ông Thắng lật đật mang đến một chiếc còng số tám. Vĩnh còng tay Khải lại và ấn anh ta ngồi xuống ghế.

- Bình tĩnh. Đừng làm mọi việc tồi tệ thêm. Bây giờ tôi sẽ hỏi lại anh từ đầu.

Chuông điện thoại di động của Vĩnh vang lên. Vĩnh cầm lấy điện thoại, liếc nhìn tên người gọi. Đó là Hoàng. Anh liền bấm nút nghe:

- A lô, Hoàng hả? Đợi chút. Tôi đang thẩm vấn Thái Hòa.

Giọng viên đại úy đầy vẻ kích động:

- Anh nói Hữu Khải? Người đàn ông đó không phải Thái Hòa đâu. Chúng ta nhầm hết cả rồi.

- Cậu nói gì anh không hiểu?

- Vì em đang đứng trước bàn thờ Thái Hòa đây. Anh ta chết cách đây hai mươi năm rồi.



## CHƯƠNG 12

---

Hãy quay ngược thời gian để đến với đại úy Trần Trọng Hoàng khi anh tiếp tục hành trình truy tìm gia đình Thái Hòa. Từ xã Lộc Sơn không có xe chạy thẳng đến Vụ Bản, nên Hoàng phải đổi tuyến đến ba lần. Tuyến cuối cùng, chả hiểu sao, lại đúng là xe của hãng Thiên Phúc. Hoàng rửa thầm chẳng thấy phúc trời ở đâu mà chỉ thấy xương cốt đau ê ẩm, mùi xăng hôi rình làm một người chưa bao giờ say xe như Hoàng cũng cảm thấy nôn nao. Chiếc xe cà tàng phát ra những âm thanh như máy nổ mỗi khi rú ga và long sòng sọc như răng bà lão mỗi khi tài xế đạp lút chân phanh. Xe chạy một cách âm ỉ nhưng từ tốn trên con đường quốc lộ rộng thênh thang. Hoàng tự hỏi với tốc độ như thế này thì bao lâu nữa anh mới đến được nơi mình cần tới?

Thực ra Hoàng cũng không có trong tay địa chỉ chắc chắn của gia đình Thái Hòa. Công an huyện Vụ Bản cho biết họ không tìm được tên ông bố của Thái Hòa là Nguyễn Thái Thanh trong số những gia đình có hộ khẩu thường trú tại địa phương. Tuy nhiên có một người có tên gần giống như thế là Nguyễn Thái Thành. Hoàng quyết định vẫn lên đường tìm ông Thái Thành, với hy vọng người này chính là người mà ông cụ ở Nghệ An nói đến. Ông cụ cũng cho biết mình không nhớ chính xác tên do thời gian đã trôi đi quá lâu.

Sau khi ì ạch leo qua cầu Cả, chiếc xe khách Thiên Phúc bắt đầu gầm rú lao về hướng huyện Vụ Bản. Đúng lúc xe đang chạy ngon trớn thì bỗng một tiếng nổ kinh thiên động địa vang lên. Xe nghiêng về một bên, lao thẳng vào vách núi. Những người trên xe hét lên hoảng sợ. Hoàng vội bám chặt tay vào thành ghế đằng trước, không để cơ thể bị quăng quật một khi xe lật nhào.

Chiếc xe lết một quãng đường dài mấy chục mét trước khi dừng lại bên đường. Mọi người thở phào nhẹ nhõm. Hoàng xuống xe để xem. Hóa ra xe nổ lốp. Anh không ngạc nhiên vì điều này, rõ ràng chiếc xe quá cũ và sự cố xảy đến chỉ là chuyện sớm muộn. Tuy nhiên sự cố này sẽ khiến anh mất thêm thời gian quý giá. Trong khi chờ tài xế thay lốp, Hoàng tạt vào quán nước gần đó làm cốc nước chè cho tỉnh táo.

Người phụ nữ bán nước chè mừng hóm khi tự nhiên vớ được hơn hai chục ông khách bất đắc dĩ. Cô ta đơn đả mời họ vào quán và cứ tự nhiên rót cho mỗi người một cốc nước chè bất kể họ có yêu cầu hay không, và sau đó nài mỗi người ăn thêm củ đậu, lạc, hạt dưa, nghĩa là tất cả những gì một người bán nước chè hay bày bán. Hoàng nhất quyết không ăn gì thêm ngoài uống một cốc nước chè nóng. Người phụ nữ rót nước liên tục đến hết cả bình nước sôi. Cô ta vội bấm máy gọi điện thoại:

- Mang bình nước nóng ra ngay nhé.

Nói xong câu cụt lủn ấy người phụ nữ tắt máy và nói với khách:

- Thằng chồng em lười lắm anh ạ. Đã không làm ra tiền thì chớ lại còn không chịu phụ giúp vợ bán hàng. Cả ngày chỉ có ngồi nhà xem ti vi. Đúng là quân ăn bám.

Những người khách đã mệt mỏi vì chuyến đi dài ậm ừ cho có chuyện. Một lúc sau một người đàn ông mặc quần đùi chạy đến mang theo bình nước nóng. Thoáng nhìn anh ta, Hoàng đã giật mình khi thấy người đàn ông này giống Hữu Khải như đúc. Nhưng anh vẫn tỏ vẻ như không có chuyện gì. Người đàn ông đổi bình nước xong định chạy về, nhưng bà vợ đành hanh giữ lại, bảo về thì trưa nay đừng hòng ăn cơm. Đám khách nghe thế thì cười phá lên. Anh chồng mặt hăm hăm nhưng vẫn phải ở lại phụ giúp vợ.

Một lúc sau, xe đã sửa xong, tài xế kêu mọi người lên xe. Hoàng trả tiền rồi tìm cách lẩn ra triển đê ở đằng sau. Chiếc xe lăn bánh rồi, ông chồng cự nự vợ không biết giữ thể diện. Bà vợ mồm năm miệng mười nói anh thì có quan tâm gì đến tôi mà bắt tôi giữ thể diện cho anh? Bây giờ anh cứ đi kiếm tiền thật nhiều vào, tôi tôn anh làm bố. Không cãi lại được miệng lười phụ

nữ, người đàn ông chửi thề và mang bình nước nóng đã cạn về nhà. Hoàng bám theo ở ngay phía sau.

Người đàn ông đi về phía ngôi làng nằm ở gần đó. Khi đến ngã rẽ thì Hoàng bị mất dấu. Anh đang đảo mắt tìm thì bỗng có người chèn tay vào cổ họng siết lại rồi vật anh xuống đất. Rất nhanh, Hoàng ngã người xô đổ kẻ tấn công ra đằng sau rồi nằm đè lên, tay phải thúc ngược cùi trỏ vào bụng. Kẻ tấn công kêu hự lên một tiếng đau đớn và thả tay ra, ôm bụng rên la. Hoàng nhận ra đó không phải ai khác chính là người đàn ông anh đang theo dõi. Hoàng lập tức làm lành:

- Đây, anh không phải sợ. Em là Hoàng, cảnh sát từ trên Hà Nội xuống, không phải là cướp.

Hoàng xuất trình thẻ ngành. Người đàn ông tỏ ra bất ngờ:

- Thấy chú rình mò anh tưởng chú có ý đồ xấu. Sao không nói sớm? May mà chú khỏe chứ yếu thì anh đã vả cho gãy răng.

- Em có chuyện muốn hỏi nhưng tình hình lúc này không thích hợp. Anh có vẻ cũng mạnh động phết nhỉ?

- Đó là gen di truyền từ các cụ đấy. Dòng máu ưa thích bạo lực. Vì tính này mà gia đình tôi tan nát. Cậu vào nhà chơi.

Hoàng gật đầu, theo chân người đàn ông vào nhà. Ngôi nhà rất tối. Người đàn ông bật điện lên, tự giới thiệu:

- Tôi là Nguyễn Thái Tâm. Ở đây người ta gọi tôi là Tâm chó.

- Gọi gì khiếp vậy?

- Chúng nó bảo tôi như chó đại vậy, gặp ai cũng phải cản trước đã. Cả đời tôi chỉ sợ mỗi con vợ. Nó không nấu ăn cho nữa là đói.

Nói rồi Tâm cười sằng sặc. Hoàng gượng cười theo. Ở ngay gần bàn uống nước là bàn thờ, Hoàng ngẩng đầu lên nhìn. Trên đó có nhiều di ảnh. Anh chăm chú nhìn vào một người thanh niên có cặp mắt mơ mộng và nụ cười hiền lành ở ngoài cùng. Người này có nét giống Tâm, nhưng trông dễ gần hơn nhiều.

- Anh cả của tôi đấy. Nguyễn Thái Hòa. Anh ấy chết được hai mươi năm rồi.

Đã chuẩn bị sẵn tâm lý, nhưng Hoàng vẫn cảm thấy nôn nao.

- Tại sao anh ấy chết trẻ thế ạ?

- Thất tình. Người yêu bỏ, đi lấy chồng khác, đau khổ quá mà chết. Bố tôi vẫn bảo không biết thằng Hòa có phải con ruột mình không hay con tu hú mà sao nó hiền quá, chẳng giống ai trong nhà. Mẹ tôi bị bố tôi sỉ nhục suốt, nhảy xuống sông chết lâu rồi. Bố tôi về già hối hận vì tính điên khùng, uống rượu sừng gan chết nốt. Ai da, đúng là bệnh điên còn có sức phá hại hơn SIDA nữa.

- Thảo nào, bọn em tìm địa chỉ nhà anh mãi không được. Hóa ra là bác đã mất lâu rồi. Nếu không phải tình cờ gặp nhau ngoài đường thì chẳng thể nào tìm được.

Hoàng lại hỏi:

- Ngoài anh Hòa, anh còn người anh em nào không?

- Còn một ông anh nữa. Ông ấy thì giống bố như đúc, tính nóng như lửa, động tí là đánh nhau.

- Anh ấy đâu rồi?

- Bỏ nhà đi lâu rồi, ngay sau khi anh Hòa chết.

- Sao anh ấy lại bỏ đi.

- Chuyện dài lắm, mà tôi còn chưa hỏi chú đến đây làm gì.

Hoàng ngồi xuống, kể lại vụ án giết người ở xã Vân Trung, và cho Tâm xem ảnh Hữu Khải. Tâm xác nhận đây đúng là anh trai của mình. Anh ta đau khổ kêu lên:

- Trời đất ơi, đi đâu cũng gây vạ. Ông ấy ở đây cũng đang vương lệnh truy nã đó chứ. Vì thế mà phải bỏ nhà tha phương cầu thực, giỗ mẹ, giỗ anh cũng có dám về đâu.

Hoàng ngồi xuống, nghe Tâm kể chuyện.

Thì ra hai anh em Nguyễn Thái Hòa và Nguyễn Thái Khanh tuy tính cách và ngoại hình khác nhau nhưng cùng yêu một cô gái, chính là Trần Thu Nga. Nga chơi thân với cả hai anh em, nhưng dành tình yêu cho Thái Hòa. Thái Hòa vốn sức yếu, ngay từ lúc còn trẻ đã mắc nhiều chứng bệnh. Khi Nga lấy chồng, Thái Hòa đau khổ quá, không ăn uống gì được, bệnh nặng lên, một thời gian sau ốm chết. Người em Nguyễn Thái Khanh trở nên hung dữ, thường xuyên uống rượu, gây gỗ đánh nhau. Có lần anh ta đánh người đến thương tật, bị công an truy nã, phải bỏ trốn khỏi làng. Từ đó thay tên đổi họ, che giấu thân phận, không trở về quê cũ nữa.

Hoàng tự nhủ điều đó giải thích hành động kỳ lạ của Thái Khanh, người có tên mới là Hữu Khải. Mặc dù hành động thiếu suy nghĩ, Thái Khanh lại là người chung tình hiếm có khi suốt hai mươi năm qua vẫn chỉ theo đuổi một cô gái, dù bản thân anh ta cũng đang bị pháp luật truy nã.

Nhận được tin báo của Hoàng, Vĩnh quay trở lại phòng hỏi cung. Anh cười nhạt:

- Thái Khanh, anh làm chúng tôi vất vả quá.

Mặt Thái Khanh xám như tro tàn. Anh ta gục đầu xuống bàn.

Vĩnh nói:

- Hai mươi năm trốn chạy chắc anh cũng mệt mỏi rồi. Dừng ở đây thôi, đến lúc đầu hàng rồi. Đánh người thành thương rồi bỏ trốn là tình tiết tăng nặng, nhưng anh vẫn có thể hưởng sự khoan hồng của pháp luật nếu khai báo thành khẩn.

Thái Khanh gật đầu.

- Anh có quan hệ như thế nào với cô Trần Thu Nga?

Thái Khanh trầm ngâm một lúc như để sắp xếp lại ký ức rồi bắt đầu kể.

- Tôi yêu cô ấy. Chúng tôi chơi với nhau từ nhỏ, lớn lên khi bắt đầu nhận thức được chuyện nam nữ thì tôi yêu cô ấy, nhưng cô ấy chỉ yêu mỗi anh trai tôi. Điều đó khiến tôi rất đau khổ, nhưng vẫn có thể chấp nhận được. Mọi thứ chỉ trở nên tồi tệ khi cô ấy đi lấy chồng. Tôi phạm tội phải bỏ trốn. Lúc đó tôi

cũng đã biết trước rằng mình sẽ không bao giờ trở về nhà nữa. Căn nhà đó có quá nhiều kỷ niệm buồn, tôi không thể chịu đựng được. Tôi đi lang thang nhiều nơi, làm nhiều nghề. Bảy năm trước tôi đến Nam Định gia nhập đội đào vàng. Ở đó tôi quen anh Cang. Anh ấy biết tôi quê Nghệ An vì giọng tôi nặng. Tôi cũng không có ý định giấu giếm chuyện đó. Khi thân nhau, anh ấy hay kể về xã mình. Khi đó tôi mới biết Nga đang sống ở xã Vân Trung. Anh ấy tả vài nét là tôi nhận ra ngay, không nhầm được. Từ đó tôi bắt đầu thôi thúc ý định đến gặp cô ấy. Nhưng để chinh phục cô ấy trước hết tôi phải trở nên giàu có đã. Thế là tôi lao vào đào vàng như điên. Khu vực đó bọ đầu gấu, trăn lột rất nhiều, tôi phải liều mạng mới bảo vệ được mình. Cũng may tôi có sức khỏe và tính bất chấp nên chúng nó cũng sợ. Trong thời gian sống trong rừng, tôi bảo vệ anh Cang mấy lần khỏi bọn trăn lột nên anh ấy chịu ơn tôi. Hai năm trước chúng tôi đào trúng mỏ vàng, cả hai đều trở nên giàu có. Chúng tôi quyết định về quê. Ở xã Vân Trung, tôi thay tên đổi họ, chối bỏ quê hương, làm lại cuộc đời mới. Thật không ngờ về đó chưa lâu thì anh Cang chết. Cái chết của anh ấy là cú sốc rất lớn đối với tôi. Có lẽ các anh cũng biết, bố mẹ, anh trai tôi đều đã mất. Số tôi bất hạnh, không gắn bó với ai được lâu. Tôi mở cửa hàng bán đồ câu vì thấy du lịch ở vùng đất này phát triển, có thể làm ăn được. Định cư ở xã được một thời gian thì Nga biết chuyện. Cô ấy tỏ ra rất hạnh phúc khi được gặp người quen. Tôi nói với Nga rằng tôi vẫn còn yêu cô ấy, và chính vì cô ấy mà tôi đến đây. Tôi cũng không giấu chuyện mình đang bị truy nã. Dường như tôi đã làm cô ấy cảm động. Trong những lần hiếm hoi gặp nhau, cô ấy khóc lóc, kể mình không hạnh phúc. Tôi khuyên cô ấy ly dị chồng nhưng cô ấy bảo không thể được, chồng cô ấy rất hung dữ. Khi cơn ghen nổi lên, anh ta có thể bất chấp tất cả. Anh ta sẽ chém chết em rồi tự sát nếu em dám đề nghị ly dị. Tôi cười bảo, có hung dữ bằng anh không? Anh có thể là kẻ chẳng ra gì, nhưng em có thể yên tâm rằng cưới anh, em sẽ không phải chịu bất cứ nỗi khổ nào. Anh đã hy sinh cả thời trai trẻ vì em, và anh cũng sẽ làm thế trong nốt phần đời còn lại, dù em có đồng ý đến với anh hay không. Cô ấy nói cần có thời gian suy nghĩ. Tôi

nói mình sẽ đợi. Tôi đợi rất kiên trì. Tôi biết cô ấy sẽ đồng ý. Rồi một ngày họ Nga đến nói với tôi cô ấy đã có quyết định. Cô ấy sẽ đến với tôi, nhưng cả hai phải đi khỏi vùng đất này. Tôi tự hỏi nếu đi khỏi đây thì tôi sẽ làm nghề gì để sống, và sẽ sống ở đâu? Tôi không có chỗ nào để đi nữa cả. Nhưng tôi còn khá nhiều tiền mặt. Và tôi không thể cưỡng lại ham muốn được sống cùng người tôi yêu. Chẳng phải tôi đã chờ cả đời cho giây phút này sao? Đã liều, thì năm bảy cũng liều. Tôi quyết định bán hết nhà đất, gom hết tiền đưa cô ấy vào miền Nam. Với từng đống tiền trong tay, tôi có thể mua được một căn nhà tạm được trong khi tìm kiếm việc làm. Tôi hẹn ngày 17 tháng này sẽ bỏ trốn. Nhưng Nga gieo quẻ thì ngày 17 là ngày xấu, kỵ xuất hành, nên chúng tôi chuyển sang ngày 28.

- Nga biết gieo quẻ ư?

- Có lẽ cô ấy xem lịch vạn sự. Tôi cũng không hỏi.

- Anh nói tiếp đi.

- Sự đời thật không ngờ. Ngay trước khi chúng tôi định bỏ trốn, gia đình Nga lại xảy ra chuyện. Chồng chết, bố mẹ chồng chết, cô ấy thì ốm nặng. Tôi muốn bỏ hết việc vào chăm cô ấy, nhưng Nga bảo không được, anh hãy cứ làm việc như bình thường. Em đã có mẹ chăm sóc. Anh cũng hạn chế đến thăm em thôi. Cô ấy nói thế, tôi còn biết làm thế nào? Hình như kể từ khi quen cô ấy đến nay, chưa bao giờ tôi dám làm trái ý cô ấy. Tôi đành phải về, lòng rối như tơ vò. Mấy ngày vừa rồi tôi không sao tập trung vào công việc được, việc kinh doanh chệnh mảng, lăm lức tính tiền sai cho khách bị người ta trách mắng. Lúc này anh vu cho Nga giết người, tôi căng thẳng quá nên không làm chủ được bản thân. Nhưng anh nhầm rồi, Nga không phải là người như vậy đâu. Cô ấy không bao giờ dám giết một con ruồi, đừng nói là đầu độc chết cả gia đình nhà chồng. Chúng tôi sắp đi trốn rồi, cô ấy làm thế để làm gì?

Vĩnh và ông Thăng nhìn nhau. Câu chuyện mà Khanh kể nghe như một thiên tiểu thuyết đầy những tình tiết hấp dẫn.

- Vậy là anh có kế hoạch bỏ trốn với Nga? Hai người định bỏ trốn vào

ngày 28, thì ngày 26 đã xảy ra chuyện?

Khanh gật đầu.

- Có bằng chứng nào chứng minh điều đó không?

- Có. Ở trong túi quần tôi vẫn còn vé máy bay chúng tôi mua đến thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Thăng lục túi quần của Khanh, lấy ra hai tờ vé máy bay nhàu nát. Khanh thở dài:

- Hôm đó tôi vừa nhận được vé máy bay thì nghe tin Nga trúng độc, cuống quá nhét luôn vào túi quần. Cả tuần nay tôi lo lắng không ăn không ngủ được, cái quần này cũng mặc từ lúc đó tới giờ.

- Chồng cô ấy có biết không?

- Không.

- Làm sao anh biết?

- Nga nói với tôi như thế. Cô ấy bảo Tuấn không nghi ngờ gì cả.

- Đây là cô ấy nói với anh như thế.

- Cô ấy nói như thế tức là sự thật nó là như thế.

Nghe Khanh khẳng định như đinh đóng cột, Vĩnh chỉ biết lắc đầu.

- Nghe này, Tuấn cho anh vay tiền với mức lãi suất cao hơn rất nhiều so với những người khác. Anh ta biết anh có quan hệ bất chính với vợ mình.

- Có lẽ anh ta đoán ra được phần nào. Nhưng anh ta không biết rằng chúng tôi định bỏ trốn.

Vĩnh nhìn sang ông Thăng hỏi:

- Hôm trước khi xảy ra vụ án, gia đình anh Tuấn có xảy ra cãi lộn đánh nhau không?

Ông Thăng lắc đầu, nói:

- Hình như là không. Hôm đó tôi sửa xe ở nhà Tùng, thấy hai vợ chồng vẫn sinh hoạt một cách bình thường.

Vĩnh gật gù, rồi lại quay sang Khanh, hỏi:



- Có bao giờ cô ấy hỏi anh về chất xyanua hay bất cứ chất độc nào không?

- Không. Mà thực ra tôi có kể cho cô ấy nghe cách chúng tôi chiết vàng và điều đó để lại hậu quả tai hại cho sức khỏe như thế nào. Nhưng điều đó không có nghĩa là ...

Vĩnh ngắt lời:

- Anh có đưa xyanua cho cô ấy không?

- Không. Tôi không còn dùng xyanua từ khi bỏ nghề đào vàng rồi.

- Liệu cô ấy có thể mua được xyanua ở đâu không?

- Cách xã Vân Trung mười cây có cửa hàng bán hóa chất. Ai cũng có thể đến đấy mua được. Nhưng Tuấn không bao giờ cho Nga đi đâu xa cả, cô ấy đi chợ cũng phải hẹn giờ về chính xác. Tuấn là kẻ cực kỳ đa nghi và ghen tuông.

- Sau khi Nga vào viện, hai người có nói chuyện không?

- Có, ngày nào tôi cũng gọi cho cô ấy. Cô ấy hỏi tôi có muốn sống cùng với cô ấy nữa không. Tôi bảo sao em lại hỏi anh câu đấy? Em biết rõ câu trả lời rồi còn gì. Cô ấy nói muốn hỏi lại cho chắc, rồi bảo: chúng ta sẽ giàu có, nhưng em đang gặp chút rắc rối với đứa cháu gái của anh Tuấn. Tuấn có đứa cháu gái, rất xấu, hiện đang bán quần áo trên Hà Nội. Con bé này tính giống chú nó như đúc, thấy tiền là mắt sáng lên, chi li đến tàn nhẫn. Trong thời gian Nga nằm viện, hôm nào nó cũng đến đòi chia tài sản. Nó bảo cháu có quan hệ máu mủ với chú Tuấn, còn cô tuy tiếng là vợ nhưng thực tế là người ngoài, bao nhiêu tài sản đều một tay chú Tuấn dựng nên, cô không thể một mình ăn hết được. Cô không để lại một phần cho cháu, cháu sẽ kiện ra tòa. Nga đang rất lo lắng về chuyện đó. Tôi nghe cô ấy nói mãi chuyện đấy mà cảm giác bị xúc phạm. Thế là bỗng nhiên tôi bị cuốn vào cuộc tranh chấp tài sản của chồng cũ cô ấy. Ngay cả nếu lấy được hết tiền của Tuấn thì sao? Nếu tôi sống dựa vào số tiền của Tuấn, tôi sẽ mãi mãi không thoát được khỏi cái bóng của người chồng cũ đã chết ấy, và Nga sẽ không bao giờ tôn trọng tôi một cách trọn vẹn. Chúng tôi tranh cãi. Rồi Nga khóc, bảo: nếu anh kiên quyết không

chịu, thì để em nhường lại cho đứa cháu. Dĩ nhiên quyền thừa kế thuộc về Nga nên cô ấy sẽ là người quyết định.

- Thế Nga quyết định thế nào?

- Tôi chưa hỏi. Cô ấy cần thời gian để suy nghĩ.

- Tình hình đối với Nga có vẻ không khả quan lắm nhỉ?

- Ý anh nói gì?

- Cô ta những tưởng mình sẽ lấy được hết số tiền của gia đình chồng, nhưng nếu xảy ra kiện cáo, có thể cô ấy chẳng lấy được bao nhiêu.

- Nga không quan tâm đến tiền đâu. Cô ấy lo là lo cho tôi thôi. Cô ấy sợ nếu chúng tôi bỏ vùng đất này mà đi, họ hàng thân thích không có, nghề ngỗng không, thì chúng tôi sẽ khổ. Nhưng tôi đã nói rằng tôi có thể làm mọi việc để cho cô ấy có một cuộc sống thoải mái.

- Anh có niềm tin vững chắc vào Nga đấy nhỉ?

- Nếu anh gặp cô ấy rồi anh sẽ nghĩ như tôi thôi.

- Tôi gặp Nga rồi. Thái Khanh, chúng tôi tạm giữ anh với lý do anh là kẻ phạm tội bỏ trốn. Chúng tôi sẽ báo cho công an tỉnh Nghệ An. Anh sẽ bị dẫn về nơi phạm tội để xét xử.

Thái Khanh tỏ vẻ buồn bã:

- Tôi sẽ bị xét xử như thế nào?

- Còn tùy vào mức độ phạm tội của anh, và việc anh có hợp tác với chúng tôi hay không. Chúng tôi sẽ đề nghị Viện kiểm sát khoan hồng nếu anh phối hợp với chúng tôi để làm rõ vụ án ba mạng người nhà anh Tuấn.

Khanh ngẩng đầu lên, đôi mắt lộ vẻ mờ mịt:

- Phối hợp? Chẳng phải tôi vẫn phối hợp với các anh sao? Các anh còn muốn tôi làm gì nữa?

Ông Thăng cũng nhìn Vĩnh vẻ dò hỏi. Vĩnh mỉm cười:

- Tôi có một kế hoạch. Nhưng trước hết phải đợi Hoàng về đã. Tôi cần có người trợ tá đắc lực nhất của mình trong vụ này.

## CHƯƠNG 13

---

Chủ nhật, cửa hàng cho thuê đồ câu Đại Thủy đóng cửa. Trong phòng khách bà Trần Thu Nga ngồi trên chiếc ghế chính giữa, rót nước cho hai vị khách. Ngồi bên tay trái bà là cậu Trình. Cậu đang chê ông chê eo nước chè quá đặc, uống bị cồn ruột. Bà Nga an ủi, nói rằng chè Thái Nguyên vừa hết, mẹ chị đã ra ngoài chợ mua thêm rồi. Cậu Trình liếc nhìn quanh rồi hỏi:

- Anh Khải đâu rồi chị Nga?

- Bị công an bắt rồi.

Trình ngạc nhiên:

- Tội gì mà bắt.

Bà Nga thở dài, vẻ mặt lo lắng:

- Không biết. Anh ấy không nói, chỉ bảo là có khi anh không về được. Em muốn làm gì thì cứ liệu liệu mà làm, đừng đợi anh. Nhưng anh ấy thì làm gì nên tội? Chắc họ bắt nhầm, mấy hôm nữa là thả thôi.

- Công an bắt thì ngồi tù rục xương chứ ở đó mà về.

Người nói câu đó là vị khách thứ hai trong phòng, một cô gái da ngăm đen, mắt trố, cao nhặng, má đánh phấn đỏ thành hình tròn trông đầy vẻ hoạt kê. Bà Nga liếc xéo sang người cháu gái của ông Tuấn đang ngồi vắt chân chữ ngũ như đàn ông, chép miệng một cái rõ to nhưng rõ ràng cô gái có vẻ đẹp của người đàn ông xấu trai này không hiểu ý tứ của động tác đó. Cô nói oang oang:

- Cháu chả hiểu sao chú Tuấn giàu nứt đố đổ vách mà xây cái nhà bé tí thế này. Lại còn dùng ghế mây nữa chứ. Bây giờ nhà nàoбетlắm cũng phải mua

sa lông, cô nhé.

Bà Nga nói một cách nhỏ nhẹ:

- Ở quê không ai dùng sa lông như trên Hà Nội đâu cháu Tuyết Mai ạ. Trời nóng lắm, không chịu được.

- Thì cứ đóng hết cửa lại, bật điều hòa lên là được chứ gì.

Cậu Trình trở mắt ra nhìn con bé ngồi khệnh khạng trước mặt như nhìn người ngoài hành tinh. Con này nó bị điên hay sao? Đóng hết cửa lại bật điều hòa?

Cậu phán một cách kẻ cả:

- Ở đây ngay cạnh bờ sông, mở cửa ra là gió thổi lồng lộng, bật điều hòa làm gì vừa tốn điện vừa hại cho sức khỏe.

- Rõ là cách nghĩ nông dân.

Cậu Trình tức xám mặt, đang định tìm câu gì nói lại cho bõ tức thì bà Nga đã xoa tay làm hòa. Bà nói:

- Hôm nay nhân tiện cháu Mai xuống đây, cô giới thiệu cậu Trình là thầy phong thủy rất nổi tiếng của xã. Cô muốn để lại cho cháu mảnh đất và ngôi nhà của vợ chồng cô, theo đúng ý muốn của cháu, nhưng vì đất này là đất xấu, nên cần phải làm lễ giải. Cậu Trình sẽ hướng dẫn cháu làm lễ thế nào cho thuận âm thuận dương.

Nghe thế mắt cậu Trình lập tức sáng rực như đèn pha ô tô:

- Cậu chỉ lấy ba trăm triệu làm lễ thôi, không cần nhiều đâu.

Thế là trong phút chốc cậu đã nâng giá thêm một trăm triệu so với giá cũ. Nhưng Tuyết Mai xì ra một tiếng rõ to:

- Ôi dào, ai cần? Mảnh đất này xung quanh là xưởng sản xuất phân bón, mùi hôi không sao chịu được, mà lại ồn ào nữa. Cháu không muốn sống ở đây. Cháu chỉ quan tâm đến giấy cho vay nợ mà chú Tuấn để lại.

Bà Nga lắc đầu kiên quyết:

- Không được, việc đó cháu không quyết định được.

- Cô ạ, cô đừng có tham quá chứ. Thôi lấy hết thì không ổn nhưng cháu muốn lấy một khoản trong đó. Xem nào, giấy tờ đây phải không? Nguyễn Ngọc Phan, hai mươi triệu. Thôi khỏi. Trần Đình Thiên, một trăm triệu. Được đấy. Cháu muốn giấy này. Trung Văn Cừ, hai trăm triệu. Ngon quá. Phạm Bình CHƯƠNG, mười triệu. Ôi cái cậu này, có mười triệu mà cũng cho vay, công sức bỏ ra còn giá trị hơn cả số tiền ấy chứ. Nhưng mà những giấy vay nợ này cũng đã lâu, tiền lãi cộng vào cũng được một khoản kha khá đây.

Bà Nga quát lên làm tất cả mọi người giật mình:

- Bỏ tay ra khỏi đồng giấy đấy ngay. Có tin cô gọi công an đến không?

Tuyết Mai chột dạ. Cái bà này thường ngày hiền và dễ dãi lắm mà sao hôm nay dữ dằn vậy. Đúng là động đến tiền thì ai cũng bị tối mắt hết cả. Cô tiếc rẻ nhìn đồng giấy tờ vay nợ, bước trở lại bàn. Không khí trong phòng trở nên căng thẳng.

Cậu Trình hết liếc cô cháu gái lại liếc nhìn bà Nga, rụt rè nêu ý kiến:

- Hay là Tuyết Mai đi ra ngoài một lúc xem đất cát ở đây thế nào rồi hãy quyết định.

Bà Nga gật đầu đồng tình:

- Phải đó, cậu Trình dẫn Mai đi thăm thú vùng này đi. Khu nhà cô nếu bán đúng giá trên thị trường phải được trên hai tỷ đồng. Giá đất ở đây tăng lên mỗi ngày, cháu nhận về, nếu không ở được thì bán lại cho người khác cũng kiếm được một khoản kha khá. Cô bảo, làm người đừng có tham quá.

Tuyết Mai không muốn đi, nhưng thấy bà Nga tỏ vẻ tiễn khách đành miễn cưỡng đứng lên. Trình đi theo. Bà Nga nhìn hai người đi ra khỏi cửa, mặt lộ vẻ băn khoăn không quyết, rồi sau một lúc nghĩ ngợi cũng đứng dậy đi pha ấm chè mới.

Trời giữa trưa nắng gắt, khu bờ sông không có bóng người. Cậu Trình nhìn con bé da ngăm đen đứng hứng gió bên bờ sông, càng nhìn càng ghét không thể tả.

Con bé cất cái giọng đánh đá mà đến tai cậu Trình không khác gì tiếng

qua kêu:

- Sao lại có vùng đất xấu thế? Ngọn núi kia trông cứ như bãi phân bò ấy nhỉ?

Cậu đáp lại bằng giọng the thé:

- Đó là núi Búp Măng, thắng cảnh đẹp nhất huyện đấy.
- Con sông nào mà lại có hình như chữ V ngửa dít thế này?
- Sông Tích Giang, là sông đẹp nhất cái huyện này đấy.
- Thế là đủ hiểu cái huyện này xấu như thế nào rồi.

Cậu Trình tức tối, dẫn Tuyết Mai lại gần bờ sông:

- Nhìn đi, từ đây có thể thấy động Bạch Ngọc đấy.
- Bạch Ngọc là cái gì?
- Động thạch nhũ đẹp nhất huyện, à không, đẹp nhất miền Bắc, có khi nhất nước đấy, ra tận nơi mà xem.

Tuyết Mai xăm xăm bước lên để xem cái động đẹp nhất Việt Nam ấy mặt mũi nó như thế nào, nhưng chỉ được vài bước cô đã hét lên kinh hãi:

- Á! Đất lún. Cứu tôi với!

Cậu Trình đứng một bên cười nhạt. Mặt người thanh niên này bỗng lộ nét độc ác và thâm hiểm được giấu kỹ sau vẻ ngu ngốc mà hắn vẫn phô bày ra cho người khác xem.

- Cứu em với.
- Mà ỳ định moi tiền của ông thì đi chết đi.
- Em có định moi tiền của anh đâu.

- Trong đồng giấy tờ vay nợ mà ỳ cầm lúc nãy có tên Thái Bá Huân. Chính là tao đây. Tao vay thẳng Tuấn hai trăm triệu. Tính cả lãi nữa bây giờ chắc phải hai trăm năm mươi triệu, có khi ba trăm. Nó rành về tiền nong lắm chứ tao đâu có rành. Tao lấy đâu ra tiền mà trả? Tao không trả được, mà ỳ muốn lấy tiền thì xuống địa phủ mà đòi.

- Trời ơi, em có biết đâu. Em không lấy tiền của anh nữa. Em thề.

- Muộn rồi. Mà biết hết mọi chuyện rồi, chết đi tao mới yên tâm.

- Ai đó? Cứu tôi với!

- Chỗ này xa khu dân cư, không ai tới cứu mà đâu. Cứ la nữa đi. Càng la càng mất sức, càng chết sớm.

- Có phải anh đã giết chú tôi không?

- Chính tao đấy. Tao không muốn thế đâu, nhưng chúng mày dồn tao đến đường cùng thì phải nhận hậu quả. Thôi chấp nhận đi. Năm phút nữa là mày chết ngạt trong đồng cát lún. Khi đó tao mới chạy về kêu cứu, chẳng ai biết được sự tình nó thế nào. Ai bảo mày dại dột, tự tiện bước vào chỗ đất này làm gì. Ha ha.

Trình bật cười, nhưng hăn nhanh chóng cảnh giác, cố kìm nén âm thanh lại để không vang xa. Nhưng đúng lúc ấy một cánh tay cứng như thép vòng từ đằng sau siết chặt lấy cổ khiến hăn ngã nhào ra đất. Tiếng một người đàn ông quát lên:

- Thái Bá Huân, anh đã bị bắt về tội giết hại ba người gia đình anh Nguyễn Đức Tuấn, tội giết người bác ruột của anh là Thái Bá Cang, và âm mưu giết cô Tuyết Mai.

Trong chớp mắt xung quanh Trình, người mà từ nay sẽ được gọi là Thái Bá Huân, đây những người là người. Hoàng bỏ cánh tay thép khỏi cổ Huân, giật ngược tay hăn ra đằng sau và còng lại. Vĩnh ra lệnh ném sợi dây thừng được chuẩn bị sẵn để kéo người con gái lên bờ.

Vĩnh mỉm cười với cô gái:

- Lần này em phải chịu thiệt thòi lớn rồi. Vừa phải hóa trang thành gái xấu vừa chịu rủi ro đứng trong cát lún. Nhưng nhờ có sự dũng cảm của em mà chúng ta đã bắt được hung thủ.

Người con gái xấu xí kia thở phào nhẹ nhõm. Cô không hề tỏ vẻ hoảng sợ, mà lại bật cười khanh khách:

- Lúc trước em cũng lo, nhưng cát lún chậm hơn em tưởng nên đỡ sợ đi nhiều.

Người con gái ấy chẳng phải ai xa lạ mà chính là đại úy Nguyễn Ngọc Lan hóa trang. Cô ra sông, lấy nước tẩy đi lớp phấn đen và ngay lập tức trở nên xinh đẹp như cũ. Bà Nga lúc này đã chạy đến nơi. Nhìn thấy Huân đang ngồi quỳ, mặt cúi gằm xuống đất, bà bật khóc, nói:

- Làm sao cậu có thể làm như thế với gia đình tôi? Cậu là người tôi rất tin tưởng. Khi họ đề nghị tôi hợp tác lừa cậu, tôi còn khẳng khẳng nói rằng các anh sẽ mất công toi thôi, cậu Trình là người lương thiện. Nhưng thật không ngờ.

Huân không nói gì. Vĩnh đứng bên an ủi bà Nga:

- Chị cứ bình tĩnh. Mọi việc đã rõ ràng rồi. Huân giết cả nhà chồng chị để không phải trả số tiền hẩn vay nợ. Hẩn là người có ăn học đàng hoàng, lại là kỹ sư nông nghiệp, anh Tuấn đã rất tin tưởng hẩn có thể thành công trong nghề sản xuất phân bón nên cho hẩn vay tiền. Ai dè hẩn thiếu kiến thức về quản lý, không nhạy bén thị trường nên công việc rối tinh lên, nợ nần chồng chất. Bị anh Tuấn đòi tiền riết quá, hẩn đã nghĩ cách giết anh ấy, nhưng cố tình giữ lại mạng sống cho chị. Chị còn nhớ cái chậu quần áo bị giấu đi chứ? Chính hẩn giấu nó đi đấy.

Bà Nga ngạc nhiên:

- Tại sao hẩn lại muốn cứu tôi?

- Vì hẩn biết chị tin tưởng hẩn, nên sẽ không thúc ép hẩn phải trả tiền. Hẩn cũng có thể bày trò làm lễ tiễn vong về trời để moi tiền của chị. Nếu chị cũng chết nốt, họ hàng của anh Tuấn sẽ được thừa kế, và họ chắc chắn sẽ buộc hẩn phải trả không thiếu một xu.

- Thật không ngờ bao nhiêu ngày qua tôi vẫn bị anh ta dắt mũi.

- Bây giờ thì hẩn không còn lừa được ai nữa. Thái Bá Huân, bộ mặt thật của anh lộ tẩy rồi. Có còn gì để nói nữa không?

Huân ngẩng đầu lên, giương cặp mắt hiểm độc nhìn Vĩnh, nói với giọng the thé:

- Chúng mày nghĩ bắt được tao là xong việc rồi ư? Còn thằng Tùng nữa,



chúng mày quên nó à? Tội nghiệp thằng bé ngu dốt. Tao vừa dọa mấy câu đã sợ vãi tè. Nó cho rằng cảnh sát sẽ đổ cho nó tội giết người nên vội chạy trốn. Nhưng nó đâu biết rằng chính hành động đó lại tố cáo nó nhanh nhất.

- Không may cho anh là chúng tôi lại không mắc bẫy. Tùng đang trốn ở đâu?

- Trong động Thiên Quang. Nó bị tao nhốt trong đó mấy ngày rồi.

- Người lấy trộm đồ ăn cho Tùng chính là anh đúng không?

- Phải đấy. Nhưng tao đã trộn thêm xyanua vào trong bánh mì để tiễn nó về châu trời. Giờ này chắc là nó đã chết rồi.

- Thế còn hai can axít thì sao?

- Cũng là tao lấy trộm. Tao định dùng nó để tiêu hủy xác của Tùng. Hoặc ít nhất cũng để nó biến dạng đến mức bố mẹ nó cũng không nhận ra được.

Ông Thăng nghe thế tức quá chửi ầm lên. Vĩnh giờ tay ngăn lại:

- Chửi nó cũng không có tác dụng gì đâu. Anh biết động Thiên Quang chứ?

- Biết chứ. Nó là động lớn thứ hai trong núi Búp Mãng. Nhưng đường đến đó rất trơn nên thường không có ai vào đó.

- Anh khẩn trương dẫn Hoàng và Lan đến động Thiên Quang cứu người. Chúng tôi sẽ giải Huân về đồn lấy lời khai.

## CHƯƠNG 14

---

**B**ên bờ sông Tích Giang, đám trẻ con đang chơi trò bịt mắt bắt dê. Chơi được một lúc thì chúng mệt quá, nằm lăn ra đất. Một đứa chỉ tay vào động Bạch Ngọc, nói:

- Một ngày nào đó tao sẽ đi hết các ngõ ngách trong hang này.

Bọn trẻ phá lên cười, chê thẳng bạn phách lối. Từ trước đến nay chưa từng có ai đi được một nửa ngách trong hang, nói gì đến đi hết? Các cụ già trong xã nói góc ngách trong lòng núi như chân rết, chỗ này nối với chỗ kia, nếu bị lạc vào đó có thể không bao giờ tìm được đường ra.

Dững lên tiếng:

- Nhưng ngày xưa các chú bộ đội vẫn sống trong lòng núi hàng năm trời để đánh Pháp đó thôi. Có lẽ các chú thuộc hết đường trong lòng núi rồi.

Bọn trẻ con gật gù, công nhận các chú bộ đội giỏi. Dững nhìn vào ngọn núi to lớn vượt xa khả năng chấp nhận của cái đầu non nớt, tự hỏi không biết trong núi có ẩn chứa thế giới ma thuật nào đó không?

Tại phòng làm việc công an xã Vân Trung, Huân bị còng tay vào thành bàn và bị xét hỏi. Vĩnh gọi điện báo về số 7 Thiên Quang, yêu cầu cử xe đặc chủng đến giải Huân về trụ sở Phòng cảnh sát hình sự Hà Nội.

Huân nhìn anh chòng chọc. Khi anh nói chuyện điện thoại xong, hấn hỏi:

- Làm sao mà biết tao giết gia đình thẳng Tuấn để dựng ra cái bẫy này?

Vĩnh mỉm cười:

- Lật mặt anh quả cũng không dễ dàng chút nào. Anh đã dựng nên một vở kịch hoàn hảo đến nỗi chính tôi cũng suýt bị đánh lừa. Từ đầu đến cuối anh

luôn hành động một cách khéo léo để đổ hết tội lỗi lên đầu người khác còn bản thân anh thì đứng đằng sau giật dây sự việc.

Cũng giống như các đồng nghiệp, tôi đến đây với niềm tin mạnh mẽ rằng Tùng chính là thủ phạm. Hành động bỏ trốn của anh ta là bằng chứng kết tội hùng hồn nhất. Nhưng niềm tin của tôi bị lung lay dữ dội chỉ sau ngày làm việc đầu tiên. Tôi nhận ra rằng anh ta không có cách nào bỏ thuốc độc vào nồi canh mà không bị gia đình Tuấn phát hiện. Từ đó sự nghi ngờ của tôi chuyển sang bà vợ ông Tuấn. Lý do cho sự nghi ngờ này khá đơn giản, bà Nga có dấu hiệu ngoại tình.

Cuộc điều tra tiến hành sau đó dần dần làm mối nghi ngờ của tôi trở nên sâu sắc hơn. Người vợ xinh đẹp có một cuộc đời không may mắn trong chuyện tình cảm và người si mê bà ta từ thời trẻ vẫn đeo đuổi một cách kiên trì. Nhân thân đáng ngờ của anh ta càng làm vấn đề trở nên rắc rối hơn. Tôi xác định cặp trai gái này là đối tượng tình nghi số một, với bà Nga là hung thủ trực tiếp và người tình Hữu Khải là kẻ tòng phạm.

Nhưng rồi những phát hiện mới sau đó khiến tôi phải nghĩ lại. Hóa ra Nga và Khải đã lên kế hoạch bỏ trốn chỉ vài ngày trước khi vụ án mạng xảy ra. Nếu họ đã quyết tâm đi trốn thì hành động bỏ thuốc độc vào nồi canh là một việc làm không chỉ vô lý mà còn hết sức ngớ ngẩn, trừ khi kế hoạch bỏ trốn bị bại lộ và người vợ bị đe dọa tính mạng. Nhưng không có bất kỳ dấu hiệu nào gợi ý một điều như vậy.

Tôi buộc phải nhìn lại hướng điều tra của mình. Tôi tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu người vợ không phải là thủ phạm?

Trong những vụ án như thế này, một manh mối nhỏ cũng mang tầm quan trọng đặc biệt, dựa trên cơ sở đó một phương pháp suy luận đúng có thể dẫn đến việc lật tẩy hung thủ. Ngay từ đầu tôi đã nhận ra ý nghĩa của chi tiết chậu quần áo bị giấu đi. Nếu bà Nga nói thật – điều mà tôi luôn do dự không muốn chấp nhận – thì một kẻ nào đó biết rõ về vụ đầu độc đã ra tay cứu mạng bà ta. Kẻ đó nhiều khả năng chính là thủ phạm. Ai có lợi ích từ việc sát hại cả gia đình nhà ông Tuấn trừ người vợ? Kẻ đó chắc chắn phải có mối quan hệ hết

sức thân thiết với bà Nga. Nhưng Hữu Khải lại có bằng chứng ngoại phạm vào thời điểm đó. Điều này buộc tôi phải xác định lại tính chất vụ án. Tôi đi đến kết luận rằng đây không phải là vụ án giết người vì tình mà có liên quan đến yếu tố tiền bạc. Sẽ không có gì bất hợp lý nếu giả định rằng kẻ giết ông Tuấn đang nợ ông ta một số tiền lớn không trả được. Đồng thời kẻ đó phải có mối quan hệ tốt đẹp với bà vợ, đủ để đảm bảo rằng hắn sẽ không bị thúc ép trả nợ một khi tất cả tài sản chuyển sang cho bà ta.

Khi nhìn vào danh sách những người nợ tiền của ông Tuấn, tôi đã sửng người khi thấy cái họ kếp Thái Bá. Lúc đó tôi chưa biết Thái Bá Huân là tên thật của anh, tôi chỉ quan tâm đến cái tên này vì nó gợi cho tôi đến vụ án giết ông Thái Bá Cang hai năm về trước. Ngay từ đầu, tôi đã suy đoán rằng hung thủ của hai vụ án này là một, hoặc ít ra cũng có liên hệ với nhau. Sau đó tôi hỏi anh Thăng và được biết anh chính là Thái Bá Huân, cháu bên nội của ông Thái Bá Cang. Lúc này thì mọi thứ bỗng trở nên sáng tỏ, trăm sông đổ về một mối.

Anh nợ ông Tuấn khoản tiền lên đến hai trăm triệu, mà với gia cảnh của anh thì chẳng có cách nào trả được. Anh lại được bà Nga vợ ông Tuấn hết sức tin tưởng. Bà Nga đã hỏi anh giờ đẹp cho cuộc chạy trốn. Ngoài Nga và Khải, anh là người duy nhất biết, hoặc ít ra cũng đoán được âm mưu của họ. Rồi tôi nhận ra rằng nếu anh đi giày cao gót thì cũng cao lắm, và vóc dáng gầy gầy của anh rất thích hợp để cải trang thành phụ nữ.

Cặp mắt ti hí của Huân híp lại:

- Biết thế sao mà không bắt tao ngay? Còn chần chờ gì nữa?

- Khi đó tôi vẫn còn phân vân. Tôi vẫn chưa thể xóa bỏ nghi ngờ với bà Nga. Chỉ sau cuộc hỏi cung Hữu Khải, tôi mới tin chắc được bà ta không phải thủ phạm. Ngoài ra còn một chi tiết quan trọng nữa củng cố nhận định của tôi.

Sau ngày Tùng bỏ trốn, bỗng nhiên trên địa bàn xảy ra những vụ mất trộm hết sức kỳ lạ. Kẻ trộm ăn cắp bánh mỳ, bánh bao là những đồ ăn khô rất phổ biến, rẻ tiền. Anh Thăng cho tôi biết rằng điều tương tự chưa từng diễn ra

trước đây. Tôi đoán rằng tên trộm hẳn đang tiếp tế cho Tùng. Nhưng tên này có lẽ hết sức nghèo túng nên mới phải ăn cắp những thứ mà người bình thường có thể đường hoàng mua về một cách dễ dàng. Suy luận này lại chỉ mũi tên về anh. Cùng với việc ăn trộm đồ ăn khô, tên trộm còn lấy luôn cả hai can axít. Đồ ăn khô thì rõ ràng dùng để chống đói, còn axít dùng để làm gì? Tôi không nghĩ ra được điều gì ngoài âm mưu hủy thi diệt tích. Như thế kẻ trộm không phải là người thân thiết của Tùng mà là kẻ có ý định lợi dụng anh ta, rồi sau đó giết người diệt khẩu. Vì cả Nga và Hữu Khải đều không có dấu hiệu nào cho thấy có liên hệ với Tùng, tôi xác định chắc chắn kẻ phạm tội là anh.

Khi đã xác định anh là thủ phạm, tôi gặp một khó khăn nữa là làm thế nào chứng minh tội trạng của anh. Anh là kẻ gian xảo, chắc chắn sẽ tìm cách chối tội. Tôi liền giăng một cái bẫy để anh chui vào, bằng cách cho Lan đóng giả cô cháu gái của ông Tuấn. Chúng tôi biết anh cực kỳ lo ngại nếu các tờ giấy vay nợ lọt vào tay cô gái khắc nghiệt đó. Cô ta sẽ bóp nặn anh đến giọt mồ cuối cùng để lấy tiền. Thế nên anh phải tìm cách giết cô ta. Anh quyết đoán lắm, không khác so với suy tính của tôi.

Huân rít giọng:

- Thăng công an chó đẻ.
- Bây giờ mọi thứ đã rõ ràng rồi. Tôi chỉ băn khoăn một điều, tại sao anh phải giết bác mình?

Huân cất giọng lạnh tanh:

- Mày sung sướng từ bé thì làm sao mà hiểu được? Tao sống nghèo đói, khổ sở từ lúc lọt lòng. Từ nhỏ đã ốm đau lên xuống, không có tiền đi bệnh viện nên mỗi lần ốm nặng bố mẹ chỉ hái lá cây thuốc nam cho uống, may mà không chết. Bố thì nghiện rượu nặng, mới hơn bốn mươi tuổi răng đã rụng không còn chiếc nào, phải lắp răng giả cả hàm. Mỗi lần ăn cơm xong lại phải tháo ra để rửa. Ông ấy ham rượu lắm, uống như để chết vậy. Rồi ông chết thật. Khi đó tao mới học lớp bảy nhưng đã thấy hết sức nhẹ nhõm vì từ nay không phải chịu đòn roi của lão già điên khùng ấy nữa. Mẹ tao ráng sống với

con cho đến lúc tao thi đỗ đại học rồi cũng bỏ đi lấy chồng khác, có gia đình khác, bây giờ ăn sung mặc sướng, có thèm quan tâm đến đứa con rơi vãi này đâu?

Từ nhỏ tao đã khao khát được trở nên giàu có chứ không muốn sống hết đời như một anh kỹ sư nông nghiệp. Nhưng lại không biết phải làm thế nào ra tiền. Muốn khởi nghiệp thì phải có vốn lớn. Đúng lúc đang bế tắc thì ông bác ngu ngốc của tao đi đào vàng về, mang theo một đồng tiền. Tao qua chơi, hỏi vay, nhưng ông ta không cho. Nhân tiện thấy gói thuốc độc xyanua để ở xó nhà, tao liền tiện tay pha cho ông bác cốc chè nóng để tiễn về với diêm vương. Không khó để tao tìm ra bọc tiền giấu dưới gầm giường. Nhà ông ta có còn chỗ cất tiền nào khác đâu?

Nhưng ba trăm triệu lấy được của ông bác vẫn chưa đủ. Tao phải hỏi vay thêm thằng Tuấn nữa. Với tổng cộng năm trăm triệu, tao xây một cái xưởng nhỏ, mua máy móc thiết bị, thuê nhân công, những tưởng mọi thứ sẽ trôi chảy, tiền cứ thế đổ vào túi, ai ngờ sản xuất phân bón không chỉ cần kiến thức hóa học mà còn phải biết quản lý công nhân, dự đoán được diễn biến thị trường. Phải thừa nhận tao dốt mấy khoản này. Chỉ sau sáu tháng xưởng đã lỗ nặng, phải ngừng hoạt động. Thật là đau xót. Bao nhiêu tiền đội nón ra đi hết, không những thế tao còn nợ thằng Tuấn một đồng tiền. Lãi mẹ đẻ lãi con, biết bao giờ mới trả được. Làm ông thầy cúng không có khách, chỉ để duy trì cuộc sống không bị chết đói mà thôi.

Vĩnh nhận xét:

- Cũng có nghe nói ông Tuấn từng nhầm lẫn trong một vụ giao dịch cách đây vài năm. Chắc hẳn ông ấy ám chỉ về việc cho anh vay tiền. Anh có cái mác tốt nghiệp Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Ông ấy nghĩ rằng anh nhất định sẽ thành công, ai dè anh lại làm ăn bết bát như thế.

Huân tiếp tục kể, giọng nói có phần cay đắng hơn trước:

- Cái thằng khốn nạn ấy, đúng là trẻ không tha già không thương. Tao đã bảo em hết tiền, từ từ em sẽ trả, mà hẳn cũng không chịu. Ngày nào cũng gọi điện thúc ép, gần đây còn bắt tao bán nhà trả nợ. Ngôi nhà này là do tổ tiên

để lại, tao không bán được, mà bán xong rồi tao ở đâu, găm cầu xó chợ chẳng? Tao bí quá, muốn tìm cách giết chết thằng khốn ấy, nhưng phân vân chưa quyết.

Mấy tháng trước, tao phát hiện ra con mụ Nga ngoại tình. Nó giấu, nhưng làm sao mà qua mắt tao được? Một người phụ nữ đã có chồng lại đi hỏi thầy về đường tình duyên, rồi vận mệnh tương lai, không ngoại tình thì là cái gì? Tao đã định tống tiền con mụ này. Nhưng thật không may, mụ lại lộ ý định bỏ trốn với trai. Lúc đó tao bỗng nảy ra một ý. Con mụ này đối với tao rất tin tưởng. Nếu cả nhà chồng chết đi, mụ sẽ là người thừa hưởng tài sản, nhất định mụ sẽ không làm khó tao. Không những thế tao còn có thể lợi dụng sự mê tín của mụ để làm ăn nhiều vụ nữa. Nghĩ đến đây, tao hồi hộp đến mất ngủ. Tao vẫn còn giữ gói thuốc độc xyanua lấy được từ chỗ ông bác. Tao có thể dùng gói thuốc này hạ độc, nhưng phải làm thế nào cho khéo, để mụ Nga có thể sống sót. Kế hoạch thành công, thằng Tuấn phải trả giá cho những gì hắn đã gây ra cho tao.

Vĩnh lắc đầu:

- Xét cho cùng anh Tuấn không làm gì sai cả. Anh ấy chỉ có một cái tội là quá khôn, và tính cách có phần khắc nghiệt. Thái Bá Huân, dù anh bao biện thế nào, anh cũng không thể bào chữa tội ác của mình. Anh sẽ phải chịu sự trừng phạt của pháp luật.

Huân ngồi im, nét mặt lộ vẻ căm tức, nhưng không nói gì thêm.

Ông Thằng dẫn Hoàng và Lan đến chân núi Búp Măng. Hai người đã nhiều lần quan sát núi từ xa, nhưng lại gần mới nhận ra ngọn núi này lớn đến mức nào. Ba người tiến vào động Bạch Ngọc. Lúc này không có khách du lịch nào đang có mặt trong động. Sau khi đi qua phần hang chính, đường đi trở nên trơn trượt, ẩm ướt. Xung quanh tối đen, xòe tay ra không thấy ngón. Hoàng lấy đèn pin ra soi đường. Ba người chậm rãi tiến lên.

Hoàng đi bên cạnh Lan, nói nhỏ:

- Có chuyện này anh muốn nói với em.

- Chuyện gì thế anh?

- Lúc đi điều tra ở Nghệ An, chiếc xe khách chở anh bị nổ lốp. Xe mất lái, lao thẳng vào vách núi. Lúc đó anh đã tưởng mình sẽ chết. Anh bỗng thấy ân hận vì mình chưa dám nói với em một điều vẫn canh cánh trong lòng. Anh tự hỏi nếu không may mình chết ở đó, chẳng phải mình sẽ ôm mối hận xuống tuyền đài sao? Thế nên anh đã quyết rằng khi về gặp em, anh nhất định sẽ phải nói với em điều này.

Lan khẽ cười trong bóng tối:

- Anh không phải nói ra điều đó đâu.

- Anh yêu em.

- Hãy coi như em chưa nghe thấy gì hết.

- Em vô tình vậy sao?

- Em nghĩ tình cảm giữa chúng ta chưa chín muồi.

- Trong lòng em có người khác rồi ư? Có phải là anh Vĩnh không?

Lan im lặng. Cô đi vượt lên phía trước. Hoàng thở dài, bám theo sau.

Trong phòng làm việc của công an xã Vân Trung, tiếng đồng hồ điểm từng tiếng tích tắc nghe rõ mồn một trong buổi trưa hè oi ả. Vĩnh rót cốc nước để uống. Anh nhận ra Huân đang nhìn chiếc đồng hồ treo tường. Vĩnh bất chợt cảm thấy nôn nao.

- Từ nãy đến giờ anh nhìn đồng hồ liên tục. Có chuyện gì mà sốt ruột vậy?

Huân cười gằn, không nói gì. Vĩnh nhìn hẩn chăm chăm. Anh ra lệnh cho công an xã giám sát hẩn chặt chẽ, rồi ra bên ngoài gọi điện thoại cho Hoàng. Trong ống nghe vang lên tiếng tút tút. Giọng nói trả lời tự động của tổng đài cho anh biết số điện thoại của Hoàng đang ở ngoài vùng phủ sóng.

Sau khi vượt qua không biết bao nhiêu đường đá trong lòng núi, có chỗ hẹp đến nỗi chỉ đủ một người lách qua, ba công an viên cũng đến được một khu vực hang động rộng rãi. Những giọt nước rơi tí tách, tạo nên những âm thanh vang vọng có phần chói tai. Ông Thăng nói:



- Chỗ này là động Thiên Quang.

Hoàng gật đầu, chỉ thị mọi người tản ra xung quanh để tìm Tùng. Khu vực hang động rất rộng lớn, xung quanh lại thiếu ánh sáng, việc tìm kiếm diễn ra chậm chạp. Ba người gọi to tên Tùng. Nhưng mãi vẫn không có tiếng trả lời.

Đột nhiên Lan bỗng kêu lên mừng rỡ:

- Tìm thấy rồi!

Hoàng và ông Thăng vội chạy lại. Họ phát hiện ra Tùng đang nằm co ro dưới nền đá, gương mặt lộ vẻ hoảng sợ. Lan thốt lên:

- Thì ra anh nằm ở ngay đây. May quá, tôi cứ lo anh đã chết rồi. Ba người bọn tôi gọi anh mãi, sao không trả lời? Mọi việc xong hết rồi. Chúng tôi đã bắt được Huân. Hắn chính là hung thủ giết người. Anh không phải lo lắng gì nữa. Hãy theo chúng tôi trở về thôi.

Tùng gật đầu, gượng ngồi dậy, nhưng chân anh ta rú lại, không sao đứng lên được. Hoàng liền lại gần, đỡ anh ta đứng lên. Tùng nói thì thào: “Cảm ơn”. Rồi đột nhiên anh ta cầm con dao găm dấu trong người dùng hết sức đâm thẳng vào ngực Hoàng. Hoàng kêu lên một tiếng đau đớn, máu phọt ra tung tóe. Anh đổ gục người xuống nền đá, chiếc đèn pin văng xa, vỡ tan thành từng mảnh. Tùng chồm đến, giật tung khẩu súng Hoàng đeo bên người. Ông Thăng há hốc mồm, đứng ngây như tượng, không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Lan rút phắt khẩu K59 đeo bên hông, gạt chốt an toàn, không cần mất thời gian nhắm bắn cô lập tức nổ súng. Khoảng cách hai bên rất gần, Lan lại là đệ nhất thiện xạ của đội hình sự nên trong điều kiện ánh sáng mờ ảo viên đạn vẫn xuyên trúng bả vai của Tùng khiến hắn rú lên đau đớn. Lan rút còng tay định bắt nhưng Tùng gượng đau nhanh chân trốn vào trong ngách hang, trước khi biến mất hắn vẫn kịp mang theo khẩu súng. Lan giắt súng vào bao, nhào tới ôm cứng lấy Hoàng. Sự dững cảm mang tính phản xạ có được nhờ quá trình đào tạo khắc nghiệt tan biến. Cô òa khóc nức nở.

Vĩnh đứng ngồi không yên. Anh có cảm giác như mình đã phạm một sai lầm gì đó mà nhất thời không nhận ra. Ánh mắt hiểm độc như mắt rắn của

Huân làm anh lo lắng. Vĩnh ngồi xuống, tự tay rót một cốc trà nóng, uống một ngụm cho tỉnh táo rồi tập trung suy nghĩ. Nghĩ tới chuyện gì, anh bỗng đánh rơi cốc nước xuống sàn, đứng phắt lên, nói với giọng run run:

- Vũ Khắc Tùng không phải là nạn nhân. Hắn là đồng phạm với mày.

Huân hấp háy nhìn anh, hỏi lại:

- Sao mày lại nghĩ ra điều đó thế?

- Hành động của Tùng hôm đó thật kỳ lạ. Hắn đi qua đi lại trước cửa nhà chị Nga như thể trêu người. Đứng vào hôm đó mày đã bỏ thuốc độc vào nồi canh. Nếu Tùng không thu hút sự chú ý của gia đình chị Nga thì mày đâu dễ hạ độc được? Phải rồi, tao đã nghĩ đến tình tiết này, nhưng mày đã cố tình nhận hết lỗi về mình, biến Tùng thành nạn nhân. Điều đó đã đánh lạc hướng suy nghĩ của tao. Mày làm vậy với mục đích gì?

Huân phá lên cười sảng sặc.

- Vĩnh, đằng nào thì tao cũng chết, tao muốn kéo theo vài kẻ chết cùng. Tùng sợ nhất là bị bắt. Bây giờ chúng mày lại tự dẫn xác đến, nó nhất định sẽ phản kháng. Nó là dân địa phương, quen thuộc với địa hình hang động trong núi Búp Măng. Hai đứa nhân viên của mày thì ngu ngơ như bò đội nón. Tao thấy mày có vẻ quý cả hai đứa nó lắm. Hãy nhớ thả hương cho bọn nó hăng năm nhé.

Vĩnh đứng nghe Huân nói, người trào lên nổi căm giận. Không phải anh căm giận Huân mà anh giận chính mình. Lan nói đúng, anh quá tự hào về trí tuệ bản thân, quá tự tin sau vô số chiến thắng mà chưa một lần thất bại nên đã bị mắc bẫy của tên tội phạm nguy hiểm. Anh sẽ không thể tha thứ cho mình nếu hai người đồng đội gặp nạn.

Vĩnh tự nhủ phải hết sức bình tĩnh. Thời khắc sinh tử này mỗi quyết định của anh đều mang ý nghĩa sống còn. Anh ra lệnh cho những người công an viên của xã túc trực canh gác Thái Bá Huân, không được rời mắt phút nào cho đến khi lực lượng cảnh sát hình sự thành phố đến nơi. Sau đó anh chạy sang trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vân Trung chỉ cách đó một trăm mét, tìm gặp

chủ tịch ủy ban là ông Nguyễn Chí Công.

Nghe Vĩnh thông báo tình hình, ông Công lo lắng ra mặt. Vĩnh hỏi:

- Anh có nắm được địa hình hang động núi Búp Măng không?
- Mang máng thôi. Trong đó góc ngách nhiều, không ai nắm hết được.
- Anh biết được bao nhiêu thì cứ cho tôi biết.

Ông Công liền lấy ra một tờ giấy trắng và vẽ sơ đồ hang Bạch Ngọc lên đó.

- Núi Búp Măng có hai động lớn là động Bạch Ngọc và động Thiên Quang. Nhưng phần lớn mọi người chỉ dừng chân ở động Bạch Ngọc vì địa hình Thiên Quang hiểm trở, khó đi. Động Thiên Quang có một cái ao nhỏ, từ đây có nhiều nhánh tỏa đi khắp nơi. Theo tôi biết có một nhánh lớn đâm ra mặt sau sườn núi.

- Công an xã có bao nhiêu người, được trang bị như thế nào?

- Tính cả anh Thắng nữa là năm. Họ chỉ được trang bị mỗi đồng phục thôi. Anh cũng biết công an xã là lực lượng tình nguyện, không chính quy mà. Xã Vân Trung an ninh rất tốt, nên chúng tôi cũng không nghĩ đến việc tăng cường thêm nhân sự.

- Thế thì không huy động được ai cả. Họ cần phải ở lại để trông coi Huân.

- Chúng ta có thể yêu cầu tuyến huyện chi viện.

- Tôi đã gọi rồi, nhưng phải một tiếng nữa họ mới tới. Chúng ta không có từng ấy thời gian. Tôi phải lập tức đi ngay. Anh cử người thông thuộc địa hình dẫn đường cho tôi, đồng thời bố trí người ứng cứu ở cửa hang, phòng khả năng các đồng đội của tôi quay trở ra.

- Chúng ta có nên cho người vào hang tìm kiếm không?

- Không. Tùng là kẻ giết người nguy hiểm, các anh lại không được đào tạo nghiệp vụ, lỡ ngớ vào đó chỉ tìm chết mà thôi. Mình tôi đi được rồi. Anh cho người chặn các con đường vào trong hang Bạch Ngọc, không cho người nào vào, đợi đội cảnh sát hình sự huyện đến để truy bắt Tùng.

Vĩnh cho tay vào túi quần lấy ra con dao bấm. Món quà của Ngọc Lan.  
Con dao lạnh lẽo, cứng rắn, là đòn sát thủ của anh lúc này.

## CHƯƠNG 15

---

**T**rong động Thiên Quang, Hoàng nằm dưới nền đá lạnh lẽo, máu ướm đầm lũng ngực. Ông Thăng xé vạt áo của mình để băng bó cho Hoàng. Lan buộc lớp vải lên vết thương, làm động tác sơ cứu đơn giản. Nhưng lớp vải không cầm được máu. Trong phút chốc màu trắng đã chuyển màu đỏ thẫm. Nhìn Hoàng bắt đầu thất thần, Lan đau lòng thốt lên:

- Anh phải cố lên nhé!

Hoàng nói bằng giọng yếu ớt, Lan phải cúi người xuống mới nghe thấy.

- Anh sắp chết rồi.

- Bậy nào. Chẳng phải anh yêu em hay sao? Em cũng yêu anh. Em đã từng phân vân, nhưng bây giờ thì em biết rõ em muốn gì. Chúng ta sẽ sống bên nhau đến đầu bạc răng long.

- Giá như em nói điều đó sớm hơn, để anh có dịp tận hưởng niềm vui đó. Nhưng chẳng phải em yêu anh Vĩnh sao?

- Anh đúng là con trâu đực ngốc nghếch mà. Em nói thế bao giờ, tất cả là tự anh suy diễn ra. Em chỉ xem anh Vĩnh như người thầy, người anh lớn mà thôi. Mà sao anh nghĩ em có thể yêu anh Vĩnh khi anh ấy đã có gia đình rồi nhỉ? Trí tưởng tượng của anh phong phú quá.

- Vậy đấy. Khi sắp chết con người thường suy nghĩ linh tinh.

- Anh im đi, đừng nói đến từ chết một lần nữa trước mặt em. Bây giờ em và anh Thăng sẽ đưa anh ra khỏi đây.

Lan ra hiệu cho ông Thăng cùng ra sức đỡ Hoàng dậy. Nhưng Hoàng bỗng gạt tay Lan sang một bên bằng một sức mạnh không thể tin được của

người kiệt sức sắp chết.

- Mình anh Thắng đi cùng với anh được rồi. Em đuổi theo Tùng đi.

Lan nhìn Hoàng ngỡ ngàng. Trông anh lúc này hoàn toàn tỉnh táo, còn đâu vẻ ngây dại của người mất nhận thức.

- Ồ, ra là từ nãy đến giờ anh lừa em.

- Anh chỉ diễn kịch một chút thôi mà. Khi Tùng đâm anh đã kịp thu mình lại. Anh có thể kiên trì được cho đến khi quay trở lại cửa hang. Em rút lại những lời nói của mình lúc nãy vẫn còn kịp. Anh sẽ coi như chưa nghe thấy gì.

Lan chợt nhận ra người đàn ông mà cô vẫn thường trêu là gốc này thực ra chẳng gốc ghếch chút nào. Cô lắc đầu:

- Muộn rồi. Em sẽ không để cho anh tuột khỏi tay mình lần nữa đâu.

- Anh rất vui khi nghe thấy điều đó. Nhưng nhiệm vụ là trên hết. Em phải bắt Tùng quy án. Hắn còn tự do phút nào, còn gây ra tội ác lúc đó.

- Anh muốn đẩy người thương của mình vào chỗ chết sao?

Hoàng cười:

- Vào lúc này em không phải là một cô gái chân yếu tay mềm mà là đại úy Nguyễn Ngọc Lan, đệ nhất xạ thủ và võ sư Taekwondo của lực lượng cảnh sát hình sự. Đến anh đối mặt với em còn sợ. Tùng hại được anh vì hắn có ưu thế bất ngờ, bây giờ ưu thế đó không còn, anh tin em sẽ hoàn thành nhiệm vụ. Với cả, nếu em biết anh tự đi lại được, em sẽ không chịu đưa anh ra khỏi động mà sẽ quay lại tìm Tùng đúng không?

Lan gật đầu thừa nhận:

- Anh hiểu em lắm. Vậy phiền anh Thắng đưa anh Hoàng ra khỏi đây hộ em.

Lan lấy một cái đèn pin, kiểm tra lại vũ khí. Cô chào hai người đàn ông lần cuối rồi đi thẳng đến ngạch hang nơi Tùng bỏ trốn, không hề ngoái đầu lại.

Người dẫn đường cho Vĩnh là một thanh niên tên Bình, tuổi khoảng hơn hai mươi. Trên đường anh ta liến thoắng luôn mồm, nói rằng mình là người nắm vững động Bạch Ngọc nhất huyện này, vì đã có bốn năm kinh nghiệm làm hướng dẫn viên du lịch. Vĩnh chỉ âm ừ. Hai người chạy được một lúc thì đến sườn núi. Bình vạch đống lá cây làm lộ ra một cửa hang nhỏ cao khoảng một mét. Anh ta nói:

- Cửa hang đây rồi. Hang nhỏ, chúng ta phải đi cúi người. Nhưng đi được một trăm mét thì hang bắt đầu phình to và rẽ nhánh, rất dễ lạc, anh phải bám sát em mới được.

Vĩnh lắc đầu:

- Không được, anh sẽ là người đi trước. Em bám theo sau, đến chỗ rẽ thì bảo anh. Trên đường hạn chế tuyệt đối việc nói chuyện, khi nói không được nói to, tốt nhất là giật áo để báo hiệu cho anh biết.

Bình thắc mắc:

- Sao phải thế hả anh?

- Nếu cậu muốn còn sống mà về với mẹ thì cứ làm y như thế.

Nói rồi Vĩnh lom khom chui vào cửa hang. Bình nhún vai, rồi cũng làm theo.

Đường trong động trơn láng, rất ít gờ lồi ra để làm điểm tựa, nên hai người chỉ có thể đi với tốc độ chậm chạp. Đúng như Bình nói, sau khoảng một trăm mét đầu tiên, hang bắt đầu tỏa nhánh như mê cung, ở nhiều chỗ góc ngách bản thân Bình cũng phải dừng lại một lúc lâu mới có thể định hướng. Càng đi sâu vào trong động, không khí càng trở nên ẩm ướt. Những giọt nước chảy xuôi theo vách hang làm áo sơ mi của Vĩnh ướt đẫm.

Đi được một lúc, chính Bình lại là người mất sức trước tiên. Chàng thanh niên này đi chậm lại, đôi lúc mệt quá phải ngồi nghỉ. Vĩnh không có cảm giác mệt mỏi. Anh làm được nghề này không phải chỉ dựa vào tư duy phá án thuần túy. Xét về sức bền, Vĩnh không hề thua kém ai trong đơn vị. Anh bình tĩnh ngồi đợi cho đến khi Bình lại sức, rồi hai anh em lại tiếp tục tiến lên.

Đi thêm được mười lăm phút, Bình thì thào nói sắp đến nơi rồi. Vĩnh gật đầu. Anh bỗng phát hiện ra những dấu máu trên nền hang mà dòng nước chảy ri rả chưa kịp xóa đi dấu vết. Anh ra hiệu cho Bình đi chậm lại. Một lúc sau đến ngã ba. Phía tay trái có vết máu. Vĩnh xem xét kỹ lưỡng, rồi ra hiệu cho Bình rẽ sang tay trái.

Trong đêm tối, Tùng lê từng bước, cố tránh những đoạn trơn trượt. Hãn biết rất rõ về hang động trong núi Búp Măng. Nếu còn đủ sức khỏe, có lẽ bây giờ hãn đã thoát được ra ngoài. Nhưng hãn lại đang bị thương. Viên đạn chui sâu vào trong ngực hãn, làm vỡ xương vai, khiến hãn đi lại khó khăn như con thú bị thương. Lũ cảnh sát khốn kiếp. Hãn đã nhắm vào thằng cao to nhất hội, nghĩ rằng hạ được nó rồi thì lão Thằng ngớ ngẩn và con bé yếu đuối kia sẽ hoảng sợ, ai ngờ đứa con gái lại phản xạ nhanh đến thế.

Dường như bọn cảnh sát đang dốc toàn lực truy tìm hãn. Thoát được ba đứa kia rồi, hãn lại phát hiện ra hai thằng khác bám theo. Chúng rất cẩn thận, nói nhẹ, đi khẽ, nhưng trong lòng hang, những tiếng động vang đi rất xa. Sau một lúc yên tĩnh lắng nghe, hãn nhận ra giọng thằng Bình. Hình như nó đang trao đổi với một thằng nào khác. Nếu lúc thường ngày còn khỏe mạnh, Tùng đã chẳng ngại trò một đấu hai. Nhưng sau năm ngày sống chui lủi trong hang, ăn bánh mì, uống nước lã cầm hơi, Tùng đã kiệt sức. Vết thương trên vai không ngừng chảy máu càng làm hãn đau đớn và mệt mỏi. Không thể nghĩ đến việc đối đầu với cảnh sát, Tùng nghĩ cách đánh lạc hướng bọn chúng. Hãn rải máu ở đường mé bên trái. Hai đứa đàn độn ấy quả nhiên bị đánh lừa một cách dễ dàng. Chúng rẽ trái. Đợi một lúc cho chúng đi rồi, Tùng mới ra ngã ba, đi ngược lại con đường mà chúng vừa rời khỏi.

Tùng tự phụ hãn là kẻ có tài nhưng không gặp thời. Hãn đã từng mơ làm ca sĩ, nhưng có cố tập luyện thế nào hãn cũng không sửa được chất giọng vịt đực mà bố mẹ truyền lại. Rồi sau đó hãn đi làm kinh doanh, nhưng thất bại hết lần này đến lần khác. Tiền đã chẳng kiếm ra, ngược lại còn ôm vào mình một đống nợ. Trong làng này, người có thể cho hãn vay nhiều tiền chỉ có mỗi mình Tuấn. Hãn đã trả hết gốc hết lãi cho thằng khốn nạn ấy, nhưng suốt đời



này Tùng cũng không bao giờ quên được những ngày tháng căng thẳng bị thúc nợ, cơm không buồn ăn, đêm ngủ không yên giấc, thậm chí đêm ba mươi Tết còn phải chứng kiến bộ mặt cao ngạo bề trên của Tuấn đến đòi nợ. Buồn cười! Người ta cứ bảo hăn mâu thuẫn với Tuấn vì chuyện con chó. Nhưng con chó chỉ là một phần của câu chuyện mà thôi. Chẳng phải bản thân Tuấn cũng là một con chó đội lốt người sao? Tuấn thính mũi, chỗ nào có hơi tiền là lập tức mò đến, sục mõm vào ăn cho kỳ hết, không để lại cả cặn. Nhưng hăn là một con chó thành đạt, một con chó giàu có, tiền tiêu ba đời không hết, và điều đó càng khiến Tùng tự ái. Ngày còn bé, Tùng đã từng là niềm tự hào của gia đình. Nhưng bây giờ hăn thấy mình chẳng là cái gì trong xã cả. Từ vị trí cậu bé thông minh, học giỏi, được dân làng kỳ vọng sẽ làm ông nợ bà kia, đến bị buộc phải hành nghề sửa xe đối với Tùng là nỗi nhục. Nỗi nhục đó càng sâu sắc thêm khi ngày ngày Tuấn chõ mõm sang chửi đổng, nói kháy, hỏi đến nhà mà có gì ăn tối nay không? Không có thì sang đây tao cho vay ít tiền. Tao tính lãi ít, chỉ năm phân thôi. Tuấn không biết rằng mỗi lời mỉa mai của hăn đều làm vết thương trong lòng Tùng rách sâu thêm một ít, mãi mãi không lành lại được. Đúng lúc chưa biết làm gì để đáp trả, thằng Huân bỗng mò sang gặp hăn, mang theo một diệp kế. Phải, đúng là diệp kế. Kế này hay ở chỗ hăn chẳng phải làm gì ngoài việc đánh lạc hướng nhưng cũng đủ đưa cả nhà Tuấn vào chỗ chết. Vào cái ngày hôm đó sau khi đã thu hút sự chú tâm của gia đình Tuấn để Huân bỏ thuốc độc vào nồi canh, Tùng lập tức trốn tiệt lên nhà tạo chứng cứ ngoại phạm. Mãi đến khi hàng xóm kêu la ầm ĩ hăn mới lò dò bước xuống, làm ra vẻ ta đây không biết gì. Nhưng rồi hăn lại nghe nói con mụ Nga chưa chết. Thế là thế nào? Lẽ ra con mụ này phải lăn ra chết cùng với chồng chứ. Mụ còn sống thì rách việc rồi, họ sẽ nghi ngờ mình. Mà đúng thế thật, mọi người trong xã đều giữ khoảng cách với hăn. Họ nhìn hăn với ánh mắt nghi ngờ. Trong lúc đang hoang mang, Huân đến, nói rằng mày đang là đối tượng tình nghi số một, mày phải trốn ngay lập tức, nếu không công an đến bắt bây giờ. Hoảng quá, không nghĩ được gì nhiều, Tùng lập tức trốn vào trong động Thiên Quang. Hằng ngày

Huân đến mang theo đồ tiếp tế. Tùng hết sức buồn phiền khi biết tin công an thành phố Hà Nội cử lực lượng xuống để điều tra vụ án. Thế thì làm sao mà thoát được? Tất cả việc này đều từ thằng Huân mà ra. Nếu không phải nó đến đánh thức con ác quỷ đang ngủ say trong lòng, thì giờ này Tùng vẫn vợ đẹp con khôn, ngày ăn cơm ba bữa, đâu có phải chạy chui trốn lủi như chó cùng đường thế này? Đang trong lúc không biết tính sao, thì đột nhiên có mấy người đến tìm hăn. Ba đứa, tính cả lão Thăng nữa. Chúng đều là công an cả. Tùng biết nếu hăn theo chúng về thì chắc chắn sẽ bị xử tử hình. Tội hăn, hăn biết rõ lắm, không có hy vọng xin pháp luật khoan hồng. Một liều ba bảy cũng liều. Đã thế thì hăn sẽ giết hết bọn chúng để chạy trốn. Hăn giết được một tên – mà có thực là đã giết được chưa nhỉ – hai tên kia vẫn còn sống. Thật không may, con bé khốn kiếp kịp để lại một viên đạn trên người hăn. Em gái xinh đẹp là thế mà sao bắn súng tài vậy?

Trong đầu nghĩ miên man đủ chuyện, Tùng lê lét đến gần cửa hang. Từ đây hăn đã nghe được tiếng sóng sông Tích Giang vỗ rì rào. Ngoài kia là bầu trời, là tự do. Một sức mạnh sinh ra từ khao khát được thoát khỏi kiếp chui lủi khiến Tùng bước nhanh hơn. Nhưng bỗng từ đâu một người nhảy ra chặn ngay trước mặt hăn. Người này cơ thể không hề cao lớn, mà sao trông đáng ngại đến thế.

Người chặn đường Tùng không phải ai khác chính là Vĩnh. Anh đứng thẳng người chặn ngang ngạch hang, nét mặt nghiêm nghị, tay cầm đèn pin soi thẳng vào mắt Tùng. Tùng lóa mắt, phải cúi đầu xuống. Vĩnh nói rõ từng tiếng:

- Vũ Khắc Tùng, định trốn đến bao giờ? Giơ tay chịu trời đi.

Tùng thốt lên đầy vẻ kinh ngạc:

- Là mày, thằng đuổi theo. Chẳng phải mày đã bị tao đánh lừa đi sai đường rồi cơ mà?

- Cái trò mèo đó cũng định mang ra lừa cảnh sát hình sự à? Dấu máu có ở bên trái nhưng chỉ được vài mét là đứt đoạn, ở bên phải có dấu hiệu máu bị xóa nhưng không hết. Tôi chỉ giả vờ bị lừa để anh bạn yên tâm mà chạy thôi.

Đi được một lúc là chúng tôi vượt lên chặn đầu. Còn gì để nói nữa không?

- Được rồi, tôi đầu hàng.

Tùng làm bộ giơ tay lên đầu, nhưng tay phải trong chóp mắt rút ra khẩu súng K59, nhắm thẳng vào hướng ánh đèn pin bóp cò. Tùng nhanh, Vĩnh còn nhanh hơn. Anh phi con dao bấm vào cánh tay phải của Tùng làm hấn bật người ra phía sau. Khẩu súng rơi lăn lóc dưới nền đá. Vĩnh nhặt khẩu súng lên, cầm trên tay, bước về phía tên tội phạm đang lăn lộn rên la.

Nhưng chuyện đời cứ như trâu ngựa. Khi Vĩnh định ninh mọi thứ đã kết thúc thì một cái đầu bé xíu bỗng ló ra. Chẳng phải ai khác mà chính là Dũng còi, cậu bé luôn có mặt ở những nơi không nên đến. Dũng nhìn Tùng, ngạc nhiên:

- Chú Tùng, chú chảy máu đấy à?

Như bắt được vàng, Tùng lập tức chồm đến, kéo Dũng vào trong lòng, tay trái rút con dao cắm trên tay phải, ấn vào cổ họng của Dũng, quát lên:

- Tránh đường, không tao giết chết thằng oắt con này bây giờ.

Vĩnh nói lớn:

- Tùng, quay đầu lại là bờ. Đừng phạm thêm tội ác nữa.

- Quay đầu lại là bờ hay là pháp trường? Đừng nói lời vô nghĩa. Không tránh đường, tao giết thằng bé này rồi tự sát.

Tùng nhấn dao vào cổ Dũng rạch một đường nhẹ cho máu rỉ ra. Mắt hấn vẫn lên, trông như kẻ điên khùng. Dũng đau quá, khóc âm lên. Vĩnh thở dài. Anh không đủ tự tin có thể bắn hạ Tùng mà không làm tổn hại đến cậu bé. Không còn cách nào khác, anh phải đứng tránh sang một bên. Tùng ôm Dũng lết nhanh ra cửa động. Từ bên ngoài ánh sáng ủa vào. Tùng mừng rỡ. Hấn chạy ra khỏi hang núi, lao đến chỗ một chiếc thuyền máy đang neo đậu bên bờ sông. Vĩnh bám theo ở phía sau.

Tùng nhảy vọt lên thuyền, muốn kéo cậu bé lên. Nhưng Dũng nhận ra lên thuyền lành ít dữ nhiều. Cậu bé bám chặt lấy cái cọc gỗ dùng để neo thuyền, nhất định không chịu lên. Tùng giằng tay cậu bé ra không được. Trong lúc

giăng co, Vĩnh chạy gần đến nơi. Tùng phát khùng, hấn cầm con dao toan đâm cậu bé.

Một tiếng súng nổ khô khốc vang lên. Đó không phải là phát súng của Vĩnh. Viên đạn từ đâu bay đến găm thẳng vào đầu Tùng, đẩy hấn ngã nhào xuống sông. Tùng chết tức thì. Xác hấn nổi lên lênh phênh trên mặt sông Tích Giang. Gió thổi rì rào làm mặt nước xao động.

Vĩnh chạy đến ôm lấy Dũng, không để cậu bé nhìn thấy xác người chết. Anh quay đầu lại nhìn về phía tiếng súng. Ở cửa động, Lan đang đứng thẳng người, tay cầm khẩu súng vẫn đang tỏa khói. Cô nhìn anh, gương mặt bình thản như không có chuyện gì xảy ra. Mái tóc cô tung bay. Trông cô đẹp như một nữ thần. Trong giây phút ấy, Vĩnh không thể không tự hỏi làm sao cô có thể bắn trúng mục tiêu ở khoảng cách hơn hai trăm mét từ vị trí khó như thế, chỉ với một phát đạn duy nhất?

## CHƯƠNG 16

---

Vụ án mạng gây chấn động cả nước cuối cùng đã kết thúc. Tất cả những kẻ sát nhân đều bị bắt hoặc phải đền tội. Cảnh sát điều tra tìm ra chất độc xyanua trong nhà Thái Bá Huân cùng với hai can axít, bộ quần áo phụ nữ và mái tóc giả mà hắn đã dùng để hóa trang. Huân khai nhận tất cả tội lỗi. Hắn bị tuyên mức án phạt nặng nhất là tử hình bằng hình thức tiêm thuốc độc. Những người cai tù nói rằng cho đến lúc chết, Huân vẫn gọi tên đại tá Phạm Chí Vĩnh với vẻ căm ghét pha lẫn khâm phục. Cùng với cái chết của Huân, chuyên án “Chuồn chuồn ớt” chính thức đóng lại.

Được cấp cứu kịp thời, Hoàng nhanh chóng khỏi bệnh. Vết thương không để lại di chứng cho anh trừ một vết sẹo mà Lan đùa là càng làm anh trông đàn ông hơn trước. Vĩnh làm đơn đề nghị thủ trưởng đơn vị trao tặng bằng khen cho Hoàng và Lan vì những đóng góp nổi bật giúp giải quyết vụ án.

Cậu bé Dũng còi được một phen hú vía, nhưng với bản tính nghịch ngợm, Dũng ngay lập tức quên phắt nỗi kinh hoàng ngày hôm đó. Không những thế, cậu còn bị đám bạn ghen tị vì đã được trải qua giây phút đối mặt với kẻ sát nhân. Dũng thường xuyên mang câu chuyện của mình ra kể với niềm tự hào. Cậu cũng không quên thêm mắm thêm muối, biến mình từ chỗ suýt bị giết chết thành tiểu anh hùng dám cản đường tên tội phạm nguy hiểm để các chú công an đến bắt. Cũng phải nói thêm rằng trong những câu chuyện một phần thực chín phần hư của mình, cậu nhóc mười tuổi lúc nào cũng miêu tả một cách chi tiết phong thái như nữ tướng nhà trời của nữ đại úy Nguyễn Ngọc Lan, mỗi lúc một kiêu, kiêu gì cũng vô cùng mỹ lệ, rực rỡ, tươi tắn, khiến cô trở thành thần tượng trong mộng của đám con trai đang tuổi ăn tuổi lớn trong

làng, vượt xa những diễn viên, hoa hậu, người mẫu đương thời. Dĩ nhiên Ngọc Lan không hề biết chuyện này.

Nguyễn Thái Khanh bị di lý về tỉnh Nghệ An để xét xử việc đánh người gây thương tích. Do tính chất vụ việc không nghiêm trọng, gia đình bị cáo đã bồi thường và nạn nhân có đơn xin bãi nại, nên tòa xét xử khoan hồng phạt tù bị cáo một năm, cho hưởng án treo. Trần Thu Nga bán đất đai nhà cửa ở xã Vân Trung, đốt hết giấy tờ sổ sách ghi nợ mà người chồng quá cố để lại. Khi được hỏi tại sao lại làm thế, bà trả lời muốn tìm sự thanh thản trong tâm hồn. Hành động của bà Nga đã khiến những người họ hàng của ông Tuấn rất tức giận, nhưng cuối cùng cũng không dẫn đến vụ kiện cáo nào. Bà Nga trở về quê cũ sinh sống cùng với bố mẹ và người yêu mới. Một năm sau, Khanh mãn hạn tù, hai người tổ chức lễ kết hôn với sự tham dự của toàn bộ nhóm điều tra từ trên Hà Nội xuống. Vĩnh là người đọc lời chúc mừng cho đôi vợ chồng son. Lúc đó Hoàng và Lan cũng đã kết hôn. Khung cảnh có thể nói là viên mãn. Nhưng đây là câu chuyện ở thì tương lai mất rồi.

Lại nói vào thời điểm một tháng sau khi bắt được Huân, kết thúc vụ án, Vĩnh nhận được cú điện thoại từ một số máy lạ. Anh bấm nút nghe:

- A lô, tôi Vĩnh đây.

Ở đầu dây bên kia, tiếng người phụ nữ vang lên như chuông vỡ làm Vĩnh giật bản mình:

- Có thật là chú Vĩnh không đời?

- Tôi đây. Xin hỏi ai đang nói chuyện thế?

- Chị Hoài đây mà. Cháu cụ Khang. Chú còn nhớ chị không?

Vĩnh kêu lên vui vẻ:

- Ồ, hóa ra là chị. Em vẫn nhớ chứ, làm sao quên được. Hôm nay chị gọi cho em thế này chắc cụ khỏe lại rồi phải không.

- Không phải thế. Cụ mệt lắm, sắp chết rồi. Bác sĩ bảo không qua được tối nay. Trong mấy ngày vừa rồi cụ nhắc đến tên chú suốt. Cụ muốn gặp chú mà tôi không cho, sợ cụ mệt thêm. Nhưng bây giờ chẳng lẽ nào cụ cũng chết đến nơi

rồi, không cho cậu gặp thì tội quá. Cậu sang luôn bây giờ đi nhé.

Vĩnh than thở, rồi bảo em sẽ sang ngay. Khi đó vừa khéo anh đang ở trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vân Trung để xử lý hồ sơ vụ án. Anh chạy sang thôn Tiền Phong. Lần này anh đi một mình, nhưng vẫn nhớ đường đến thẳng nhà cụ Phạm Đình Khang.

Trái với sự hình dung của anh, ngôi nhà vẫn yên tĩnh như trước. Không có họ hàng nào quây quần xung quanh người sắp chết, ngoại trừ cô cháu gái cũng đã cao tuổi lắm rồi. Bà Hoài vẫn đang làm công việc muôn thuở là chặt thịt gà. Thấy Vĩnh đến, bà không dừng tay lại mà hát hăm về phía gian nhà chính:

- Cụ đang đợi, chú vào đi. Lần này không bị hạn chế về thời gian nữa nhé.

Vĩnh không nén nổi nổi tò mò:

- Chị chặt thịt gà để làm cái gì thế?

- Để ăn, chứ chú nghĩ để làm gì. Chôn cụ, làm ma chay mất sức lắm, không ăn thì lấy sức đâu mà làm. Chỉ có mình tôi lo hậu sự cho cụ thôi.

Vĩnh thấy câu nói đó nghe có vẻ vô tình nhưng lại vô cùng hợp lý. Người đàn bà bé nhỏ này dường như đã hiểu thấu lẽ trời, mà cũng có thể bà đã chờ ngày này lâu quá rồi nên thành ra bị chai sạn.

Vĩnh bước vào ngôi nhà. Ngôi nhà tối om, anh phải đợi một lúc để mắt quen với ánh sáng yếu trong phòng. Anh đi lần lần về phía cái phản nơi trên đó cụ Phạm Đình Khang đang thờ dõc.

Dường như biết anh đến, cụ Khang khẽ nhòm dậy. Dù đã cố hết sức, nhưng giọng cụ vẫn bé tí gần như thì thào, Vĩnh phải quỳ gối xuống, ghé sát tai mới nghe thấy.

- Cậu muốn nghe về lịch sử xã Vân Trung?

Vĩnh gật đầu, nói “Vâng”.

Cụ Khang mỉm cười. Cụ lấy hơi, rồi những lời nói cứ thế tuôn chảy ra từ đôi môi già nua như dòng nước vô tận vô cùng.

- Xã Vân Trung có từ thời nhà Lê. Người có công khai phá đất đai lập nên

làng cũng là một người họ Lê, nghe nói là quan lớn về hưu. Khi đó sông Tích Giang chưa có hình dáng như bây giờ. Đến đoạn chảy qua làng, dòng chảy bị bóp nghẹt lại giống như con kênh, mùa lũ nước không có đường thoát, trào lên ngập nhà cửa, đồng ruộng, người chết rất nhiều. Vị quan đó kêu gọi mọi người góp công góp của đào rộng con sông, tạo thành đường thoát lũ. Mọi người thuận theo, nhưng khi đó dân cư thưa thớt, công cụ thiếu thốn, phải mất gần hai năm công trình mới hoàn thành. Khi hoàn thành rồi, viên quan mới giật mình nhận ra khu đất mới hình thành có hình tam giác lạ thường. Đứng từ trên đỉnh núi Búp Măng nhìn xuống, ngôi làng trông như con mắt khổng lồ. Viên quan nghĩ đây là điềm lạ, liền đặt tên cho làng là Long Nhãn, mắt rồng. Trong mắt rồng thì vị trí trung tâm là khu vực ngã tư Thân bây giờ. Đây được xem là vùng đất tinh hoa hội tụ, phúc trạch sâu dày, sống một đời, hưởng phúc vạn kiếp.

Vĩnh ngồi nghe, mồ hôi bắt đầu chảy xuống thắt lưng.

- Năm Ất Dậu 1945, người sở hữu khu trung tâm của mắt rồng là lý trưởng Trần Đình Toại. Toại là người tham lam, tàn bạo, và hết sức giàu có. Người ta đồn đó là tiền bóp nặn dân làng. Nạn đói nổ ra, dân trong làng nổi lên, cướp phá nhà lý trưởng Toại. Cả nhà hẵn đều bị chết trong vụ bạo loạn. Người ta đem chôn mười mấy cái xác chết xuống dưới hố trong vườn nhà. Năm đó tình hình thật thảm thương, trong làng không còn bất cứ thứ gì để ăn, người chết đói đầy đồng. Sông Tích Giang ngập xác chết.

Cách mạng nổ ra. Quân Pháp bị quét khỏi Việt Nam. Chính quyền mới tiếp quản làng Long Nhãn, đổi tên làng thành Vân Trung là núi trong mây, căn cứ theo sự bề thế của núi Búp Măng mà đặt tên như thế. Vị trí ngã tư Thân sang tên đổi chủ mấy lần trước khi dừng lại ở Nguyễn Đức Tuấn. Nghe nói anh ta ăn nên làm ra lắm phải không?

Vĩnh nói “Vâng”, nhưng rồi lại nói thêm:

- Anh ta chết rồi, bị giết.

Cụ Khang gật đầu như thế ta đây biết cả. Cụ thều thào nói tiếp:



- Tinh hoa hội tụ, tiền tài từ bốn phương tám hướng đổ về, nhưng phải có tâm mới giữ được. Không thì họa lớn vào thân.

Vĩnh ghé sát tai cụ, hỏi:

- Chuyện đó có thật không?

- Chuyện gì?

- Khu mắt rồng, đất tinh hoa hội tụ, điều đó có thật không ạ?

Cụ Khang lắc đầu, rồi lại gật, mỉm cười:

- Đó chỉ là truyền thuyết thôi. Nhưng truyền thuyết từ đâu mà ra? Từ những câu chuyện ta gặp hằng ngày, trải qua năm tháng truyền cho lớp lớp cháu con, bị sửa đổi nhiều lần mà thành bản cuối cùng. Truyền thuyết với sự thật, nó không phải là một, nhưng cũng không thể tách rời. Làng Long Nhãn, xã Vân Trung, ước gì ta có thể sống lâu hơn nữa để tiếp tục kể những truyền thuyết.

Nghe đến đây, Vĩnh bỗng giật mình kêu lên:

- Cụ đã kể cho ai nghe những câu chuyện này chưa?

Vĩnh hỏi mấy lần, nhưng cụ Khang nằm im, không nói thêm gì nữa. Từ đằng sau, bà Hoài đặt tay lên vai Vĩnh:

- Cụ mất rồi. Chú đừng la lên thế. Điếc tai lắm.

Vĩnh bàng hoàng. Anh sờ bàn tay lạnh giá của cụ già, sau đó sờ lên mũi bắt hơi thở. Quả thực cụ đã mất rồi. Anh quay lại nhìn bà Hoài. Bà không khóc, trông hoàn toàn bình tĩnh.

- Em xin chia buồn với chị.

- Không cần phải thế. Cụ sống đến nay đã là quá thọ rồi. Sinh lão bệnh tử, có ai thoát được quy luật đấy đâu?

- Chị có cần em giúp gì không?

- Khỏi, cậu về đi. Tôi sẽ gọi hàng xóm sang phụ giúp việc ma chay. Nhìn cậu như đang có việc gì đó cần phải làm gấp vậy.

Vĩnh phát hiện ra người phụ nữ trông như bà bán thịt này thực ra lại vô

cùng tinh tế. Anh gật đầu chào tạm biệt bà Hoài. Khi ra bên ngoài, anh quay số gọi điện cho bà Nga. Anh nói trong hơi thở gấp gáp:

- A lô, chị Nga đó hả. Có điều này tôi muốn hỏi chị. Chị đã bán nhà chưa?

- Em bán rồi anh ạ. Vừa ký hợp đồng xong.

- Chị bán cho ai vậy?

- Cho anh Lê Phương Đông.

- Việc mua bán này là chị đề nghị ư?

- Không anh ạ. Anh Đông gọi cho em. Em cũng ngạc nhiên. Em chưa hề nói ý định bán nhà cho ai trừ anh Khanh, vì biết bán bây giờ sẽ lỗ nặng. Nhưng không hiểu làm thế nào mà anh Đông lại biết em muốn bán nhà.

- Khu đất nhà chị vừa xảy ra án mạng, thông thường sẽ không có người nào dám mua. Anh Đông có giải thích hành động của mình không?

- Anh ấy nói khu nhà em địa thế đẹp. Nếu em không có nhu cầu dùng nữa thì để lại cho anh ý. Anh ấy đồng ý mua với giá thị trường. Quả thực em phải cảm ơn anh Đông. Không có đề nghị của anh Đông thì em không biết phải làm sao. Ở cũng chẳng được, mà bán cũng không xong.

Vĩnh buông điện thoại. Anh điếm lại tất cả mọi sự kiện diễn ra từ lúc anh đến tam giác Bon Phấn. Tất cả mọi thứ đều chỉ ra rằng Huân là kẻ chủ mưu và Tùng là đồng phạm duy nhất. Không một bằng chứng nào cho thấy Lê Phương Đông có liên hệ đến vụ này. Nhưng anh vẫn cảm thấy có điều gì đó quá trùng hợp, không sao giải thích được.

Vĩnh đi bộ ra sông Tích Giang. Trời về chiều, gió thổi lồng lộng. Mái tóc dày của anh tung bay. Anh ngẩng đầu nhìn lên núi Búp Măng, nhưng không thấy đỉnh. Những đám mây dày tầng tầng lớp lớp đã quấn lấy đỉnh núi, tạo nên khung cảnh vừa thơ mộng, vừa kỳ bí lạ lùng.